



ESCUELA PREPARATORIA
A.C. DAVIS
HIGH SCHOOL

212 South 6th Avenue, Yakima, Washington, 98902 (509) 573-2500

Course Catalog

2026-2027



Yakima
SCHOOL DISTRICT
DISTRITO ESCOLAR

104 N. 4TH AVENUE, YAKIMA, WA 98902

| WWW.YSD7.ORG

Mục lục

Sách hướng dẫn trường trung học Davis	3
Thông tin chung	3
Tuyên bố không phân biệt đối xử	3
Tư vấn, Hướng nghiệp và Hướng dẫn Đại học	3
Yêu cầu tốt nghiệp	5
Tiêu chuẩn nhập học đại học	8
Tính đủ điều kiện của NCAA cho sinh viên tương lai	10
Chương trình Tú tài Quốc tế (IB)	10
Tín dụng kép - Davis, Eisenhower	11
Làm thế nào để sử dụng hướng dẫn này	15
Cung cấp khóa học	16
Tiếng Anh - Davis	16
Toán - Davis	18
Khoa học - Davis	21
Nghiên cứu xã hội - Davis	23
Giáo dục nghề nghiệp/nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) - Davis	24
Sức khỏe và Thể hình - Davis	30
Mỹ thuật - Davis	32
Ngôn ngữ thế giới - Davis	35
Chương trình Giáo dục Đặc biệt - Davis	36
Các môn tự chọn khác - Davis	38
Công nghệ YV-	39
Các khóa học	44
Cao đẳng trong trường trung học	44
Tiếng Anh	47
Mỹ thuật	56
Sức khỏe & Thể hình	69
Toán	73
Nghề nghiệp/CTE	80
Các khóa học & chương trình khác	98
Khoa học	100
Nghiên cứu xã hội	109
Các chương trình giáo dục đặc biệt	113
Ngôn ngữ thế giới	116
Công nghệ YV-	123

Sách hướng dẫn trường trung học Davis

Thông tin chung

Tuyên bố không phân biệt đối xử

Học khu Yakima không phân biệt đối xử trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào trên cơ sở giới tính, chủng tộc, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, màu da, nguồn gốc quốc gia, nhập cư hoặc tình trạng công dân, tuổi tác, cựu chiến binh hoặc tình trạng quân sự, khuyết tật, phân biệt thân kinh, hoặc sử dụng một hướng dẫn chó được huấn luyện hoặc động vật phục vụ và cung cấp quyền truy cập bình đẳng cho Hướng đạo sinh và các nhóm thanh niên được chỉ định khác. Các nhân viên sau đây đã được chỉ định để xử lý các câu hỏi và khiếu nại về cáo buộc phân biệt đối xử:

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự: Christina Larsen, Phó Giám đốc, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7032, larsen.christina@ysd7.org

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự (Sinh viên): ADA/Mục 504 - Shawn Orminski, Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7263, orminski.shawn@ysd7.org

Điều phối viên tuân thủ quyền công dân (Không phải là sinh viên): Điều phối viên ADA - Christopher Miller, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7066, miller.christopher@ysd7.org.

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự (Sinh viên): Tiêu đề IX - Omar Santoy, Giám đốc Điều hành Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7260, santoy.omar@ysd7.org

Phó Điều phối viên Title IX:

Erin Thomas, Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7261, thomas.erin@ysd7.org

Shawn Orminski, Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7263, orminski.shawn@ysd7.org

Kim Newell, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7068, newell.kimberlee@ysd7.org

Christopher Miller, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7066, miller.christopher@ysd7.org

Các cá nhân khuyết tật cần hỗ trợ hoặc sắp xếp đặc biệt để tham dự một chương trình hoặc hoạt động do Học khu Yakima tài trợ nên liên hệ với Điều phối viên Đạo luật Người Mỹ Khuyết tật (ADA) thích hợp 24 giờ trước sự kiện để hỏi về chỗ ở hợp lý. Những người điếc, điếc, khiếm thính và/hoặc khiếm thính có thể truy cập Dịch vụ Chuyển tiếp Washington bằng cách gọi 7-1-1 hoặc 1-800-833-6388.

“Học khu Yakima khuyến khích sự đa dạng của lực lượng lao động và tuân thủ tất cả các luật của tiểu bang và liên bang cấm phân biệt đối xử bất hợp pháp.”

Tư vấn, Hướng nghiệp và Hướng dẫn Đại học

Trung tâm tư vấn

Trung tâm Tư vấn được nhân viên bởi các cố vấn trường học được chứng nhận và các chuyên gia hỗ trợ - một loạt các dịch vụ được cung cấp cho học sinh, phụ huynh và nhân viên với mục đích khuyến khích sự thành công của học sinh.

- **Lập kế hoạch và lập kế hoạch học tập** - sinh viên được hỗ trợ lựa chọn khóa học và lên lịch để giải quyết nhu cầu tốt nghiệp và các mục tiêu sau trung học.
- **Lập kế hoạch và thông tin nghề nghiệp và sau trung học** - Học sinh nhận được hướng dẫn về cách xác định và áp dụng thông tin về sở thích và kỹ năng cá nhân vào việc lựa chọn và theo đuổi các mục tiêu giáo dục và nghề nghiệp có hệ thống.
- **Hỗ trợ chuyên tiếp từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông** - nhận ra rằng thông tin và hướng dẫn tốt là rất quan trọng để chuyển đổi thành công, các cố vấn là một phần của các hoạt động hỗ trợ học sinh lớp 9 sắp tới thích nghi với môi trường trung học và các cơ hội của nó. Các hoạt động này được bắt đầu từ lớp tám và tiếp tục trong suốt lớp 9.
- **Hướng dẫn & Tư vấn** - Học sinh được hỗ trợ với các mối quan tâm cá nhân và xã hội. Các cố vấn cung cấp các cuộc họp cá nhân và nhóm ngắn gọn cho những học sinh tìm kiếm sự trợ giúp hoặc được phụ huynh, nhân viên hoặc các học sinh khác giới thiệu. Đây là một cơ hội tuyệt vời để có được sự hỗ trợ trong việc đối phó với các mối quan tâm cá nhân và xã hội đang ảnh hưởng đến khả năng học tập của học sinh. Cố vấn, nhân viên xây dựng và tư vấn làm việc như một nhóm để xác định và hỗ trợ những học sinh không thành công ở trường, học tập và/hoặc cá nhân.
- **Giới thiệu đến các Chương trình hoặc Cơ quan Thích hợp** - Học sinh được hướng dẫn chung về các nguồn lực của trường và cộng đồng có sẵn để giải quyết các nhu cầu và nâng cao hiệu quả trong nhà, trường học và cộng đồng của họ.

Trung tâm Cao đẳng và Hướng nghiệp (Davis, Eisenhower)

Trung tâm này là một nguồn tài nguyên quan trọng để đào tạo sau trung học và thông tin/khám phá nghề nghiệp. Bằng cách sử dụng các tài nguyên này, sinh viên có thể đưa ra những lựa chọn thông minh, sáng suốt về các lựa chọn đào tạo và nghề nghiệp phù hợp nhất với họ.

- Trợ giúp về sơ yếu lý lịch, kỹ năng phỏng vấn việc làm và tư vấn nghề nghiệp
- Thông tin về các trường cao đẳng và nghề nghiệp
- Đánh giá nghề nghiệp trực tuyến có sẵn
- Đại diện trường đại học và quân đội có sẵn cho các cuộc họp và thuyết trình không chính thức
- Thông tin học bổng/Hỗ trợ tài chính

Sinh viên – ghé thăm Trung tâm Cao đẳng để tìm hiểu thêm!

Testing

Các bài kiểm tra sau đây là bắt buộc để tuyển sinh vào một số trường cao đẳng/đại học, cũng như một số chương trình học bổng.

* Điểm kiểm tra đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu về Lộ trình Tốt nghiệp Toán và Tiếng Anh (ELA) để tốt nghiệp trung học phổ thông

PSAT/NMSQT (*Preliminary Scholastic Aptitude Test/National Merit Scholarship Qualifying Test*) – *Phải được thực hiện vào mùa thu của năm học cơ sở để đủ điều kiện nhận Học bổng National Merit Scholarships.* Sinh viên năm hai có thể kiểm tra để thực hiện. Mặc dù những điểm này thường không được sử dụng làm tiêu chí nhập học, nhưng đây là một thực hành tốt cho sinh viên dự định thi SAT. Thông tin bổ sung và câu hỏi mẫu có sẵn tại <https://satsuite.collegeboard.org/psat-nmsqt>

ACT * (*American College Test*) - Một bài kiểm tra được sử dụng bởi một số trường cao đẳng/đại học để xác định trình độ kỹ năng nhập học. Nó được đưa ra tại địa phương năm lần một năm và bao gồm bốn bài kiểm tra và kiểm kê sở thích nghề nghiệp. Thông tin bổ sung và câu hỏi mẫu có sẵn tại www.act.org.

SAT* (*Scholastic Aptitude Test*) - Được sử dụng như một công cụ tuyển sinh của nhiều trường đại học bốn năm như một yếu tố dự đoán tiềm năng thành công đại học và như một yêu cầu cho sinh viên muốn tham gia vào môn điền kinh Division I, kỳ thi này được tổ chức sáu lần mỗi năm. Nó cung cấp điểm số trong Ngôn ngữ và Toán học và có thể được thực hiện nhiều hơn một lần. Nó được khuyến khích cho người cao niên, cũng như cho các học sinh đang nộp đơn vào các trường cạnh tranh và những người có thể hưởng lợi từ kinh nghiệm kiểm tra. Thông tin bổ sung và câu hỏi mẫu có sẵn tại <https://www.collegeboard.org/?excmpid=VT-00059>.

ASVAB* (Armed Services Vocational Aptitude Battery) là bài kiểm tra đầu vào để nhập ngũ vào quân đội Hoa Kỳ. ASVAB bao gồm tám lĩnh vực bao gồm khoa học, kiến thức từ, toán học và hiểu cơ học. ASVAB được quản lý vào tháng Hai bởi các nhân viên quân sự tại mỗi trường trung học. Thông tin bổ sung và câu hỏi mẫu có sẵn tại <https://www.officalasvab.com/>

Yêu cầu tốt nghiệp

Để đủ điều kiện nhận bằng tốt nghiệp của Học khu Yakima, học sinh phải hoàn thành những điều sau: (xem WAC 180-51-210 & Chính sách Hoạt động của Hội đồng YSD 2410)

1. Kiểm được tối thiểu hai mươi bốn (24) tín chỉ từ các lớp 9, 10, 11 và 12.

Có thể tích lũy tín chỉ ở cấp trung học cơ sở cho Đại số, Hình học và Ngôn ngữ Thế giới. Hoàn thành thành công (nhận được điểm A, B, C, D, P hoặc S) của công việc của một học kỳ trong một lớp = 0,5 tín chỉ.

Hai mươi bốn (24) tín chỉ này, phải bao gồm:

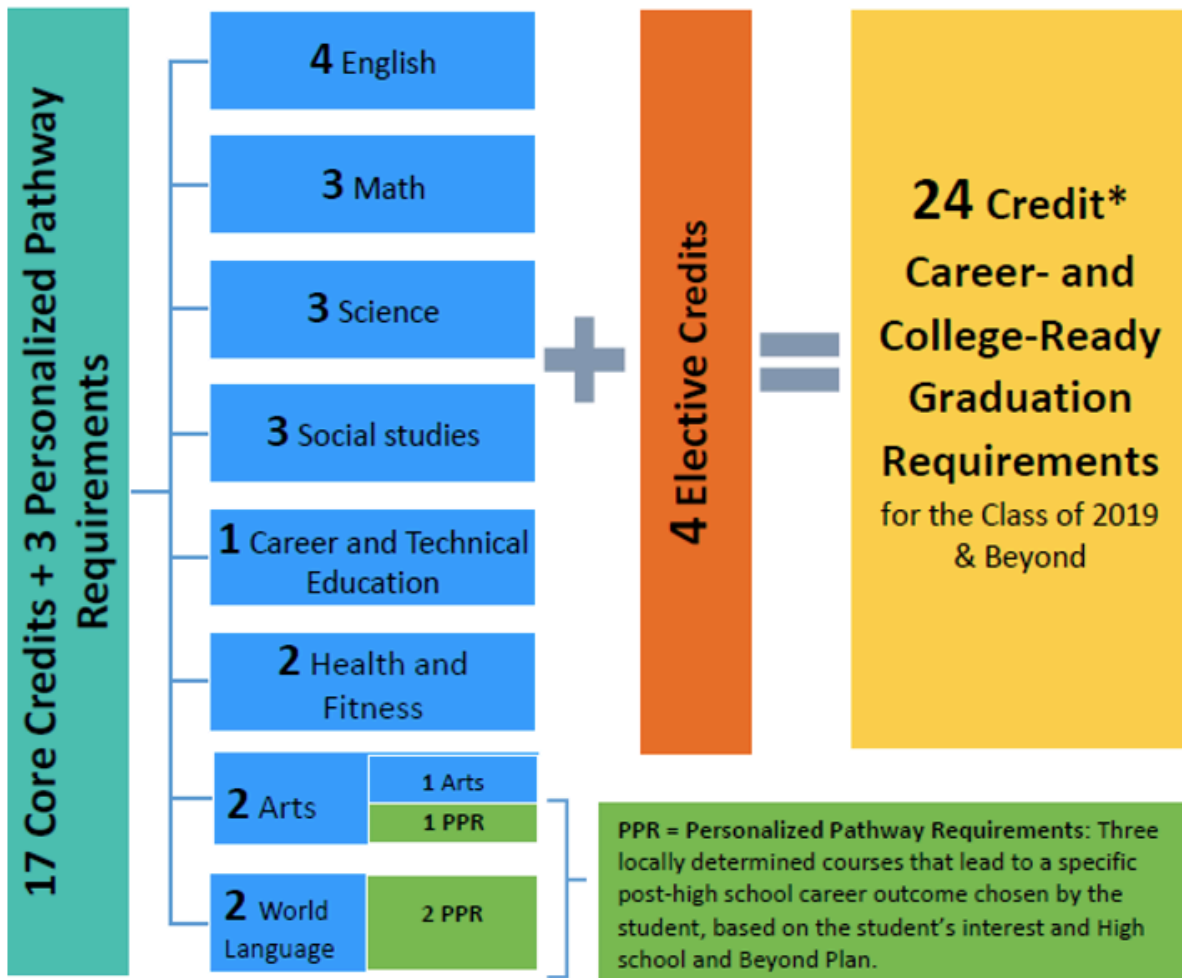
Chủ đề	Mô tả	Tín dụng
Anh	Các lớp học phải bao gồm: Tiếng Anh 9, Tiếng Anh 10, Tiếng Anh 11 và Tiếng Anh 12	4,0 tín dụng
Toán	Yêu cầu ba (3) tín chỉ toán học. Phải bao gồm một chuỗi các khóa học: Đại số 1 hoặc Toán tích hợp 1, Hình học hoặc Toán tích hợp 2, và Đại số 2, Toán tích hợp 3 hoặc tín chỉ thứ 3 khác của toán dựa trên HSBP.	3,0 tín dụng
Khoa học*	Yêu cầu ba (3) tín chỉ khoa học. Phải bao gồm ít nhất hai (2) tín chỉ khoa học phòng thí nghiệm.	3,0 tín dụng
Nghiên cứu xã hội	Lịch sử Tiểu bang Washington (Được cung cấp ở lớp 7 hoặc lớp 8 không kiểm được tín chỉ nhưng đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp.) Địa lý thế giới (0,50 cr.), Lịch sử thế giới (0,50 cr.), Lịch sử và Chính phủ Hoa Kỳ (1 cr.), Công dân (0,50 cr.), và CWP/Kinh tế (0,50 cr.).	3,0 tín dụng
Giáo dục Sức khỏe & Thể hình	Phải bao gồm 1,5 tín chỉ thể dục và 0,50 tín chỉ Y tế.	2,0 tín dụng
Ngôn ngữ thế giới	Cả hai tín chỉ có thể là Yêu cầu về Con đường Cá nhân hóa (PPR) **	2,0 tín dụng
Mỹ thuật (Visual & Performing Arts)	Chỉ có một (1) tín chỉ có thể được đáp ứng với các khóa học đáp ứng yêu cầu Mỹ thuật. Cả hai tín chỉ có thể là Yêu cầu về Con đường Cá nhân hóa (PPR) **	2,0 tín dụng
Giáo dục nghề nghiệp/nghề nghiệp & kỹ thuật (CTE)	Có thể là một khóa học nghề nghiệp/CTE đáp ứng định nghĩa của một khóa học khám phá như được mô tả trong các tiêu chuẩn của Chương trình CTE	1,0 tín dụng
Các khóa học tự chọn		4,0 tín dụng

* Tín chỉ thứ ba của khoa học và tín chỉ thứ ba của môn toán được học sinh chọn dựa trên sở thích của học sinh và Kế hoạch Trung học và Ngoài, và được phụ huynh hoặc người giám hộ chấp thuận, hoặc nếu phụ huynh hoặc người giám hộ không có mặt hoặc không cho biết ưu tiên, cố vấn hoặc hiệu trưởng của trường (WAC 180-51-068).

** Yêu cầu về lộ trình được cá nhân hóa là các khóa học liên quan dẫn đến kết quả giáo dục hoặc sự nghiệp sau trung học cụ thể do học sinh lựa chọn dựa trên sở thích của học sinh và Kế hoạch Trung học và Ngoài, có thể bao gồm Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp, và nhằm mục đích cung cấp trọng tâm cho việc học của học sinh.

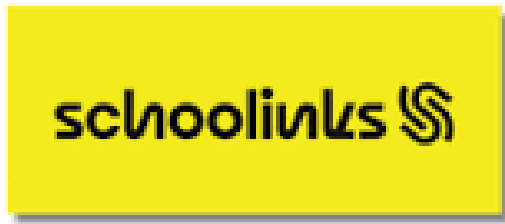
How Do the 24-Credit Graduation Requirements Add Up?

$$17 + 3 + 4 = 24$$



*For individual students, 2 credits may be waived: A district must adopt a written policy to waive up to 2 credits of the 24, based on the student's 'unusual circumstances.'

2. Hoàn thành thành công High School and Beyond Plan



Kế hoạch trung học và xa hơn (HSBP) là một quy trình chính thức được thiết kế để giúp học sinh suy nghĩ về các mục tiêu trong tương lai của họ và làm thế nào để hoàn thành những mục tiêu đó. Điều này bao gồm khám phá sở thích và lựa chọn nghề nghiệp, phát triển kế hoạch khóa học cho trường trung học và khám phá các cơ hội để phát triển kỹ năng. Học sinh tạo Kế hoạch Trung học và Ngoài ra với sự hợp tác của phụ huynh/người giám hộ và nhân viên nhà trường. Học sinh bắt đầu kế hoạch của mình vào lớp sáu (6) và sau đó tiếp tục sửa đổi chúng trong suốt trường trung học để phù hợp với sở thích hoặc mục tiêu thay đổi.

Kiểm tra nền tảng của Bang Washington, SchoolLinks, @ <https://www.schoolinks.com/>

3. Hoàn thành một lộ trình tốt nghiệp

<https://ospi.k12.wa.us/student-success/graduation/graduation-pathways>

Graduation Pathways Quick Reference Class of 2026

ASVAB Graduation Pathway

Score = 31 Check the [State Board of Education \(SBE\) website](#) by September 1st annually

CTE Sequence Graduation Pathways

- Complete a sequence of state approved CTE courses earning 2.0 or more credits that either includes a dual credit course and/or provides access to or leads to an industry recognized credential
- Complete a state-recognized Core Plus program that results in a Core Plus Certificate
- Complete 2.0 or more CTE high school credits earned through a college approved Professional-Technical/Workforce program

Math and English Language Arts (ELA) Graduation Pathways

Students must complete both an ELA and math option, and may combine any options below:

- College Admissions Exams (with or without Writing)

Minimum Scores Needed for the Classes of 2017 Through 2026

Exam	ELA	Math
ACT	N/A	16
ACT with Writing	14	16
SAT or SAT with Essay	410	430

- Dual Credit ELA and math courses (1.0 credit total for ELA and/or math)
 - Advanced Placement (AP)/International Baccalaureate (IB)/Cambridge International (CI): Earn at least a C+ (each term) in [state-approved course](#)
 - College in the High School (CiHS), CTE Dual Credit, and Running Start: Earn high school credit (must be locally approved courses that count as math and/or ELA)
- Dual Credit exams (for state-approved courses in math and/or ELA)
 - AP = 3 or higher | CI = E or better | IB = 4 or higher
- Performance-based learning experience (district must adopt rules to offer this pathway)
 - Shows how the student meets or exceeds state learning standards in ELA and/or math
 - More information is on the SBE's [Performance-based Pathway webpage](#)
- Transition courses (1.0 credit total for ELA and/or math)
 - Bridge to College courses (approved by state)
 - Local placement agreements between districts and sponsoring colleges

For questions, email OSPI staff at graduation.pathways@k12.wa.us or maria.muto@k12.wa.us



Washington Office of Superintendent of
PUBLIC INSTRUCTION

Tiêu chuẩn nhập học đại học

Tiêu chuẩn nhập học đại học tối thiểu
Tổng quan cho học sinh và phụ huynh
Dành cho sinh viên vào một trường cao đẳng hoặc đại học

Trang web Yêu cầu Phân phối Tuyển sinh của Đại học Washington: <https://wsac.wa.gov/sites/default/files/CADRs-CollegeAcademicDistributionRequirements.pdf>

Học sinh được khuyến khích tham gia tối thiểu ba tín chỉ các khóa học CADR mỗi năm của trường trung học, bao gồm cả năm cuối cấp.

Sinh viên tham gia các khóa học cấp đại học và hoàn thành tín chỉ 5 quý hoặc 3 tín chỉ học kỳ sẽ kiếm được tương đương với một tín chỉ CADR. Ngoài ra, các khóa học dự bị đại học bằng tiếng Anh và toán có thể tương đương với các khóa học CADR, miễn là chúng được thiết kế để đáp ứng kết quả học tập giống như các khóa học trung học mà họ thay thế.

Học sinh có thể đáp ứng các yêu cầu của trường trung học với các khóa học được thực hiện ở trường trung học cơ sở, miễn là các khóa học là một phần của trình tự được tiếp tục thành công ở trường trung học, hoặc các khóa học được đưa vào bảng điểm trung học như các khóa học cấp trung học.

Học khu Yakima chuẩn bị cho sinh viên tốt nghiệp của chúng tôi sẵn sàng sẵn sàng cho nghề nghiệp và đại học với các yêu cầu tốt nghiệp được nêu trong cuốn sách khóa học này. Các trường cao đẳng và đại học có các yêu cầu chung khác nhau duy nhất cho mỗi tổ chức. Tuy nhiên, có một số yêu cầu chung cho từng loại cao đẳng hoặc đại học. Mặc dù các yêu cầu cụ thể có thể khác nhau giữa các tổ chức, các hướng dẫn tối thiểu sau đây tồn tại:

Tiếng Anh - Bốn (4) tín chỉ, bao gồm ba (3) tín chỉ về sáng tác hoặc văn học dự bị đại học, bao gồm cả tiếng Anh Bridge to College. Một tín chỉ có thể được đáp ứng bởi các khóa học tiếng Anh tự chọn về kịch như văn học, nói trước công chúng, tranh luận, viết báo chí, tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai và tiếng Anh thương mại. Vượt qua bài đánh giá trung học bắt buộc của tiểu bang ở Reading tương đương với việc kiếm được hai (2) tín chỉ CADR đầu tiên của tiếng Anh trung học.

Toán học - Ba (3) tín chỉ: Đại số I, Hình học và Đại số II (đại số trung gian), hoặc Toán tích hợp 1, 2 và 3. Vượt qua bài kiểm tra trung học phổ thông bắt buộc của tiểu bang về toán tương đương với việc kiếm được hai (2) tín chỉ CADR đầu tiên của môn toán trung học (Đại số 1 và Hình học hoặc Toán tích hợp 1 và 2). Hoàn thành thành công môn toán thông qua giải tích trước đáp ứng yêu cầu về ba (3) tín chỉ toán học và yêu cầu toán năm cuối (bên dưới).

Khóa học định lượng dựa trên toán học năm cuối - Một (1) tín chỉ nghiên cứu được yêu cầu trong khóa học định lượng dựa trên toán học trong năm cuối cấp.

Yêu cầu này có thể được đáp ứng theo nhiều cách:

- Nếu năm thứ ba của CADR toán học tối thiểu đang được hoàn thành trong năm cuối cấp, chẳng hạn như đại số trung gian (Đại số II)
- Bằng cách hoàn thành một khóa học toán cấp cao (tiền giải tích, phân tích toán, giải tích, trình độ nâng cao của toán ứng dụng hoặc các khóa học kỹ thuật và nghề nghiệp dựa trên toán học)
- Bằng cách hoàn thành một khóa học định lượng dựa trên toán học (thống kê)
- Bằng cách hoàn thành một khóa học khoa học dựa trên đại số (hóa học, vật lý)
- Bằng cách hoàn thành khóa học Khoa học Máy tính AP
- Cầu nối đến Toán học đại học
- Bất kỳ khóa học định lượng dựa trên toán học cấp đại học hoặc khóa học toán dự bị đại học nào sẽ chuẩn bị cho sinh viên vào đại số đại học

Khoa học - Cần có tối thiểu ba (3) tín chỉ trong khoa học. Ít nhất hai trong số các tín chỉ đó phải dựa trên phòng thí nghiệm. Một tín chỉ phải là về sinh học, hóa học hoặc vật lý. Học sinh thường tham gia khóa học tín chỉ đầy đủ này trong hai học kỳ trung học liên tiếp. Ngoài ra, ít nhất **một trong hai (2) tín chỉ** của khoa học phòng thí nghiệm phải là một khóa học khoa học dựa trên đại số. Các nguyên tắc của công nghệ có thể áp dụng cho các yêu cầu khoa học trong phòng thí nghiệm. Tín dụng thứ ba không cần phải dựa trên phòng thí nghiệm. Một số khóa học có thể đáp ứng nhiều hơn một yêu cầu khoa học và nếu được thực hiện trong năm cuối cấp, cũng có thể đáp ứng yêu cầu định lượng dựa trên toán học năm cuối (bất kỳ khóa học khoa học dựa trên đại số nào).

LƯU Ý: Đại học Western Washington quy định rằng một tín chỉ phải là một khóa học vật lý hoặc hóa học dựa trên đại số.

Ngôn ngữ thế giới - Hai (2) tín chỉ phải đạt được trong cùng một ngôn ngữ thế giới, ngôn ngữ của người Mỹ bản địa hoặc Ngôn ngữ ký hiệu của Mỹ. Các trường có thể cấp tín chỉ dựa trên đánh giá năng lực được học khu phê

duyệt phù hợp với chính sách của Hội đồng Giáo dục Tiểu bang và Hướng dẫn Thành thạo của Hội đồng Hoa Kỳ về Giảng dạy Ngoại ngữ (ACTFL). Một khóa học Ngôn ngữ Thế giới được thực hiện ở trường trung học cơ sở có thể đáp ứng một tín chỉ của yêu cầu nếu khóa học cấp hai được hoàn thành ở lớp 9-12 trung học.

Khoa học xã hội - Ba (3) tín chỉ của lịch sử hoặc khoa học xã hội khác (ví dụ: nhân học, các vấn đề thế giới đương đại, kinh tế, chính phủ, địa lý, nghiên cứu dân tộc, xã hội học, khoa học chính trị, tâm lý học).

Nghệ thuật - Một (1) tín chỉ của nghệ thuật mỹ thuật, thị giác hoặc biểu diễn – hoặc một (1) tín chỉ bổ sung trong các lĩnh vực môn học khác như được định nghĩa ở trên. Các môn học được chấp nhận trong nghệ thuật mỹ thuật, thị giác hoặc biểu diễn bao gồm đánh giá cao nghệ thuật, ban nhạc, gómsứ, hợp xướng, khiêu vũ, biểu diễn và sản xuất kịch, vẽ, nghệ thuật sợi, nghệ thuật đồ họa, thiết kế kim loại, đánh giá âm nhạc, lý thuyết âm nhạc, dàn nhạc, hội họa, nhiếp ảnh, in ấn, hoặc điêu khắc.

LƯU Ý: Đại học Washington và Đại học Western Washington chỉ định một nửa tín chỉ về nghệ thuật mỹ thuật, thị giác hoặc biểu diễn. Nửa còn lại có thể là trong nghệ thuật hoặc một môn tự chọn học thuật.

Học sinh nên tham khảo ý kiến của cố vấn trường trung học của mình để có được thông tin đầy đủ về các tiêu chuẩn nhập học đại học tối thiểu và để biết khóa học nào tại trường trung học của họ đáp ứng các hướng dẫn CADR, như được xác định bởi khu học chánh của chúng tôi.

Tính đủ điều kiện của NCAA cho sinh viên tương lai

Thông tin tính đến tháng 2 năm 2025:

Trước khi một học sinh trung học có thể đủ điều kiện để chơi các môn thể thao Division I, họ phải đáp ứng các yêu cầu học tập ở trường trung học. Những tiêu chuẩn đó bao gồm:

- hoàn thành thành công 16 khóa học cốt lõi.
- hoàn thành thành công 10 trong tổng số 16 khóa học cốt lõi bắt buộc trước khi bắt đầu năm cuối cấp ở trường trung học.
- kiếm được điểm trung bình khóa học lõi tối thiểu 2.3 NCAA

(Xem liên kết bên dưới để biết Division II và III, các yêu cầu bổ sung của Division I)

Thông tin liên quan đến NCAA có thể được tìm thấy tại <https://www.ncaa.org/sports/2021/2/8/student-athletes-future.aspx>

Vui lòng gặp nhân viên tư vấn của bạn để biết thêm thông tin.

Chương trình Tú tài Quốc tế (IB)

Tú tài quốc tế

Chương trình Tú tài Quốc tế (IB) là một chương trình giảng dạy trung học phổ thông được công nhận trên toàn cầu được cung cấp tại Trường Trung học AC Davis. Chương trình IB tập trung vào việc phát triển tư duy phản biện, hiểu biết liên văn hóa và cách tiếp cận toàn diện để học tập. Chương trình IB chuẩn bị cho sinh viên học đại học bằng cách khuyến khích họ suy nghĩ chín chắn, nghiên cứu độc lập và tham gia vào các vấn đề toàn cầu phức tạp trong khi thúc đẩy ý thức trách nhiệm xã hội và quyền công dân toàn cầu.

Chương trình IB cũng nhằm mục đích phát triển học sinh về mặt học tập, xã hội và tình cảm. Học sinh được khuyến khích xem xét các vấn đề từ các quan điểm khác nhau và hiểu các vấn đề toàn cầu trong khi cung cấp các khóa học đầy thách thức trên nhiều lĩnh vực khác nhau. A.C. Davis cung cấp các khóa học IB từ toán học và khoa học đến nghệ thuật và nhân văn. Chương trình IB được thiết kế để thúc đẩy việc học tập độc lập, tư duy quốc tế và tinh thần trách nhiệm mạnh mẽ, khiến nó được đánh giá cao bởi các trường đại học hàng đầu trên toàn thế giới. Giá trị chính của khóa học chuyên sâu này là sự chuẩn bị thêm và phát triển kỹ năng cho phép học sinh vượt trội trong các cơ hội sau trung học của họ.

Để tham gia vào chương trình Tú tài Quốc tế, sinh viên nên sẵn sàng làm việc chăm chỉ và tham gia các khóa học danh dự trong các lĩnh vực chủ đề mà họ quan tâm trong lớp chín và mười. Các khóa học Tú tài Quốc tế được cung cấp ở lớp mười một và mười hai.

LỚP CHÍN

- DANH DỰ TIẾNG ANH 9
- TÔN VINH NGÔN NGỮ THẾ GIỚI
- TÔN VINH ĐỊA LÝ THẾ GIỚI/LỊCH SỬ THẾ GIỚI 1
- DANH DỰ TOÁN HỌC
- TÔN VINH SINH HỌC

LỚP MƯỜI

- DANH DỰ TIẾNG ANH 10
- TÔN VINH NGOẠI NGỮ
- TÔN VINH LỊCH SỬ THẾ GIỚI 1/ HONORS CIVICS
- DANH DỰ TOÁN HỌC
- DANH DỰ HÓA HỌC

LỚP MƯỜI MỘT

- IB VIETNAMESE HL
- IB ESPAÑOL
- IB ESPAÑOL
- LỊCH SỬ IB
- PHÂN TÍCH & PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN TOÁN IB HOẶC CÁC ỨNG DỤNG & DIỄN GIẢI TOÁN IB
- SINH HỌC IB, HÓA HỌC IB, HOẶC VẬT LÝ IB
- IB NHÂN HỌC XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA
- IB ART HOẶC IB MUSIC
- LÝ THUYẾT KIẾN THỨC IB
- IB KỸ NĂNG CÁ NHÂN & CHUYÊN NGHIỆP

LỚP MƯỜI HAI

- IB VIETNAMESE HL
- IB ESPAÑOL
- IB ESPAÑOL
- LỊCH SỬ IB
- PHÂN TÍCH & PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN TOÁN IB HOẶC CÁC ỨNG DỤNG & DIỄN GIẢI TOÁN IB
- SINH HỌC IB, HÓA HỌC IB, HOẶC VẬT LÝ IB
- IB NHÂN HỌC XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA
- IB ART HOẶC IB MUSIC
- LÝ THUYẾT KIẾN THỨC IB
- IB KỸ NĂNG CÁ NHÂN & CHUYÊN NGHIỆP

Tín dụng kép - Davis, Eisenhower

Tín dụng kép cung cấp cho học sinh khả năng kiếm được tín chỉ trung học và đại học cùng một lúc thông qua việc hoàn thành thành công một khóa học và/hoặc kỳ thi tương ứng. Các lựa chọn dựa trên kỳ thi bao gồm Xếp lớp Nâng cao (AP) (được cung cấp tại Eisenhower & Yakima Online) và các chương trình Tú tài Quốc tế (IB) (chỉ được cung cấp tại Trường Davis HIGH). Các lựa chọn tín chỉ kép dựa trên khóa học bao gồm Tín dụng kép Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp (CTE), Cao đẳng trong Trường Trung học (CIHS) và các chương trình Bắt đầu Chạy (RS). Các yêu cầu về tính đủ điều kiện và tính khả dụng của mỗi chương trình khác nhau, và các quy trình ghi danh và các bước phiên âm riêng biệt có thể được yêu cầu để điểm thi hoặc hoàn thành khóa học để đạt được tín chỉ đại học.

Tại sao tín dụng kép? Trong thế giới ngày nay, hai phần ba của tất cả các công việc đòi hỏi một số đào tạo hoặc giáo dục sau trung học. Lấy tín chỉ kép có liên quan đến tỷ lệ tốt nghiệp trung học cao hơn, ghi danh đại học và hoàn thành bằng cấp.



Dual Credit Comparison

	College in the High School (CiHS)	Running Start	CTE Tech Prep	Advanced Placement (AP) Courses	International Baccalaureate (IB) Courses
Learning Environment	High School	College Campus	High School	High School	High School
Students remain with high school peers and friends	Yes	Maybe	Yes	Yes	Yes
Courses conflicts with other high school programs	No	Maybe	No	No	No
Programs conflict with district academic calendar	No	Likely	No	No	No
Homework time available in class	Likely	Unlikely	Likely	Likely	Likely
State revenue lost to your school districts per FTE	No	Yes	No	No	No
Teacher qualifications	Approved by CWU or EWU, professional development required	Approved by University or College faculty	Approved by district	Approved by district	Approved by district
College credit earned	By meeting CWU or EWU course standards; assignments, quizzes and exams	By meeting individual teacher's course objectives	Based on grade received (usually B or better)	By score on one final standardized exam	By score on one final standardized test
Teacher evaluation	By high school, students, and site visits and observations by university liaison	By college department and students	By high school administration	By high school administration	By high school administration
Student Eligibility	Placement test, or successful completion of previous coursework	Placement test, space available, GPA, etc	Teacher Discretion	Teacher Discretion	Teacher Discretion
Age limitations	Grades 9-12	Junior or Senior standing	None	None (usually offered to 11 th /12 th graders)	None (usually offered to 11 th /12 th graders)
Tuition	Free for public school	None	None	None	None
Credit transferability	Accepted by most regional colleges and universities	Accepted by most regional colleges and universities	Accepted by WA community colleges & tech schools; varies by 4-year college & university	Most regional colleges require score of 3 or higher on AP Test	Varies by each college or university; based on scores (usually 4 or higher) and IB level (HL vs SL)
Other considerations	University resources for success are available to teachers and students	College classes do not restrain content to accommodate high school students	Programs offer the opportunity to earn industry certificates and credentials	Every college/university has different AP test acceptance policy	Every college/university has different IB test acceptance policy

TÙY CHỌN DỰA TRÊN KỲ THI YSD

TÚ TÀI QUỐC TẾ (IB) * Chỉ dành cho trường trung học Davis

VỊ TRÍ NÂNG CAO (AP) * Trường trung học Eisenhower & Yakima chỉ trực tuyến*

TÙY CHỌN DỰA TRÊN KHÓA HỌC YSD

CAO ĐẲNG TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC

Kiểm tín chỉ đại học ở trường trung học! Nếu bạn đăng ký vào các lớp *College in the High School (CIHS)*, bạn có thể ở hai nơi cùng một lúc. *College in the High School* là một chương trình tín chỉ kép tạo cơ hội cho học sinh nhận tín chỉ đại học để tham gia các khóa học đủ điều kiện trong khi vẫn còn học trung học. Không có chi phí để tham gia các khóa học này trong khi ở trường trung học.

Sinh viên phải đáp ứng các yêu cầu tương tự như sinh viên tham gia lớp học tại trường đại học. Để thiết lập bảng điểm đại học và nhận được tín chỉ và điểm số, mỗi học sinh phải nộp mẫu đăng ký cho giáo viên 'Cao đẳng trong Trường Trung học' trung học của họ và đăng ký trực tuyến thông qua trường đại học.

Học sinh tham gia CIHS nên có

- Tham dự tốt
- Thành công đã được chứng minh trong các lớp học: Lớp C trở lên (gp.a. 2.0 trở lên) (B và A là tốt nhất)
- Hoàn thành thành công các khóa học trung học hoặc đại học trước đó và/hoặc kỳ thi xếp lớp đại học (nếu cần)
- Điểm đọc SBA là 2, 3 hoặc 4 và đọc trên mức đọc cho Đọc 180. Nếu một sinh viên thoát khỏi chương trình sửa chữa Read 180, họ có thể tham gia khóa học CIHS.

Học sinh có thể tham gia với tư cách là sinh viên năm nhất hoặc tại bất kỳ thời điểm nào trong sự nghiệp trung học của mình khi các tiêu chí trên đã được đáp ứng.

CÁC KHÓA HỌC CIHS ĐƯỢC PHÊ DUYỆT BỞI TRƯỜNG TRUNG HỌC

(Tính khả dụng của khóa học thay đổi hàng năm)

TRƯỜNG TRUNG HỌC DAVIS	TRƯỜNG TRUNG HỌC EISENHOWER	YV-CÔNG NGHỆ
ĐẠI HỌC ĐÔNG WASHINGTON		
EWU CHEM 100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC	EWU BIOL 100 SINH HỌC	
EWU CHEM 171 HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG	EWU CRWR 210 GIỚI THIỆU VỀ VIẾT SÁNG TẠO	
	THÀNH PHẦN ĐẠI HỌC EWU ENGL 101: TRÌNH BÀY & LẬP LUẬN	
	AP EWU ENGL 101 THÀNH PHẦN ĐẠI HỌC: TRÌNH BÀY & LẬP LUẬN	
	EWU ENGL 170 GIỚI THIỆU VỀ VĂN HỌC	
	THÀNH PHẦN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC EWU ENGL 201: PHÂN TÍCH, NGHIÊN CỨU & TÀI LIỆU	
	EWU PHED 150 TẬP THỂ DỤC NHANH	
	EWU PHED 152 SỨC MẠNH/TẬP TẠ	
	EWU PSYC 100 TÂM LÝ HỌC CHUNG	
ĐẠI HỌC TRUNG TÂM WASHINGTON		
CWU ASL 151 NGÔN NGỮ KÝ HIỆU MỸ 1	CWU BIOL 101 NGUYÊN TẮC CƠ BẢN CỦA SINH HỌC	CWU BIOL 201 SINH LÝ CON NGƯỜI
CWU BIOL101 NGUYÊN TẮC CƠ BẢN CỦA SINH HỌC	CWU BIOL 201 SINH LÝ CON NGƯỜI	CWU PEF 110 BÀI TẬP ĐIỀU HÒA
CWU COM 250 GIỚI THIỆU VỀ NÓI TRƯỚC CÔNG CHÚNG	CWU COM 250 GIỚI THIỆU VỀ NÓI TRƯỚC CÔNG CHÚNG	CWU PUHB 209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIỂU DÙNG
CWU ENG 101 ACADEMIC WRITING I: ĐỌC PHÂN BIỆT & PHẢN HỒI	AP CWU ENG 101 ACADEMIC WRITING I: ĐỌC PHÂN BIỆT & PHẢN HỒI	TẬP TẠ CWU PEF 113

TRƯỜNG TRUNG HỌC DAVIS	TRƯỜNG TRUNG HỌC EISENHOWER	YV-CÔNG NGHỆ
LỊCH SỬ CWU LỊCH SỬ 143 HOA KỲ ĐẾN 1865	AP CWU ENG 105 TRÍ TƯỞNG TƯỞNG VĂN HỌC: GIỚI THIỆU VỀ VĂN HỌC	CWU EDBL 250 DÂN TỘC & VĂN HÓA THIỂU SỐ TRONG GIÁO DỤC
CWU HIST 144 LỊCH SỬ HOA KỲ KỂ TỪ NĂM 1865	CWU ENST 201 TRÁI ĐẤT NHƯ MỘT HỆ SINH THÁI	CWU EFC 250 GIỚI THIỆU VỀ GIẢNG DẠY
CWU MATH 152 CHỨC NĂNG & LÝ LUẬN	CWU ENST 202 MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI	
CWU MUS 103 LỊCH SỬ CỦA ROCK & ROLL	LỊCH SỬ CWU 143 US ĐẾN 1865	
CWU PEF 110 BÀI TẬP ĐIỀU HÒA	CWU HIST 144 LỊCH SỬ HOA KỲ KỂ TỪ NĂM 1865	
TẬP TẠ CWU PEF 113	TOÁN HỌC CWU 101 TRONG THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI	
CWU PEF 123 ĐI BỘ AEROBIC	CWU MATH 102 RA QUYẾT ĐỊNH TOÁN HỌC	
VẬT NUÔI CWU 113 BÓNG ĐÁ	CWU MATH 152 CHỨC NĂNG & LÝ LUẬN	
CWU PUBH 209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIỂU DÙNG	CWU MATH 153 TIỀN GIẢI TÍCH I	
CWU TH107 GIỚI THIỆU VỀ RẠP HÁT	AP CWU MATH 153 TIỀN GIẢI TÍCH I	
	TOÁN CWU 154 TIỀN GIẢI TÍCH II	
	AP CWU MATH 154 TIỀN GIẢI TÍCH II	
	AP CWU MATH 172 GIẢI TÍCH 1	
	AP CWU MATH 173 GIẢI TÍCH 2	
	CWU MUS 105 WORLD MUSIC	
	CWU PEF 110 BÀI TẬP ĐIỀU HÒA	
	CWU PEF 123 ĐI BỘ AEROBIC	
	VẬT NUÔI CWU 113 BÓNG ĐÁ	
	CWU PUBH 209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIỂU DÙNG	
	CWU SPAN 152 NĂM ĐẦU TIÊN NGƯỜI TÂY BAN NHA	

GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT KIỂM TÍN CHỈ KÉP CÁC LỚP HỌC CTE TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC

- ROBOT, KỸ THUẬT & SẢN XUẤT NÂNG CAO
- SOẠN THẢO KIẾN TRÚC
- KHÓA HỌC Y SINH
- TRUYỀN THÔNG KINH DOANH 1 & 2
- NGHỀ NGHIỆP TRONG GIÁO DỤC
- SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ
- ĐỒ HỌA KỸ THUẬT/CAD
- HOẠT ĐỘNG NHÀ KÍNH
- HỆ THỐNG CƠ THỂ NGƯỜI
- TIẾP THỊ
- HỌC VIỆN MICROSOFT- CÔNG VIỆC, EXCEL, POWERPOINT, TRUY CẬP
- SOẠN THẢO CƠ KHÍ
- KHOA HỌC THỰC VẬT
- NGUYÊN TẮC CỦA KHOA HỌC Y SINH
- Y HỌC THỂ THAO

YV-CÔNG NGHỆ

- CÔNG NGHỆ Ô TÔ
- NGÀNH XÂY DỰNG
- THẨM MỸ HỌC
- NGHỆ THUẬT ẨM THỰC
- ĐIỆN
- ĐIỀU DƯỠNG
- KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU

• TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ

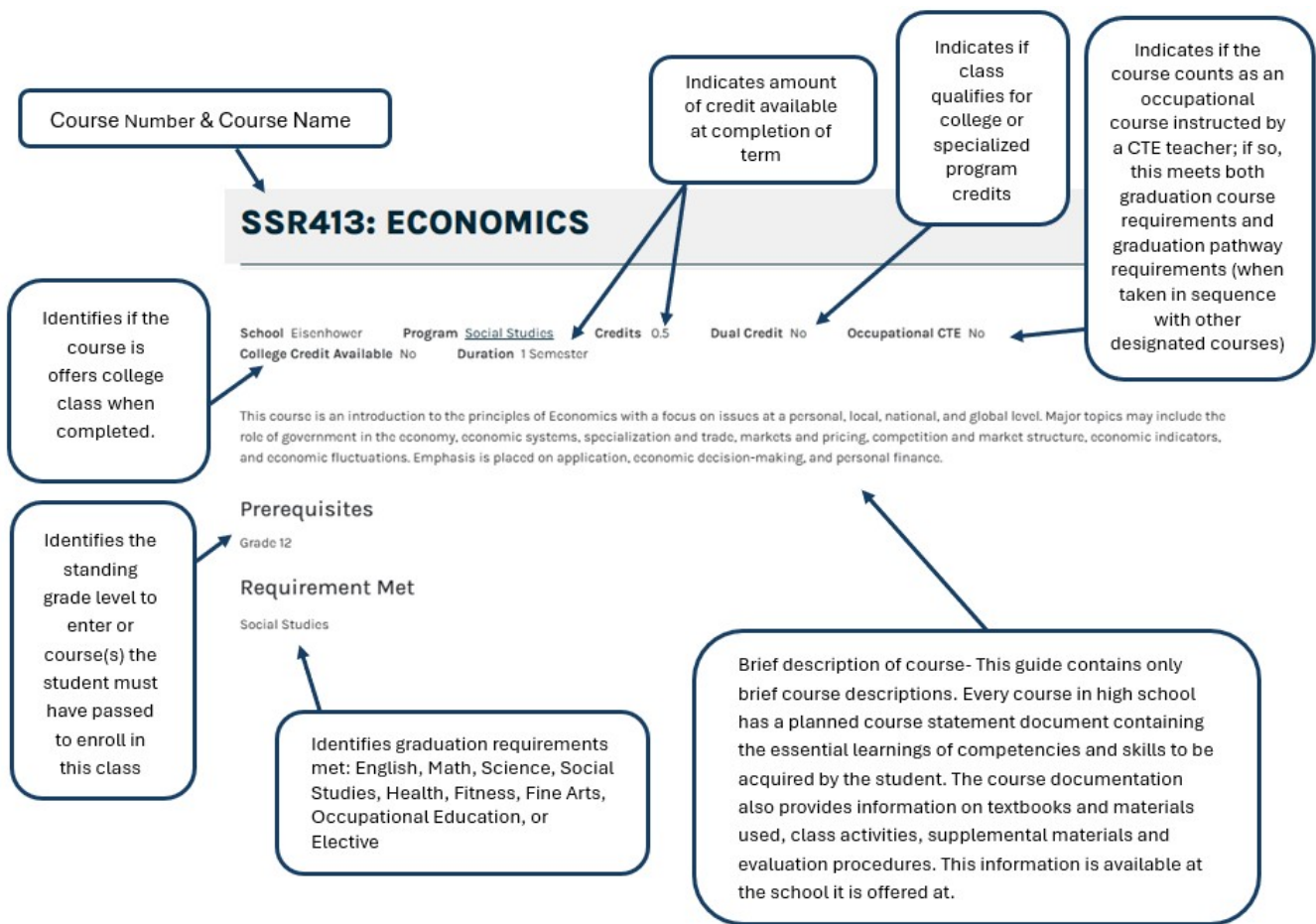
CHẠY BẮT ĐẦU

Chương trình Running Start là sự hợp tác giữa Yakima Valley College và Yakima Public Schools. Chương trình cung cấp cho học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học đủ điều kiện cơ hội ghi danh vào các lớp đại học thông thường trong khuôn viên YVC và nhận được cả tín chỉ trung học và đại học cho các lớp đó. Tính đủ điều kiện cho Running Start dựa trên việc xếp lớp vào tiếng Anh 101 và Toán 085 trong kỳ thi xếp lớp của YVC.

Sinh viên có thể chọn tham dự bán thời gian hoặc toàn thời gian. Sinh viên Running Start không trả học phí đại học; tuy nhiên, tất cả các chi phí khác phải được trả bởi sinh viên; bao gồm vận chuyển, phí phòng thí nghiệm và sách và đồ dùng cần thiết. Running Start không bao gồm học phí cho các khóa học dưới cấp đại học (dưới 100 cấp), bất kỳ tín chỉ nào trên 15 mỗi quý hoặc bất kỳ tín chỉ nào trên phân bổ 1.2 FTE kết hợp giữa các khóa học trung học và đại học.

Làm thế nào để sử dụng hướng dẫn này

Hướng dẫn Chương trình giảng dạy này được chuẩn bị để học sinh có thể xem lại tất cả các khóa học có sẵn tại các trường trung học. Mặc dù nhiều khóa học tại các trường tương tự nhau, nhưng mỗi trường có một số chương trình và lớp học duy nhất cho trường đó. Điều quan trọng là phải hiểu các điều kiện tiên quyết cho từng lớp và yêu cầu tốt nghiệp mà mỗi lớp đáp ứng. Ví dụ dưới đây nêu bật các yếu tố của từng mô tả khóa học.



Cung cấp khóa học

Tiếng Anh - Davis

Để đảm bảo sinh viên có thể chứng minh sự sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp trong nghệ thuật và khả năng đọc viết tiếng Anh như được chứng minh bằng:

- Đọc kỹ và phân tích để hiểu một loạt các văn bản văn học và thông tin ngày càng phức tạp
- Sản xuất văn bản hiệu quả và có cơ sở cho nhiều mục đích và đối tượng
- Sử dụng kỹ năng nói và nghe hiệu quả cho nhiều mục đích và đối tượng
- Tham gia vào nghiên cứu và điều tra để điều tra các chủ đề và phân tích, tích hợp và trình bày thông tin

Cơ hội nghề nghiệp: Tất cả các ngành nghề đều yêu cầu kiến thức về tiếng Anh cơ bản. Sinh viên xuất sắc trong tiếng Anh có thể quan tâm đến các nghề nghiệp trong: luật, y học, báo chí, giảng dạy, phát thanh truyền hình, viết, nghệ thuật biểu diễn.

LỚP 9	LỚP 10	LỚP 11	LỚP 12
TIẾNG ANH 9	TIẾNG ANH 10	TIẾNG ANH 11	TIẾNG ANH 12
DANH DỰ TIẾNG ANH 9	DANH DỰ TIẾNG ANH 10	IB NGÔN NGỮ A: VĂN HỌC HL 1	BRIDGE TO COLLEGE ENGLISH
TIẾNG ANH ĐA CẤP	TIẾNG ANH ĐA CẤP	IB LANGUAGE A: NGÔN NGỮ & VĂN HỌC HL 1	IB NGÔN NGỮ A: VĂN HỌC HL2
		CWU ENG101 VIẾT	IB LANGUAGE A: NGÔN NGỮ & VĂN HỌC HL 2
		TIẾNG ANH ĐA CẤP	TIẾNG ANH ĐA CẤP

MÔN TỰ CHỌN	GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT (TÍN CHỈ TIẾNG ANH)	YV TECH (CÔNG NGHỆ TIẾNG ANH)
ELD PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ HỌC THUẬT 1,2,3 ESL CẤP 1, 2, 3 BIÊN TẬP BÁO CHÍ NGHỆ THUẬT NGÔN NGỮ 1A, 1B NGHỆ THUẬT NGÔN NGỮ 2A, 2B CWU COM250 GIỚI THIỆU VỀ NÓI TRƯỚC CÔNG CHÚNG	TRUYỀN THÔNG KINH DOANH BÁO CHÍ KỸ THUẬT SỐ & IN	BUSINESS ADMINISTRATION COMPUTER TECHNICIAN LỖI CỘNG VỚI XÂY DỰNG ENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION HỌC VIỆN GIÁO VIÊN

Mã khóa học BUS326, BUS327, BUS426, BUS427

Tên tác phẩm DIGITAL & PRINT JOURNALISM

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR111, ENR112

Tên tác phẩm ENGLISH 9

Chương trình Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR121, ENR122

Tên tác phẩm ENGLISH AS A SECOND LANGUAGE (ESL) LEVEL 1

Chương trình Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR124, ENR125

Tên tác phẩm ENGLISH AS A SECOND LANGUAGE (ESL) LEVEL 2

Chương trình Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR127, ENR128
Tên tác phẩm ENGLISH AS A SECOND LANGUAGE (ESL) LEVEL 3
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR134, 135
Tên tác phẩm ACADEMIC LANGUAGE DEVE
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học EN R136/137
Tên tác phẩm ACADEMIC LANGUAGE DEVE
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học EN R138/139
Tên tác phẩm ACADEMIC LANGUAGE DEVE
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR151, ENR152
Tên tác phẩm HONORS ENGLISH 9
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR211, ENR212
Tên tác phẩm ENGLISH 10
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR251, ENR252
Tên tác phẩm HONORS ENGLISH 10
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR351, ENR352
Tên tác phẩm ENGLISH 11
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR368, ENR369
Tên tác phẩm IB LANGUAGE A: LANGUAGE & LITERATURE HL 1
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR371, ENR372
Tên tác phẩm IB LANGUAGE A: LITERATURE HL 1
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR451, ENR452
Tên tác phẩm ENGLISH 12
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR458, ENR459
Tên tác phẩm BRIDGE TO COLLEGE ENGLISH
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học EN R466
Tên tác phẩm CWU ENG101 WRITING
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 1

Mã khóa học ENR468, ENR469
Tên tác phẩm IB LANGUAGE A: LANGUAGE & LITERATURE HL 2
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENR471, ENR472
Tên tác phẩm IB LANGUAGE A: LITERATURE HL 2
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENS110, ENS111
Tên tác phẩm LANGUAGE ART 1A, 1 B
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENS210, ENS211
Tên tác phẩm LANGUAGE ART 2A, 2B
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENS347
Tên tác phẩm CWU COM250 INTRODUCTION TO PUBLIC SPEAKING
Chương trình Tiếng Anh
Tín dụng 1

Mã khóa học ENZ100
Tên tác phẩm FUNCTIONAL ENGLISH
Các chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENZ225, ENZ226
Tên tác phẩm MULTI-LEVEL ELA
Các chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HCE101, HCE102
Tên tác phẩm CAREERS IN EDUCATION
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Toán - Davis

Điều quan trọng là tất cả học sinh phải có cơ hội đạt được sự chuẩn bị mạnh mẽ về toán học như khả năng của họ sẽ cho phép. Sự phát triển của các kỹ năng điều tra và giải quyết vấn đề sẽ cung cấp cho sinh viên cơ hội phát triển trí tuệ tối đa và một loạt các lựa chọn nghề nghiệp tối ưu. Cách tiếp cận giải quyết vấn đề để học tập không chỉ cung cấp một bối cảnh tự nhiên để xem xét các chủ đề từ kinh doanh, ngành công nghiệp và các nguồn định hướng nghề nghiệp khác, mà còn đóng vai trò là phương tiện chính để học tập trong tất cả các lĩnh vực phát triển giáo dục.

Học sinh YSD làm việc để chứng minh sự thành thạo trong các khái niệm và thực hành toán học. Học sinh tham gia vào các thực hành toán học sau đây như một cách để xây dựng sự hiểu biết khái niệm về nội dung:

1. Hiểu các vấn đề và kiên trì giải quyết chúng
2. Xây dựng các lập luận khả thi và phê bình lý luận của người khác
3. Lý do trừu tượng và định lượng
4. Mô hình với toán học
5. Tham gia vào sự chính xác
6. Sử dụng các công cụ thích hợp một cách chiến lược
7. Tìm kiếm và tận dụng cấu trúc

8. Tìm kiếm và thể hiện sự điều đặn trong lý luận lập đi lập lại. Học sinh chuyển từ khóa học này sang khóa học tiếp theo thông qua các tiêu chuẩn nội dung trong khi liên tục xem xét lại và tham gia vào tám thực hành toán học tương tự.

KHÓA HỌC ĐẠI SỐ	3 TỰ CHỌN TOÁN HỌC NĂM THỨ 3	TỰ CHỌN
<ul style="list-style-type: none"> ĐẠI SỐ I 	<ul style="list-style-type: none"> MÔ HÌNH HÓA THỂ GIỚI CỦA CHÚNG TA VỚI TOÁN HỌC IB MATH APPLICATIONS & INTERPRETATIONS PHÂN TÍCH & PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN TOÁN IB SL 1A, 1B & 2A, 2B CÂU NỐI ĐẾN TOÁN ĐẠI HỌC TOÁN TÀI CHÍNH 	<ul style="list-style-type: none"> TOÁN NỀN TẢNG (CHỈ DÀNH CHO SINH VIÊN ELD) PHÒNG THÍ NGHIỆM TOÁN HỌC

CÁC KHÓA HỌC HÌNH HỌC	GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT (MATH CREDIT)	YV TECH (TÍN DỤNG TOÁN HỌC)
<ul style="list-style-type: none"> HÌNH HỌC HONORS GEOMETRY 	<ul style="list-style-type: none"> SOẠN THẢO KIẾN TRÚC BẢN VẼ KỸ THUẬT/CAD TOÁN TÀI CHÍNH KHOA HỌC THỰC PHẨM ĐẠI SỐ TÍCH HỢP 1 (TRƯỚC ĐÂY LÀ TOÁN ỨNG DỤNG) PHÁC THẢO CƠ KHÍ CHẾ BIẾN GỖ 	<ul style="list-style-type: none"> BUSINESS ADMINISTRATION COMPUTER TECHNICIAN NGÀNH XÂY DỰNG LỖI CỘNG VỚI XÂY DỰNG I NGHỆ THUẬT ẨM THỰC AN NINH MẠNG ĐIỆN ENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION GIA CÔNG VÀ CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP

Mã khóa học BUS334, BUS335

Tên tác phẩm FINANCIAL MATH

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL250, HFL25 1

Tên tác phẩm FOOD SCIENCE

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT085/ 086

Tên tác phẩm FOUNDATION MATH

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT121, MAT122

Tên tác phẩm ALGEB RA 1

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT151, MAT152

Tên tác phẩm HONORS GEOMETRY

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT221, MAT222

Tên tác phẩm GEOMETRY

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT251, MAT252

Tên tác phẩm HONORS ALGE BRA 2

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT321, MAT322

Tên tác phẩm ALGEB RA 2

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT325, MAT326

Tên tác phẩm MODELING OUR WORLD WITH MATHEMATICS

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT371, MAT372

Tên tác phẩm IB MATHEMATICS: APPLICATIONS AND INTERPRETATIONS

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT374, MAT375

Tên tác phẩm IB MATHEMATICS: ANALYSIS AND APPROXIMATIONS

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT427, MAT428

Tên tác phẩm BRIDGE TO COLLEGE MATH

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT471, MAT472

Tên tác phẩm IB MATHEMATICS: APPLICATIONS AND INTERPRETATIONS

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAT474, MAT475

Tên tác phẩm IB MATHEMATICS: ANALYSIS AND APPROXIMATIONS

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAX905, MAX906

Tên tác phẩm MATH LAB

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED104, TED105

Tên tác phẩm ENGINEERING DRAWING/CAD

Các chương trình Mỹ thuật

Toán

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED204, TED205

Tên tác phẩm MECHANICAL DRAFTING

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE

Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED211, TED212

Tên tác phẩm ARCHITECTURAL DRAFTING

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Toán

Tín dụng 0.5

Khoa học - Davis

Trong các khóa học khoa học trung học, học sinh YSD làm việc để chứng minh sự thành thạo trong các khái niệm và thực hành khoa học. Học sinh tham gia vào các thực hành khoa học sau đây như một cách để xây dựng sự hiểu biết khái niệm về nội dung:

- đặt câu hỏi và xác định vấn đề;
- phát triển và sử dụng các mô hình;
- lập kế hoạch và thực hiện điều tra;
- phân tích và giải thích dữ liệu;
- sử dụng toán học và tư duy tính toán;
- xây dựng giải thích và thiết kế các giải pháp;
- tham gia tranh luận từ bằng chứng; và
- thu thập, đánh giá và truyền đạt thông tin.

Học sinh chuyển từ khóa học này sang khóa học tiếp theo thông qua các tiêu chuẩn nội dung trong khi liên tục xem xét lại và tham gia vào tám thực hành khoa học giống nhau.

CÁC KHÓA HỌC KHOA HỌC CHUNG	DANH DỰ K
<ul style="list-style-type: none"> • SINH HỌC • HÓA HỌC • KHOA HỌC TRÁI ĐẤT & KHÔNG GIAN • VẬT LÝ • ĐỘNG VẬT HỌC 	<ul style="list-style-type: none"> • SINH HỌC DANH DỰ • HONORS CHEMISTRY

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC	GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT (SCIENCE CREDIT)	YV TECH (TÍN DỤNG KHOA HỌC)
<ul style="list-style-type: none"> • CWU BIOL101 SINH HỌC • CWU PHYS106 GIỚI THIỆU VỀ VẬT LÝ • EWU CHEM100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC • EWU CHEM171 HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG 	<ul style="list-style-type: none"> • KHOA HỌC THỰC PHẨM • HỆ THỐNG CƠ THỂ NGƯỜI • NGHỀ LÀM VƯỜN 1 • NGUYÊN TẮC CỦA KHOA HỌC Y SINH • Y HỌC THỂ THAO 	<ul style="list-style-type: none"> • CÔNG NGHỆ Ô TÔ • COMPUTER TECHNICIAN • NGHỀ THUẬT ÂM THỰC • HỖ TRỢ NHÀ KHOA • FIRE SCIENCE & EMERGENCY SERVICES I • ĐIỀU DƯỠNG • TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ • KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU

Mã khóa học HFL250, HFL25 1

Tên tác phẩm FOOD SCIENCE

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCB211, SCB212

Tên tác phẩm BIOLOGY

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCB251, SCB252

Tên tác phẩm HONORS BIOLOGY

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCB371, SCB372

Tên tác phẩm IB BIOLOGY HL 1A, 1 B

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCB 471, SCB472

Tên tác phẩm IB BIOLOGY HL 2A, 2 B

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCC311, SCC312

Tên tác phẩm CHEMISTRY

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCC374, SCC375

Tên tác phẩm IB CHEMISTRY HL 1A, 1 B

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCC400

Tên tác phẩm EWU CHEM100 INTRODUCTION TO CHEMISTRY

Các chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học SCC401

Tên tác phẩm EWU CHEM171 GENERAL CHEMISTRY

Các chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học SCC474, SCC475

Tên tác phẩm IB CHEMISTRY HL 2A, 2 B

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCP 491

Tên tác phẩm CWU PHYS106 PHYSICS

Các chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học SCP377, SCP378

Tên tác phẩm IB PHYSICS SL 1

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCP421, SCP422

Tên tác phẩm PHYSICS

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCP477, SCP478

Tên tác phẩm IB PHYSICS SL 2

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCS213, SCS214

Tên tác phẩm EARTH & SPACE SCIENCE

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCS223, 224

Tên tác phẩm HORTICULTITURE

Các chương trình Khoa học

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCS304, SCS305

Tên tác phẩm GENERAL ZOOLOGY

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEA101, TEA102

Tên tác phẩm PRINCIPLES OF BIOMEDICAL SCI

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Mã khóa học TEA201, TEA202

Tên tác phẩm HUMAN BODY SYSTEMS

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Mã khóa học TEA301, TEA302

Tên tác phẩm SPORT MEDICINE I

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEA401, TEA402

Tên tác phẩm SPORT MEDICINE II

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 0.5

Nghiên cứu xã hội - Davis

LỚP 9	LỚP 10	LỚP 11	LỚP 12
<ul style="list-style-type: none">HONORS STATE HISTORY (<i>Nếu chưa được thông qua trước đó</i>)HONORS LỊCH SỬ THẾ GIỚIĐỊA LÝ HONORS WORLD	<ul style="list-style-type: none">LỊCH SỬ THẾ GIỚIHONORS LỊCH SỬ THẾ GIỚIIB CHÍNH PHỦ HOA KỲ	<ul style="list-style-type: none">LỊCH SỬ HOA KỲLỊCH SỬ IB CỦA CHÂU MỸCWU HIST143 LỊCH SỬ HOA KỲ ĐẾN 1865CWU HIST144 LỊCH SỬ CHÚNG TA SAU NĂM 1865	<ul style="list-style-type: none">CWP/KINH TẾCIVICSLỊCH SỬ IB CỦA CHÂU MỸ HL A, B

MÔN TỰ CHỌN NGHIÊN CỨU XÃ HỘI

- LÝ THUYẾT KIẾN THỨC IB

Mã khóa học SSR211, SSR212

Tên tác phẩm WORLD HISTORY

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR251, SSR 252

Tên tác phẩm HONORS WORLD HISTORY 1 & 2

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR256

Tên tác phẩm HONORS CIVICS

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR311, SSR312

Tên tác phẩm U.S. HISTORY 1, 2

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR366
Tên tác phẩm CWU HIST143 US HISTORY TO 1865
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 1

Mã khóa học SSR367
Tên tác phẩm CWU HIST144 US HISTORY SINCE 1865
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 1

Mã khóa học SSR370, SSR372
Tên tác phẩm IB HISTORY OF THE AMERICAS HL 1A, 1 B
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR405
Tên tác phẩm CWP/ECONOMICS
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR415
Tên tác phẩm CIVICS
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSR471, SSR472
Tên tác phẩm IB HISTORY OF THE AMERICAS HL 2A, 2 B
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SSS374, SSS375, SSS474, SSS 475
Tên tác phẩm IB THEORY OF KNOWLEDGE
Chương trình Nghiên cứu xã hội
Tín dụng 0.5

Giáo dục nghề nghiệp/nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) - Davis



Tìm hiểu những gì Giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật (CTE) có thể làm cho bạn.

1. **Mở rộng các lựa chọn giáo dục của bạn!**

Các khóa học nghề nghiệp và kỹ thuật thêm một chiều hướng mới cho việc học. Một khóa học CTE liên quan đến các môn học với “thế giới thực” và cho thấy việc đọc và toán quan trọng như thế nào trong các tình huống hàng ngày.

2. **Cung cấp ba cơ hội giáo dục trong chuẩn bị đại học, chuẩn bị công nghệ và chuẩn bị công việc.**
Hầu hết các chương trình Hướng nghiệp và Kỹ thuật bao gồm các môn học cần thiết để đáp ứng các yêu cầu đầu vào của các trường cao đẳng và đại học bốn năm. Chúng bao gồm các môn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công việc cấp đầu vào của người sử dụng lao động trong các lĩnh vực liên quan đến chương trình.
3. **Cung cấp cho bạn một con đường chuẩn bị công việc.**
Năm mươi phần trăm của tất cả những người bắt đầu một chương trình đại học bốn năm không bao giờ hoàn thành nó, với 25% bỏ học hoặc bỏ học trong năm đầu tiên của họ. CTE là bảo hiểm cho sự thành công! CTE cung cấp kiến thức và kỹ năng để tiếp tục giáo dục của bạn hoặc tìm việc làm. “Lực lượng lao động” chỉ ra 70% công việc đòi hỏi một số kỹ năng kỹ thuật để thực hiện công việc cần thiết.
4. **Thách thức bạn về mặt học tập và tinh thần.**
Các khóa học và chương trình nghề nghiệp và kỹ thuật thách thức sinh viên áp dụng kiến thức lý thuyết - đã học trong các lớp học thuật và kỹ thuật - cho các vấn đề thực tế trong các phòng thí nghiệm kỹ thuật và cửa hàng. CTE dạy các kỹ năng cơ bản suốt đời.
5. **Giúp bạn trả tiền học đại học!**
Các kỹ năng có được trong các chương trình CTE tập trung vào một lĩnh vực cụ thể để giúp bạn có được một công việc tốt hơn, được trả lương cao hơn. Làm việc toàn thời gian và kiếm được nhiều tiền nhanh hơn để trả tiền học đại học. Hoặc, làm việc bán thời gian để kiếm thêm tiền trong khi học đại học.
6. **Mở rộng các lựa chọn làm việc và học tập suốt đời của bạn.**
Đi làm hoặc đi học đại học hoặc làm cả hai. Chọn một nghề nghiệp phù hợp, bất kể khuôn mẫu. Các chương trình CTE chuẩn bị cho bạn những nghề nghiệp được trả lương cao trong các lĩnh vực từng đóng cửa đối với họ như công nghệ và ngành nghề cho phụ nữ và văn phòng và nghề y tế cho nam giới.
7. **Giúp bạn có được các kỹ năng và thói quen suốt đời để áp dụng cho bất kỳ nghề nghiệp nào. Tự tin. Tự nhận thức. Thói quen làm việc tốt. Giải quyết vấn đề thực tế. Đúng giờ. Độ tin cậy. Làm việc theo nhóm.**
Các chương trình Giáo dục Kỹ thuật và Nghề nghiệp thắm nhuần mong muốn học hỏi, cảm giác hoàn thành và điều đó tạo ra sự tự đảm bảo cần thiết để đạt được mục tiêu của riêng bạn.

Tìm hiểu thêm về các cụm và lộ trình nghề nghiệp CTE @ <https://ospi.k12.wa.us/student-success/career-technical-education-cte/cte-program-study-and-career-clusters>

FIND YOUR PATHWAY

Agriculture Education

Agriculture, Food, & Natural Resources
 Agribusiness Systems • Animal Systems • Biotechnology Systems • Environmental Service Systems • Food Products & Processing Systems • Natural Resources Systems • Plant Systems • Power, Structural, and Technical Systems

Business & Marketing

Arts, A/V Technology & Communications¹
 Journalism & Broadcasting (Technical Communications) • Printing Technology (Desktop Publishing/Digital Imaging) • Visual Arts (Publishing)

Business Management & Administration
 Administrative Support • General Management • Marketing Management • Operations Management

Finance
 Accounting • Banking Services • Business Finance • Business Financial Management

Hospitality & Tourism¹
 Lodging • Travel & Tourism

Information & Technology¹
 Information Support & Services • Network Systems • Programming & Software Development

Law, Public Safety, Corrections & Security¹
 Legal Services

Marketing
 Management & Entrepreneurship • Marketing Communications • Marketing Management • Merchandising • Professional Sales

Family & Consumer Sciences

Arts, A/V Technology & Communications¹
 Visual Arts (interiors, textiles)

Education & Training
 Professional Support Services • Teaching & Training

Health Science¹
 Health Informatics (Family Health) • Support Services (Nutrition & Wellness) • Therapeutic Services (Food Science, Dietetics & Nutrition)

Hospitality & Tourism¹
 Recreation, Amusement, & Attractions • Restaurants & Food & Beverage Services

Human Services
 Consumer Services • Early Childhood Development & Services • Family & Community Services • Personal Care Services

Health Sciences

Health Science¹
 Therapeutic Services • Support Services • Biotechnology Research & Development • Diagnostic Services • Health Informatics

Skilled & Technical Sciences

Architecture & Construction
 Construction • Design & Pre-Construction

Arts, A/V Technology, & Communications¹
 Audio & Video Technology & Film • Journalism & Broadcasting • Performing Arts • Printing Technology

Government & Public Administration
 National Security

Information & Technology¹
 Information Support & Services (Computer Installation & Repair)

Law, Public Safety, Corrections & Security¹
 Emergency & Fire Management • Law Enforcement Services

Manufacturing
 Maintenance, Installation & Repair • Manufacturing Production Process Development • Production

Transportation, Distribution, & Logistics
 Transportation Operations

STEM

Science, Technology, Engineering & Mathematics
 Engineering & Technology • Science & Math



Washington Office of Superintendent of
PUBLIC INSTRUCTION

¹ indicates a **cluster** that appears in more than one Program Area, but is specific in **pathway** content

Learn more:
k12.wa.us/CTE

*Based on the current Classification of Instructional Programs (CIP) Code Chart

CÁC KHÓA HỌC CTE ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC DAVIS THEO LỘ TRÌNH TỐT NGHIỆP CTE

Giáo dục nông nghiệp	Kinh doanh & Marketing	Khoa học gia đình & Người tiêu dùng	Khoa học sức khỏe	Skilled & Technical Sciences	THÂN CÂY
<ul style="list-style-type: none"> LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP KHOA HỌC LÀM VƯỜN IB KỸ NĂNG CHUYÊN NGHIỆP 	<ul style="list-style-type: none"> LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP BÁO CHÍ KỸ THUẬT SỐ & IN TOÁN TÀI CHÍNH IB KỸ NĂNG CHUYÊN NGHIỆP GIỚI THIỆU VỀ TIẾP THỊ HỌC VIỆN MICROSOFT BẢO TRƯỞNG/KỸ YẾU CỬA HÀNG SINH VIÊN 	<ul style="list-style-type: none"> LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP NGHỀ NGHIỆP TRONG GIÁO DỤC SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ KHOA HỌC THỰC PHẨM GRADS (NUÔI DẠY CON CÁI TUỔI TEEN) IB KỸ NĂNG CHUYÊN NGHIỆP THIẾT KẾ NỘI THẤT NGHỀ NGHIỆP TÂY BAN NHA TRONG GIÁO DỤC 	<ul style="list-style-type: none"> LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP IB KỸ NĂNG CHUYÊN NGHIỆP HỆ THỐNG CƠ THỂ NGƯỜI GIỚI THIỆU VỀ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC SỨC KHỎE NGUYÊN TẮC CỦA KHOA HỌC Y SINH Y HỌC THỂ THAO 	<ul style="list-style-type: none"> SOẠN THẢO KIẾN TRÚC LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP CHỤP ẢNH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG A & B SẢN XUẤT PHIM THIẾT KẾ ĐỒ HỌA IB KỸ NĂNG CHUYÊN NGHIỆP CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NGHỆ THUẬT BẢN VẼ KỸ THUẬT/ CAD THIẾT KẾ ĐỒ TRANG SỨC SOẠN THẢO CƠ KHÍ 	<ul style="list-style-type: none"> KHÔNG CÓ SẢN TÀI THỜI ĐIỂM NÀY

Giáo dục nông nghiệp	Kinh doanh & Marketing	Khoa học gia đình & Người tiêu dùng	Khoa học sức khỏe	Skilled & Technical Sciences	THÂN CÂY
				<ul style="list-style-type: none"> • THIẾT KẾ SÂN KHẤU & CÔNG NGHỆ SÂN KHẤU • CÔNG NGHỆ GỖ • CHẾ BIẾN GỖ 	

Mã khóa học AGA 303

Tên tác phẩm WORKSITE LEARNING AGRI CTURE

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUM301, BUM302

Tên tác phẩm MARKETING (INTRO)

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUM311, 312

Tác phẩm STUDENT STORE & RETAIL OPERATIONS

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUM332, BUM333

Tên tác phẩm ART PRODUCTION TECHNOLOGY

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS 300

Tên tác phẩm WORKSITE LEARNING IT SUPPORT

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS121

Tên tác phẩm CAREER CHOICES

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS211, BUS212

Tiêu đề MICROSOFT ACADEMY: WORD, EXCEL, POWERPOINT, ACCESS

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS326, BUS327, BUS426, BUS427

Tên tác phẩm DIGITAL & PRINT JOURNALISM

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS334, BUS335

Tên tác phẩm FINANCIAL MATH

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS374, 375
Tên tác phẩm IB PERSONAL AND PROFESSIONAL Skills
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUS421, BUS422
Tên tác phẩm CAREER CHOICES 4
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HCE101, HCE102
Tên tác phẩm CAREERS IN EDUCATION
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tiếng Anh
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HCE211, HCE212
Tên tác phẩm Spanish CAREERS IN EDUCATION
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL128, HFL129
Tên tác phẩm GRADS (TEEN PARENTING)
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL224, HFL225
Tên tác phẩm INTERIOR DESIGN
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL242, HFL243
Tác phẩm CHI LD DEVELOPMENT
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL250, HFL25 1
Tên tác phẩm FOOD SCIENCE
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Toán
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCS223, 224
Tên tác phẩm HORTICULTITURE
Các chương trình Khoa học
Nghề nghiệp/CTE
Tín dụng 0.5

Mã khóa học SCV310, SCV311
Tên tác phẩm HEALTH SCIENCE CAREERS (INTRO)
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Sức khỏe & Thể hình
Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEA101, TEA102
Tên tác phẩm PRINCIPLES OF BIOMEDICAL SCI
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Tín dụng 1

Mã khóa học TEA201, TEA202

Tên tác phẩm HUMAN BODY SYSTEMS

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Mã khóa học TEA301, TEA302

Tên tác phẩm SPORT MEDICINE I

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEA401, TEA402

Tên tác phẩm SPORT MEDICINE II

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEC211, TEC212

Tên tác phẩm FILM PRODUCTION

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEC231, TEC232, TEC331, TEC332

Tên tác phẩm COMMERCIAL PHOTOSHOP

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED104, TED105

Tên tác phẩm ENGINEERING DRAWING/CAD

Các chương trình Mỹ thuật
Toán
Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED204, TED205

Tên tác phẩm MECHANICAL DRAFTING

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED211, TED212

Tên tác phẩm ARCTURAL DRAFTING

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEG104, TEG105

Tên tác phẩm PRE PRESS/ YEAR BOOK

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEG224, TEG225

Tên tác phẩm GRAPHIC DESIGN

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEJ233, TEJ234

Tên tác phẩm WELRY DESIGN
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEM104

Tên tác phẩm WOODS TECH

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TES201, TES202, TES204, TES 205

Tên tác phẩm THEATRE DESIGN & STAGE TECH

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEW101, TEW102

Tên tác phẩm WOODWORKING

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEW330, TEW331

Tên tác phẩm CONSTRUCTION A & B

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Sức khỏe và Thể hình - Davis

Philosophy

Giáo dục thể chất (PE) là một phần không thể thiếu trong quá trình giáo dục tổng thể.

Để đảm bảo sự thành công của sinh viên, quá trình sẽ:

- Cung cấp xây dựng kỹ năng tuần tự.
- Khuyến khích đạt được kiến thức và kỹ năng để tiến tới thể chất tối ưu.
- Góp phần vào sự tự nhận thức, kỷ luật tự giác và tự hào.
- Cho phép sinh viên tiếp thu và thực hành hợp tác và tinh thần thể thao.
- Truyền cảm hứng cho học sinh để tận hưởng các hoạt động thể chất suốt đời.

Bàn thắng

- Cung cấp các hoạt động làm tăng sức mạnh, sức bền, sự nhanh nhẹn, linh hoạt, phối hợp và cân bằng.
- Cung cấp thông tin cho học sinh về năm khái niệm cơ bản cho thể lực tổng thể.
- Trình bày cơ hội cho những thành tựu thành công của các hoạt động thể chất.
- Thúc đẩy thái độ của hành vi và hành vi chấp nhận được.
- Cung cấp nhiều lựa chọn thích hợp cho các hoạt động thể dục và thể thao trọn đời.

Cơ hội nghề nghiệp

Giáo viên giáo dục thể chất, golf hoặc tennis chuyên nghiệp, giám đốc giải trí, giám đốc công viên, vận động viên chuyên nghiệp, huấn luyện viên, đại diện bán hàng thể thao.

Yêu cầu bạn nên biết

1. Tất cả học sinh phải vượt qua ba (3) lớp thể dục bắt buộc cộng với sức khỏe: hai (2) trong năm thứ nhất có sức khỏe, một (1) vào năm thứ hai. Học sinh được giới hạn ở ba (3) tín chỉ của Thể dục để được tính vào tốt nghiệp.
2. Học sinh không được khuyến khích tham gia nhiều hơn một (1) lớp Thể dục cùng một lúc.
3. Học sinh có thể xin phép trì hoãn thể dục trong trường hợp có xung đột lịch trình hoặc chương trình. Học sinh có thể được miễn PE, theo luật tiểu bang. Gặp cố vấn của bạn.

4. Các khóa học không được cung cấp mỗi học kỳ. Kiểm tra với chủ tịch bộ phận hoặc văn phòng tư vấn để xem khi nào các khóa học sẽ được cung cấp và liệu khóa học có được cung cấp tại trường của bạn hay không.

* Không phải tất cả các lớp học đều được cung cấp tại mỗi trường trung học; vui lòng kiểm tra với chủ tịch khoa Thể dục.

SỨC KHỎE	CÁC KHÓA HỌC THỂ DỤC	GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT (HEALTH OR FITNESS CREDIT)	YV TECH (TÍN DỤNG SỨC KHỎE HOẶC THỂ DỤC)
<ul style="list-style-type: none"> SỨC KHỎE 	<ul style="list-style-type: none"> CHUNG PE CWU PETS113 BÓNG ĐÁ CWU PEF123 ĐI BỘ AEROBIC BÀI TẬP ĐIỀU HÒA CWU PEF110 TẬP TẠ CWU PEF113 	<ul style="list-style-type: none"> HEALTH SCIENCE CAREERS (GIỚI THIỆU) Y HỌC THỂ THAO I CWU PUBH209 CONSUMER HEALTH 	<ul style="list-style-type: none"> THỰC THI PHÁP LUẬT KHOA HỌC CỨU HỎA & DỊCH VỤ KHẨN CẤP KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ HỖ TRỢ NHA KHOA II

Mã khóa học PHE100, PHE101

Tên tác phẩm GENERAL PE

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mã khóa học PHE116

Tên tác phẩm HEALTH

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mã khóa học PHE307

Tên tác phẩm CWU PUBH 209 CONSUMER HEALTH

Các chương trình Sức khỏe & Thể hình

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học PHE45 1

Tên tác phẩm CWU PEF 123 AEROBIC WALKING

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 1

Mã khóa học PHE452

Tên tác phẩm CWU PEF110 CONDITIONING EXERCISES

Các chương trình Sức khỏe & Thể hình

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học PHE454

Tên tác phẩm CWU PEF 113 WEIGHT TRAINING

Các chương trình Sức khỏe & Thể hình

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

Mã khóa học SCV310, SCV311

Tên tác phẩm HEALTH SCIENCE CAREERS (INTRO)

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEA301, TEA302

Tên tác phẩm SPORT MEDICINE I

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Mỹ thuật - Davis

Âm nhạc & Nghệ thuật biểu diễn

Trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người trưởng thành, có rất nhiều dịp để áp dụng các giá trị và sự đánh giá cao có được từ một khóa học âm nhạc. Các khóa học về âm nhạc có sẵn cho tất cả sinh viên trên cơ sở tự chọn. Chương trình âm nhạc được thiết kế để nuôi dưỡng những người biểu diễn phân biệt đối xử và người tiêu dùng âm nhạc. Một số nhóm nâng cao là cả chọn lọc và tự chọn. Niềm tự hào về việc tham gia vào các hoạt động và biểu diễn bên ngoài là bắt buộc đối với một số nhóm chọn lọc.

Khả năng nghề nghiệp: Nhạc sĩ phòng thu, nhạc sĩ lưu diễn, giáo viên âm nhạc, nhà soạn nhạc-sắp xếp, kỹ thuật viên thu âm, xuất bản âm nhạc, phát thanh truyền hình.

DỤNG CỤ	HỢP XƯỚNG
<ul style="list-style-type: none">BĂNG TẦN NÂNG CAODÀN NHẠC NÂNG CAOBẮT ĐẦU GUITARDÀN NHẠC THÍNH PHÒNGBAN NHẠC HÒA NHẠCIB MUSIC SLBAN NHẠC JAZZMARIACHIBỘ GỖQUẦN THỂ GIÓ	<ul style="list-style-type: none">DÀN HỢP XƯỚNG HÒA NHẠCDÀN HỢP XƯỚNG THÍNH PHÒNGDÀN HỢP XƯỚNG NHẠC JAZZDÀN HỢP XƯỚNG SHOW

Nghệ thuật thị giác

Các khoa nghệ thuật tại các trường trung học của chúng tôi cung cấp cho mọi người cơ hội khám phá những trải nghiệm sáng tạo hình ảnh, điều này sẽ phát triển và tăng khả năng nghệ thuật và kỹ năng cũng như thưởng thức nghệ thuật. Nó cũng sẽ giúp những sinh viên sẽ đi vào nghệ thuật như một ơn gọi hoặc sự yêu thích. Các khóa học được cung cấp là tất cả các lớp tự chọn cung cấp các bài tập và dự án có ý nghĩa cho sinh viên ở cả cấp độ bắt đầu và nâng cao.

KHÓA HỌC NGHỆ THUẬT	GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/NGHỀ NGHIỆP & KỸ THUẬT (FINE ART CREDIT)	YV TECH (TÍN DỤNG MỸ THUẬT)
<ul style="list-style-type: none">NGHỆ THUẬT NÂNG CAONGHỆ THUẬT BẮT ĐẦUCWU THE107 GIỚI THIỆU VỀ NHÀ HÁT	<ul style="list-style-type: none">SOẠN THẢO KIẾN TRÚCBẢN VẼ KỸ THUẬT/CADCÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NGHỆ THUẬTCHỤP ẢNH THƯƠNG MẠISẢN XUẤT PHIMTHIẾT KẾ ĐỒ HỌATHIẾT KẾ NỘI THẤTĐỒ TRANG SỨCTHIẾT KẾ SÂN KHẤU & CÔNG NGHỆ SÂN KHẤUKỸ YẾU	<ul style="list-style-type: none">SỬA CHỮA VÀ CHẠM Ô TÔTHẨM MỸ HỌCENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION

Khả năng nghề nghiệp: Nghệ sĩ thương mại, vẽ tranh ký hiệu, hoạt hình, thiết kế quần áo, nhà trị liệu nghệ thuật, giáo viên nghệ thuật.

Mã khóa học ART101

Tên tác phẩm BEGI N NING DRAW/PAINTING

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ART300, ART301

Tên tác phẩm ADVANCED ART

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học BUM332, BUM333

Tên tác phẩm ART PRODUCTION TECHNOLOGY

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFL224, HFL225

Tên tác phẩm INTERIOR DESIGN

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB110, MUB111

Tên tác phẩm PERCUSSION ENSEMBLE

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB210, MUB211

Tên tác phẩm CONCERT BAND

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB212, MUB213

Tên tác phẩm MARIACHI

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB230, MUB231

Tên tác phẩm JAZZ BAND

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB240, MUB241

Tên tác phẩm ADVANCED BAND

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUB250, MUB251

Tên tác phẩm WIND ENSEMBLE

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUC100, MUC101

Tên tác phẩm CONCERT CHOIR

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUC110, MUC111

Tên tác phẩm CHAMBER CHOIR

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUC210, MUC211

Tên tác phẩm JAZZ CHOIR

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUC220, MUC221

Tên tác phẩm SHOW CHOIR

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MU G110

Tên tác phẩm BE G NING GUITAR

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUO110, MUO111

Tên tác phẩm ORCHESTRA

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUO230, MUO231

Tên tác phẩm CHAMBER ORCHESTER

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUO240, MUO241

Tên tác phẩm Advanced ORCHESTRA

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MUS425, MUS426

Tên tác phẩm IB MUSIC GP SL

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEC211, TEC212

Tên tác phẩm FILM PRODUCTION

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEC231, TEC232, TEC331, TEC332

Tên tác phẩm COMMERCIAL PHOTOSHOP

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED104, TED105

Tên tác phẩm ENGINEERING DRAWING/CAD

Các chương trình Mỹ thuật
Toán
Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TED211, TED212

Tên tác phẩm ARCTURAL DRAFTING

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật
Toán

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEG104, TEG105

Tên tác phẩm PRE PRESS/ YEAR BOOK

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEG224, TEG225

Tên tác phẩm GRAPHIC DESIGN

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TEJ233, TEJ234

Tên tác phẩm WELRY DESIGN

Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TES201, TES202, TES204, TES 205
Tên tác phẩm THEATRE DESIGN & STAGE TECH
Các chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

Mã khóa học TES304
Tên tác phẩm CWU TH107 INTRODUCTION TO THEATRE
Chương trình Mỹ thuật
Tín dụng 0.5

Ngôn ngữ thế giới - Davis

Có nhiều lý do chính đáng để học ngôn ngữ thế giới. Trong thế giới ngày nay, điều quan trọng nhất có lẽ là nhu cầu có thể giao tiếp với những người nói các ngôn ngữ khác trong thế giới thương mại, chuyên nghiệp và chính trị cũng như trong cuộc sống hàng ngày ở nhà hoặc ở nước ngoài. Nhiều trường cao đẳng và đại học yêu cầu ít nhất hai năm học một ngôn ngữ thế giới như một thiết bị đầu vào.

Lưu ý: Sinh viên dự định học một ngôn ngữ thế giới phải đăng ký khóa học đầu tiên vào mùa thu, vì đó là lần duy nhất lớp bắt đầu được cung cấp.

Cơ hội nghề nghiệp: Các chuyên gia song ngữ như bác sĩ, luật sư, y tá, giáo viên, thư ký, lễ tân, cửa hàng bán lẻ và nhân viên nhà hàng; dịch vụ chính phủ như ngoại giao, nông nghiệp, thương mại, v.v.; nhân viên dịch vụ công song ngữ như an sinh xã hội, dịch vụ y tế, phúc lợi, cảnh sát và lính cứu hỏa; giám sát và công nhân nông nghiệp song ngữ; dịch giả và phiên dịch viên.

NGƯỜI TÂY BAN NHA	NHẬT BẢN	NGƯỜI PHÁP
<ul style="list-style-type: none">TIẾNG TÂY BAN NHA 1, 2DANH DỰ TIẾNG TÂY BAN NHA 1, 2IB SPANISHTIẾNG TÂY BAN NHA BẢN ĐỊA 1, 2DANH DỰ TIẾNG TÂY BAN NHA BẢN ĐỊA 1, 2	<ul style="list-style-type: none">TIẾNG NHẬT 1HONORS JAPANESE 2IB TIẾNG NHẬT	<ul style="list-style-type: none">DANH DỰ TIẾNG PHÁP 1, 2IB FRENCH



Mã khóa học FLF151, FLF152
Tên tác phẩm HONORS FRENCH 1
Chương trình Ngôn ngữ thế giới
Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLF251, FLF252
Tên tác phẩm HONORS FRENCH 2
Chương trình Ngôn ngữ thế giới
Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLF371, FLF372
Tên tác phẩm IB FRENCH 3B SL 1A, 1 B
Chương trình Ngôn ngữ thế giới
Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLF 471, FLF472
Tên tác phẩm IB FRENCH 4B SL 1A, 1 B
Chương trình Ngôn ngữ thế giới
Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLJ101, FLJ102
Tên tác phẩm JAPANESE 1
Chương trình Ngôn ngữ thế giới
Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLJ151, FLJ152

Tên tác phẩm HONORS JAPANESE 1

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLJ251, FLJ252

Tên tác phẩm HONORS JAPANESE 2

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLJ371, FLJ372

Tên tác phẩm IB JAPANESE 3B SL 1A, 1B AB INITIO SL 1 A, 1B

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLJ471, FLJ472

Tên tác phẩm IB JAPANESE 4B AB INITIO SL 1A, AB

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS101, FLS102

Tên tác phẩm SPANISH 1

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS151, FLS152

Tên tác phẩm HONORS SPANISH 1

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS201, FLS202

Tên tác phẩm SPANISH 2

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS241, FLS242

Tên tác phẩm HONORS NATIVE SPANISH 1

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS251, FLS252

Tên tác phẩm HONORS SPANISH 2

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS341, FLS342

Tên tác phẩm HONORS NATIVE SPANISH 2

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS371, FLS372

Tên tác phẩm IB SPANISH 3B SL 1A, 1 B

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Mã khóa học FLS471, FLS472

Tên tác phẩm IB SPANISH 4B SL 1A, 1 B

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

Chương trình Giáo dục Đặc biệt - Davis

Nghiên cứu cẩn thận các khóa học được liệt kê dưới đây và các khóa học khác được liệt kê trong cuốn sách này sẽ cho phép học sinh trong Giáo dục Đặc biệt chọn các khóa học phù hợp với Kế hoạch Giáo dục Cá nhân (IEP)

của mình. Cần lưu ý rằng không phải tất cả các lớp được liệt kê dưới đây sẽ được cung cấp mỗi học kỳ và các lớp học khác nhau có thể được cung cấp trong một lớp học cùng một lúc. (Tham khảo ý kiến của giáo viên Giáo dục Đặc biệt trong quá trình đăng ký là cần thiết.)

Điều kiện tiên quyết

Các khóa học sau đây dành cho sinh viên đủ điều kiện.

Các khóa học giáo dục đặc biệt

Việc ghi danh phải được sắp xếp thông qua người quản lý trường hợp Giáo dục Đặc biệt.

Khóa học phòng tài nguyên

NGHỆ THUẬT TIẾNG ANH	TOÁN HỌC
<ul style="list-style-type: none"> NGHỆ THUẬT TIẾNG ANH ĐA CẤP 	<ul style="list-style-type: none"> TOÁN CẤP 1 TOÁN CẤP 2 TOÁN CẤP 3

Khóa học khép kín

TIẾNG ANH/ĐỌC	TOÁN HỌC	MÔN TỰ CHỌN
<ul style="list-style-type: none"> FUNCTIONAL ENGLISH 	<ul style="list-style-type: none"> TOÁN CHỨC NĂNG 	<ul style="list-style-type: none"> KỸ NĂNG XÃ HỘI CHỨC NĂNG

GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP/CAREER & TECHNICAL
<ul style="list-style-type: none"> CHỨC NĂNG SỐNG HÀNG NGÀY

Mã khóa học ENZ100

Tên tác phẩm FUNCTIONAL ENGLISH

Các chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học ENZ225, ENZ226

Tên tác phẩm MULTI-LEVEL ELA

Các chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tiếng Anh

Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEZ090, GEZ091

Tên tác phẩm Functional SOCIAL SKILLS

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt

Tín dụng 0.5

Mã khóa học HFZ090, HFZ091

Tên tác phẩm Functional DAILY LIVING

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAZ090

Tên tác phẩm FUNCTIONAL MATH

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAZ100, MAZ110

Tên tác phẩm MATH LEVEL 1

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt

Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAZ200, MAZ210

Tên tác phẩm MATH LEVEL 2
Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tín dụng 0.5

Mã khóa học MAZ300, MAZ310
Tên tác phẩm MATH LEVEL 3
Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Tín dụng 0.5

Các môn tự chọn khác - Davis

Một số trải nghiệm thú vị được cung cấp dưới tiêu đề “Chương trình Dịch vụ Trường học”. Các tín chỉ này có thể đạt được lớp 11 và 12 với các trường hợp ngoại lệ riêng lẻ được phê duyệt ở lớp 10 cho thư viện. Học sinh phải xin phép nhập học vào mỗi khóa học này. Một số kinh nghiệm này có thể được lặp lại. Tuy nhiên, một học sinh **CÓ THỂ ĐƯỢC ĐĂNG KÝ VÀ NHẬN TÍN CHỈ CHO MỘT TRONG CÁC CHỨC DANH DỊCH VỤ CỦA TRƯỜNG MỖI HỌC KỲ**. Học sinh đăng ký các lớp học được liệt kê dưới đây sẽ nhận được Pass hoặc Fail thay vì điểm chữ cái trên bảng điểm của họ.

Mã khóa học GEN126, 127, 226, 227, 326, 327, 426, 4 27
Tên tác phẩm ADVISORY
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.1

Mã khóa học GEN213, GEN233
Tác phẩm LIBRARY ASSISTANT
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEN214, GEN234
Tên tác phẩm ATTENDERANCE
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEN215, GEN235
Tên tác phẩm COUNSELING ASSISTANT
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEN216, GEN236
Tên tác phẩm MAIN OFFICE ASSISTANT
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEN217
Tên tác phẩm ASB ASSISTANT
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEN310
Tên tác phẩm LEADSHIP
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Mã khóa học GEX 399
Tên tác phẩm TEACHER ASSISTANT
Chương trình Các khóa học & chương trình khác
Tín dụng 0.5

Công nghệ YV-

PDF đã dịch

2026-2027 Catalog - Tiếng Tây Ban Nha



CHÚNG TÔI SẼ GIÚP BẠN ĐẠT ĐƯỢC ĐIỀU ĐÓ! Trung tâm Kỹ năng Kỹ thuật Thung lũng Yakima là một trường trung học kỹ thuật và nghề nghiệp trong khu vực dành để dạy các kỹ năng công việc cụ thể, kiến thức, hiểu và áp dụng các khái niệm công nghệ. Sinh viên tốt nghiệp hoặc tham gia vào thị trường việc làm hoặc tiếp tục giáo dục của họ. Có rất nhiều chương trình mà sinh viên có thể đăng ký. Mỗi khóa học được thiết kế xung quanh một chương trình giảng dạy cơ bản, một năm (ba tiết một ngày) với một tùy chọn cho năm thứ hai của công việc nâng cao trong hầu hết các chương trình.

Tại **Trung tâm Kỹ năng Kỹ thuật Thung lũng Yakima**, nhiệm vụ của chúng tôi là chuẩn bị cho tất cả học sinh các kỹ năng, kiến thức và thái độ để tiến lên cấp độ giáo dục hoặc nghề nghiệp tiếp theo.

Tất cả các khóa học được liệt kê dưới đây đã trải qua quá trình xem xét nội dung rộng rãi và phù hợp với Tiêu chuẩn Học tập Học thuật Thiết yếu của Tiểu bang (eALR) cụ thể, cho phép tín chỉ tương đương CTE hướng tới việc đáp ứng các yêu cầu tín chỉ tốt nghiệp. Ngoài ra, một số khóa học cung cấp tín chỉ kép, cho phép sinh viên kiếm được tín chỉ từ các trường cao đẳng cộng đồng, đại học hoặc các chương trình đào tạo cụ thể.

Tín dụng tương đương CTE và Tín dụng kép có sẵn cho các khóa học sau trong các lĩnh vực chủ đề này:

(* Tính khả dụng của khóa học thay đổi hàng năm; Tương đương có thể khác với chương trình YVTECH)

Tên khóa học	Mã khóa học tiểu bang	Mã CIP	Khoa học	Anh	Toán	Nghiên cứu xã hội	Fitness	Mỹ thuật	Sức khỏe	Tín dụng kép có sẵn
SỬA CHỮA VÀ CHẠM Ô TÔ	20116	470603						√		
CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG	20106	470604	√							√
BUSINESS ADMINISTRATION	12003	520204		√	√					
COMPUTER TECHNICIAN	10251	111006	√	√	√					
KỸ THUẬT VIÊN MÁY TÍNH II	10251	470104								
NGÀNH XÂY DỰNG	17002	460201			√					
* LỖI CỘNG VỚI XÂY DỰNG	17002	460000	√		√					√
THẨM MỸ HỌC	19101	120401						√		√
NGHỆ THUẬT ẨM THỰC	16052	120503	√		√					√
AN NINH MẠNG	10108	110201			√					
HỖ TRỢ NHA KHOA I	14054	510601	√							√
HỖ TRỢ NHA KHOA II	14054	510601	√						√	√
ĐIỆN	17102	150505			√					√

Tên khóa học	Mã khóa học tiểu bang	Mã CIP	Khoa học	Anh	Toán	Nghiên cứu xã hội	Fitness	Mỹ thuật	Sức khỏe	Tín dụng kép có sẵn
<ul style="list-style-type: none"> * CÔNG NGHỆ & NĂNG LƯỢNG HIỆN ĐẠI CWU 										
ENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION	11051	100202		√	√			√		
FIRE SCIENCE & EMERGENCY SERVICES I	15152	430203	√				√			
KHOA HỌC CHỮA CHÁY & DỊCH VỤ KHẨN CẤP II	15152	430203					√			
THỰC THI PHÁP LUẬT	15051	430107		√		√	√			
GIA CÔNG VÀ CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP	13102	470495			√					
ĐIỀU DƯỠNG	14051	511614	√							√
KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU <ul style="list-style-type: none"> * SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG CWU * CWU SINH LÝ CON NGƯỜI * BÀI TẬP ĐIỀU HÒA CWU * TẬP TẠ CWU 	14060	510806	√				√	√	√	
TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ	14151	510801	√						√	√
HỌC VIỆN GIÁO VIÊN <ul style="list-style-type: none"> * CWU DÂN TỘC & VĂN HÓA THIỂU SỐ TRONG GIÁO DỤC MỸ * CWU GIỚI THIỆU VỀ GIÁO DỤC 	19151	130101		√						√

Thông tin tuyển sinh

TRƯỜNG TRUNG HỌC	TRƯỜNG HỌC TẠI NHÀ
Học sinh trung học đăng ký thông qua cố vấn trường trung học tại nhà của họ. Sinh viên kiếm được ba tín chỉ hàng năm mỗi năm. Các lớp học là ba tiết mỗi ngày, trong một năm. Không có học phí cho học sinh trung học. Kiểm tra trang web của họ tại https://www.yvtech.com/ .	Học sinh trường tại nhà có thể đăng ký học phí miễn phí.
GED	
Sinh viên đang làm việc trên GED của họ hoặc đã đạt được GED và dưới 21 tuổi có thể đăng ký vào Trung tâm Kỹ năng. Không có chi phí học phí cho sinh viên GED đủ điều kiện.	

Cơ hội học hè (Có thể thay đổi):

- SỬA CHỮA VÀ CHẠM Ô TÔ
- CÔNG NGHỆ Ô TÔ
- BUSINESS ADMINISTRATION
- THẨM MỸ HỌC
- NGHỆ THUẬT ÂM THỰC
- AN NINH MẠNG
- HỖ TRỢ NHA KHOA
- ĐIỆN
- KHOA HỌC CỨU HỎA & DỊCH VỤ KHẨN CẤP
- ENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION
- THỰC THI PHÁP LUẬT
- GIA CÔNG VÀ CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP
- ĐIỀU DƯỠNG
- KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU
- TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ
- HỌC VIỆN GIÁO VIÊN

Tuyên bố không phân biệt đối xử

Học khu Yakima không phân biệt đối xử trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào trên cơ sở giới tính, chủng tộc, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, màu da, nguồn gốc quốc gia, nhập cư hoặc tình trạng công dân, tuổi tác, cựu chiến binh hoặc tình trạng quân sự, khuyết tật, phân biệt thần kinh, hoặc sử dụng một hướng dẫn chó được huấn luyện hoặc động vật phục vụ và cung cấp quyền truy cập bình đẳng cho Hướng đạo sinh và các nhóm thanh niên được chỉ định khác. Các nhân viên sau đây đã được chỉ định để xử lý các câu hỏi và khiếu nại về cáo buộc phân biệt đối xử:

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự: Christina Larsen, Phó Giám đốc, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7032, larsen.christina@ysd7.org

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự (Sinh viên): ADA/Mục 504 - Shawn Orminski, Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7263, orminski.shawn@ysd7.org

Điều phối viên tuân thủ quyền công dân (Không phải là sinh viên): Điều phối viên ADA - Christopher Miller, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7066, miller.christopher@ysd7.org.

Điều phối viên Tuân thủ Quyền Dân sự (Sinh viên): Tiêu đề IX - Omar Santoy, Giám đốc Điều hành Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7260, santoy.omar@ysd7.org

Phó Điều phối viên Title IX:

Erin Thomas, Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7261, thomas.erin@ysd7.org

Shawn Orminski, Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Sinh viên, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7263, orminski.shawn@ysd7.org

Kim Newell, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7068, newell.kimberlee@ysd7.org

Christopher Miller, Giám đốc Nhân sự, 104 N. 4th Ave., Yakima, WA 98902, (509) 573-7066, miller.christopher@ysd7.org

Các cá nhân khuyết tật cần hỗ trợ hoặc sắp xếp đặc biệt để tham dự một chương trình hoặc hoạt động do Học khu Yakima tài trợ nên liên hệ với Điều phối viên Đạo luật Người Mỹ Khuyết tật (ADA) thích hợp 24 giờ trước sự kiện để hỏi về chỗ ở hợp lý. Những người điếc, điếc, khiếm thính và/hoặc khiếm thính có thể truy cập Dịch vụ Chuyển tiếp Washington bằng cách gọi 7-1-1 hoặc 1-800-833-6388.

“Học khu Yakima khuyến khích sự đa dạng của lực lượng lao động và tuân thủ tất cả các luật của tiểu bang và liên bang cấm phân biệt đối xử bất hợp pháp.”

Mã khóa học SKA 311, SKA312, SKA411, SKA412

Tên tác phẩm AUTO COLLISION REPAIR I, II

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

Mã khóa học SKB 515

Tên tác phẩm CWU EDBL250 DÂN TỘC & VĂN HÓA THIỂU SỐ TRONG GIÁO DỤC MỸ (CHƯƠNG TRÌNH HỌC VIỆN GIÁO VIÊN)

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.8

Mã khóa học SKB 516

Tên tác phẩm CWU EFC250 INTRODUCTION TO EDUCATION (TEACHER ACADEMY PROGRAM)

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.8

Mã khóa học SKB511, SKB512, SKB513, SKB 514

Tên tác phẩm TEACHER ACADEMY I, II

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

Mã khóa học SKC316, SKC317
Tên tác phẩm CORE PLUS CONSTRUCTION I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKC411, SKC412
Tên tác phẩm CONSTRUCTION II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKD311, SKD312
Tên tác phẩm DENTAL ASSISTING I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKD411, SKD412
Tên tác phẩm DENTAL ASSISTING II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKE311, SKE331, SKE411, SKE431
Tên tác phẩm COMPUTER TECHNICIAN I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKE313, SKE333, SKE413, SKE4 14
Tên tác phẩm CYBERSECURITY I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKE320, SKE330, SKE420, SKE430
Tên tác phẩm ELECTRICAL I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKF321, SKF322
Tên tác phẩm CULINARY ARS I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKF421, 422
Tên tác phẩm CULINARY ARS II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKJ311, SKJ312, SKJ411, SKJ412
Tên tác phẩm COSMETOLOGY I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKL311, SKL312, SKL411, SKL412
Tên tác phẩm BUSINESS ADMINISTRATION I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKL320, SKL321, SKL420, SKL4 21
Tên tác phẩm LAW ENFORCEMENT I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKM200, SKM201, SKM300, SKM301
Tên tác phẩm PHYSICAL THERAPY TECHNICIAN I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SK M302
Tên tác phẩm CWU PUBH209 CONSUMER HEALTH (PHYSICAL THERAPY TECH PROGRAM)
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 0.8

Mã khóa học SK M303
Tên tác phẩm CWU BIOL201 HUMAN PHYSIOLOGY (PHYSICAL THERAPY TECH PROGRAM)
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 1

Mã khóa học SK M304
Tên tác phẩm CWU PEF110 CONDITIONING EXERCISES (PHYSICAL THERAPY TECH PROGRAM)
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 0.2

Mã khóa học SK M305
Tên tác phẩm CWU PEF113 WEIGHT TRAINING (PHYSICAL THERAPY TECH PROGRAM)
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 0.2

Mã khóa học SKM310, SKM311
Tên tác phẩm NURSING I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKM600, SKM601
Tên tác phẩm PRE-MEDICAL ASSISTANT I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKM602, SKM603
Tên tác phẩm PRE-MEDICAL ASSISTANT II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKR313, SKR323, SKR413, SKR 414
Tên tác phẩm MACHINING AND INDUSTRIAL MECHANICS I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKS 311, SKS312
Tên tác phẩm FIRE SCIENCE & EMERGENCY SERVICES I
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKS411, 412
Tên tác phẩm FIRE SCIENCE & EMERGENCY SERVICES II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKT311, SKT312, SKT411, SKT412
Tên tác phẩm ENTERTAINMENT MEDIA PRODUCTION I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Mã khóa học SKU311, SKU312, SKU411, SKU412
Tên tác phẩm AUTOMOTIVE TECHNOLOGY I, II
Chương trình Công nghệ YV-
Tín dụng 3

Các khóa học

Cao đẳng trong trường trung học

PHE307: CWU PUBH209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG

Khóa học này khám phá các vấn đề liên quan đến thông tin, sản phẩm, dịch vụ và các quy định ảnh hưởng đến sức khỏe của mọi người với tư cách là người tiêu dùng. Nhấn mạnh là môi trường thông tin và quan điểm của cả người tiêu dùng và các chuyên gia y tế. Lớp học này đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp sức khỏe.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình
Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Health; Elective

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký của họ. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

PHE452: BÀI TẬP ĐIỀU HÒA CWU PEF110

Học sinh sẽ học các nguyên tắc điều hòa thể chất và thực hiện các thói quen tập thể dục dẫn đến tăng cường điều hòa thể chất

Học sinh sẽ học được vai trò của dinh dưỡng trong việc đạt được và duy trì tình trạng thể chất tốt.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình
Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Giáo dục thể chất, Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

PHE454: TẬP TẠ CWU PEF113

Học sinh sẽ thực hiện các bài tập tạ cơ bản, thực hiện các bài tập theo nguyên tắc đào tạo, thể hiện sự hiểu biết về giải phẫu cơ xương cơ bản và mối quan hệ của nó với việc tập tạ, và thể hiện kiến thức tốt về các nguyên tắc cơ bản của tập tạ.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình
Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12

Yêu cầu đã đáp ứng

Giáo dục thể chất (PE); Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCC400: EWU CHEM100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC

Các chủ đề cho khóa học này bao gồm: phương pháp khoa học; SI và hệ mét; chuyển đổi đơn vị; cấu trúc nguyên tử; bảng tuần hoàn; liên kết; và phân tích. Khóa học này bao gồm công việc trong phòng thí nghiệm.

Trường Davis

Chương trình Khoa học
Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm; Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký của họ. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCC401: EWU CHEM171 HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG

Giới thiệu các khái niệm hóa học như: độ không chắc chắn trong phép đo; danh pháp; cấu trúc của vật chất; phương trình hóa học và phép đo phân vị; nhập môn nhiệt hóa học; tính chất tuần hoàn; và liên kết hóa học.

Sinh viên cũng phải đăng ký vào CHEM107L tại EWU cho phần phòng thí nghiệm của khóa học này.

Trưởng Davis

Chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

SCC400: EWU CHEM 100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC

EWU CHEM100 hoặc hóa học trung học

Yêu cầu đã đáp ứng

Science; Elective

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Đông Washington trong thời gian đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCP 491: CWU PHYS106 VẬT LÝ

Giới thiệu về các chủ đề vật lý cơ bản làm nổi bật các ứng dụng cho thế giới xung quanh chúng ta. Sẽ có sự nhấn mạnh vào việc học bằng cách tìm hiểu và thiết kế và phê bình các giải pháp cho các vấn đề trong thế giới thực. Học sinh tham gia lớp học này sẽ có thể:

- Mô tả và giải thích các khái niệm vật lý cơ bản trong các lĩnh vực như chuyển động, lực, điện, âm thanh và ánh sáng.
- Mô tả và phân tích chặt chẽ các quá trình vật lý cơ bản trong các lĩnh vực như chuyển động, lực, điện, âm thanh và ánh sáng.
- Sử dụng các kỹ thuật điều tra khoa học như tạo ra và kiểm tra các giả thuyết để trả lời các câu hỏi về các khái niệm vật lý có liên quan.
- Sử dụng cách tiếp cận giải quyết vấn đề định lượng và định tính để mô tả và phân tích các khái niệm vật lý.
- Áp dụng các nguyên tắc vật lý thích hợp để đánh giá và giải quyết một vấn đề an toàn cộng đồng và một vấn đề quản lý năng lượng.
- Mô tả cách các phương pháp tìm hiểu trong vật lý đóng góp cho xã hội.

Trưởng Davis

Chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Phòng thí nghiệm khoa học Cr; Tự chọn Cr

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

Tiếng Anh

BUS326, BUS327, BUS426, BUS427: BÁO CHÍ KỸ THUẬT SỐ & IN

❖ Tiến hành phỏng vấn, nghiên cứu, viết và thiết kế các ấn phẩm cho báo in và truyền thông trực tuyến thể hiện sự sáng tạo

❖ Nắm vững kỹ năng điều tra, báo cáo có trách nhiệm và kỹ thuật viết báo chí

❖ Kiểm tra vai trò của phương tiện truyền thông tin tức trong xã hội của chúng ta Trọng tâm

ngành nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính

năng bổ sung: Tín dụng tự chọn tiếng Anh, kinh nghiệm làm việc, học bổng

Trưởng Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100303

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

BUS326/327:1,0 Cr. Tiếng Anh Tự Chọn, Nghề nghiệp/CTE, hoặc Tự chọn

ENR111, ENR112: TIẾNG ANH 9

Khóa học cả năm này tập trung vào việc đọc, viết, thuyết trình bằng miệng và các quy ước bằng cách sử dụng sách giáo khoa Bộ sưu tập. Đọc sẽ bao gồm các yếu tố hư cấu, phi hư cấu, thơ và kịch. Viết sẽ bao gồm viết tranh luận, tường thuật và viết giải thích. Các quy ước có thể bao gồm chính tả, ngữ pháp, dấu câu và viết hoa khi cần thiết. Các bài thuyết trình bằng miệng có thể bao gồm thơ to và thuyết trình PowerPoint.

Trưởng Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Anh

ENR121, ENR122: TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGÔN NGỮ THỨ HAI (ESL) CẤP ĐỘ 1

Hướng dẫn tiếng Anh cho sinh viên có ngôn ngữ chính không phải là tiếng Anh. Lớp học này dành cho những sinh viên đã có ít hoặc không tiếp xúc với ngôn ngữ tiếng Anh trước đây. Nhấn mạnh sẽ là các kỹ năng trò chuyện.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ (có thể được lặp lại)

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Bài kiểm tra xếp lớp

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Tự chọn

ENR124, ENR125: TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGÔN NGỮ THỨ HAI (ESL) CẤP ĐỘ 2

Lớp học này là sự tiếp nối của quá trình và các khái niệm học thuật bắt đầu ở Cấp độ 1. Nó nâng cao hơn và dành cho những học sinh đã hoàn thành thành công việc học cần thiết cho ESL cấp độ 1 như được chứng minh bằng khuyến nghị của giáo viên hoặc bài kiểm tra xếp lớp ESL.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Bài kiểm tra xếp lớp

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Tự chọn

ENR127, ENR128: TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGÔN NGỮ THỨ HAI (ESL) CẤP ĐỘ 3

Lớp học này là sự tiếp nối của các quy trình và khái niệm học thuật bắt đầu ở Cấp độ 2. Nó nâng cao hơn và dành cho những học sinh đã hoàn thành thành công việc học cần thiết cho ESL cấp độ 2 như được chứng minh bằng khuyến nghị của giáo viên hoặc bài kiểm tra xếp lớp ESL.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Bài kiểm tra xếp lớp

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Tự chọn

ENR134, 135: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ HỌC THUẬT 1

Khóa học này đề cập đến Khung phát triển ngôn ngữ tiếng Anh WIDA song song với các Tiêu chuẩn Nghệ thuật Ngôn ngữ Anh cốt lõi chung về đọc, viết, nghe, nói và ngôn ngữ, với trọng tâm chủ yếu là phát triển ngôn ngữ nói học thuật, tăng tốc tiếp thu từ vựng học thuật, viết giải thích và đọc hiểu. Học sinh phải đăng ký khóa học Anh ngữ cấp lớp trong khi tham gia khóa học này.

Trưởng Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Dành cho sinh viên phát triển ngôn ngữ tiếng Anh (ELD) đã tham gia chương trình 4 năm và chưa đạt được trình độ tiếng Anh và trình độ học tập cần thiết để thành công trong các môn học dựa trên tiêu chuẩn và đáp ứng các tiêu chí hướng tới phân loại lại.

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng tự chọn

ENR136/137: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ HỌC THUẬT 2

Khóa học này đề cập đến Khung phát triển ngôn ngữ tiếng Anh WIDA song song với các Tiêu chuẩn Nghệ thuật Ngôn ngữ Anh cốt lõi chung về đọc, viết, nghe, nói và ngôn ngữ, với trọng tâm chủ yếu là phát triển ngôn ngữ nói học thuật, tăng tốc tiếp thu từ vựng học thuật, viết giải thích và đọc hiểu. Học sinh phải đăng ký khóa học Anh ngữ cấp lớp trong khi tham gia khóa học này.

Trưởng Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Dành cho sinh viên phát triển ngôn ngữ tiếng Anh (ELD) đã tham gia chương trình 4 năm và chưa đạt được trình độ tiếng Anh và trình độ học tập cần thiết để thành công trong các môn học dựa trên tiêu chuẩn và đáp ứng các tiêu chí hướng tới phân loại lại.

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng tự chọn

ENR138/139: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ HỌC THUẬT 3

Khóa học này đề cập đến Khung phát triển ngôn ngữ tiếng Anh WIDA song song với các Tiêu chuẩn Nghệ thuật Ngôn ngữ Anh cốt lõi chung về đọc, viết, nghe, nói và ngôn ngữ, với trọng tâm chủ yếu là phát triển ngôn ngữ nói học thuật, tăng tốc tiếp thu từ vựng học thuật, viết giải thích và đọc hiểu. Học sinh phải đăng ký khóa học Anh ngữ cấp lớp trong khi tham gia khóa học này.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Dành cho sinh viên phát triển ngôn ngữ tiếng Anh (ELD) đã tham gia chương trình 4 năm và chưa đạt được trình độ tiếng Anh và trình độ học tập cần thiết để thành công trong các môn học dựa trên tiêu chuẩn và đáp ứng các tiêu chí hướng tới phân loại lại.

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng tự chọn

ENR151, ENR152: DANH DỰ TIẾNG ANH 9

Học ngôn ngữ là một quá trình phát triển thông qua tìm hiểu trong việc đọc ngày càng sâu hơn. Khi sinh viên tiến bộ thông qua các nghiên cứu ngôn ngữ và văn học của họ, họ được kỳ vọng sẽ tham gia và khám phá một loạt và sự tinh tế của các văn bản văn học và thông tin và các tác phẩm văn học mở rộng trên các thể loại, văn hóa và các giai đoạn lịch sử. Những văn bản này cũng cung cấp các mô hình để học sinh phát triển năng lực giao tiếp phù hợp và hiệu quả trong một phạm vi ngày càng tăng của bối cảnh xã hội, văn hóa và học thuật, và cho nhiều đối tượng và mục đích ngày càng tăng, cung cấp một thách thức vượt ra ngoài cấp lớp chín tiêu chuẩn.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B in Vietnamese 8

Yêu cầu đã đáp ứng

Anh

ENR211, ENR212: TIẾNG ANH 10

Khóa học này có tính năng sử dụng các tài liệu học tập của Bộ sưu tập tập trung đặc biệt vào các văn bản cốt lõi đã chọn và được nâng cao với tiểu thuyết, phim và các văn bản khác để tạo ra một khóa học phù hợp với nền tảng của sinh viên. Lớp học tập trung vào việc cải thiện khả năng viết của học sinh trong các lĩnh vực giải thích, lập luận và tường thuật trong cả văn bản mở rộng và ngắn gọn. Học sinh sẽ trở thành những người giao tiếp hiệu quả và sáng tạo hơn trong khi họ cố gắng để trở thành đại học và sẵn sàng nghề nghiệp.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tiếng Anh 10

ENR251, ENR252: DANH DỰ TIẾNG ANH 10

Honors English 10 tương tự như English 10, với những kỳ vọng bổ sung về học tập tự định hướng, khả năng lãnh đạo của sinh viên, tìm hiểu và tăng cường sự tham gia.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

C trong ENR152, hoặc B trong ENR112

Yêu cầu đã đáp ứng

Tiếng Anh 10

ENR351, ENR352: TIẾNG ANH 11

Khóa học này sử dụng các đơn vị Bộ sưu tập để tiếp tục phát triển kỹ năng viết của sinh viên, nhấn mạnh các mẫu viết rõ ràng, hợp lý, lựa chọn từ và sử dụng, khi sinh viên viết bài luận và bắt đầu học các kỹ thuật viết bài nghiên cứu. Học sinh tiếp tục đọc các tác phẩm văn học, thường tạo thành xương sống của các bài tập viết. Các quy ước văn học và các thiết bị phong cách có thể nhận được sự nhấn mạnh lớn hơn so với các khóa học trước. Trong khóa học, sinh viên sẽ kiểm tra các biện pháp hùng biện, kỹ thuật và lựa chọn phong cách của các tác giả này. Học sinh sẽ viết các câu trả lời ngắn gọn, các bài tiểu luận giải thích và tranh luận, và các bài tường thuật cá nhân.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11

Yêu cầu đã đáp ứng

Anh

ENR368, ENR369: IB NGÔN NGỮ A: NGÔN NGỮ & VĂN HỌC HL 1

IB Language A: Các khóa học Ngôn ngữ và Văn học – Tiếng Anh chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Quốc tế A: Ngôn ngữ và Văn học. Nội dung khóa học bao gồm nghiên cứu chuyên sâu về các loại văn bản và hình thức văn học khác nhau, sáng tác cho mục đích và đối tượng, bối cảnh và các yếu tố của văn học. Khóa học bao gồm các bài tập nói và viết và được thiết kế cho sinh viên có năng lực cao trong việc sử dụng tiếng Anh trong bối cảnh học thuật.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Tiếng Anh 10 hoặc Danh dự Tiếng Anh 10

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tiếng Anh 11 tín dụng

ENR371, ENR372: IB NGÔN NGỮ A: VĂN HỌC HL1

Khóa học này được thiết kế để cho phép sinh viên tập trung hoàn toàn vào các văn bản văn học, áp dụng nhiều cách tiếp cận khác nhau để phê bình văn bản. Học sinh khám phá bản chất của văn học, chức năng thẩm mỹ của ngôn ngữ văn học và văn bản, và mối quan hệ giữa văn học và thế giới. Các văn bản được nghiên cứu bao gồm nhưng không giới hạn ở lời bài hát, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, tác phẩm dịch thuật, phi hư cấu và tiểu luận.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tiếng Anh 11

ENR451, ENR452: TIẾNG ANH 12

Khóa học này được thiết kế để nhấn mạnh tư duy phê phán và kỹ năng phân tích. Thuật ngữ văn học, các loại và chủ đề sẽ được khám phá. Các lĩnh vực nghiên cứu chính bao gồm truyện ngắn, tiểu thuyết, kịch, tiểu thuyết, phi hư cấu và thơ ca, được nhóm lại trong các đơn vị chủ đề bao quát. Mục tiêu là để khuyến khích một phân tích phức tạp, trong đó chuẩn bị cho sinh viên cho các khóa học và cuộc sống trong tương lai. Các tác giả thế giới sẽ được khám phá và nhấn mạnh.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Anh

ENR458, ENR459: CẦU NỐI ĐẾN TIẾNG ANH ĐẠI HỌC

Chương trình giảng dạy khóa học này nhấn mạnh tập trung vào đọc, viết, nói và nghe, và công việc nghiên cứu dựa trên Tiêu chuẩn Học tập K-12 của Bang Washington về nghệ thuật ngôn ngữ tiếng Anh (Tiêu chuẩn Tiểu bang Cốt lõi Chung, CCSS-ELA). Khóa học này sẽ phát triển sự sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp của sinh viên bằng cách xây dựng các kỹ năng đọc phê bình, viết học thuật, nói và nghe, nghiên cứu và điều tra, và sử dụng ngôn ngữ theo định nghĩa của CCSS-ELA cho trường trung học. Học sinh sẽ tham gia vào các văn bản và hoạt động nghiêm ngặt hỗ trợ các mục tiêu bổ sung của tiêu chuẩn là phát triển năng lực đọc viết, bao gồm đánh giá sâu sắc các nền văn hóa khác, đánh giá cao bằng chứng và đáp ứng các nhiệm vụ khác nhau trên các lĩnh vực nội dung và điều hướng công nghệ để hỗ trợ công việc của họ. Học sinh sẽ học cách đánh giá độ tin cậy của thông tin, phê bình ý kiến của người khác và xây dựng ý kiến của riêng họ dựa trên bằng chứng. Vào cuối khóa học, sinh viên sẽ có thể sử dụng các chiến lược để đọc phê bình, viết tranh luận và tư duy độc lập trong khi đọc các văn bản lạ và trả lời chúng trong thảo luận và viết. Khóa học này cũng phát triển những thói quen cần thiết của sinh viên về tâm trí cần thiết để thành công ở trường đại học. Các hoạt động xóa mù chữ sẽ thu hút học sinh xây dựng các kỹ năng trong việc điều hướng các văn bản phức tạp trong nhiều lĩnh vực nội dung và kỹ năng giao tiếp chuyển sang các nhiệm vụ và nhu cầu khác nhau. Sinh viên hoàn thành khóa học này sẽ được trang bị để tham gia vào công việc cấp đại học bằng tiếng Anh.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Người cao niên đạt điểm 2 trong Đánh giá Cân bằng Thông minh hơn Lớp 11

Yêu cầu đã đáp ứng

Tiếng Anh 12

ENR466: VIẾT CWU ENG101

Học sinh sẽ đọc, tóm tắt, phân tích và tổng hợp nhiều loại in ấn cấp đại học, kỹ thuật số, văn bản và các nguồn đa phương tiện khác. Học sinh sẽ được tiếp xúc với văn xuôi được viết trong nhiều thời kỳ, ngành học và bối cảnh từ từ khác nhau. Khóa học này nhấn mạnh sự tương tác của mục đích tác giả, đối tượng dự định và chủ đề hiện tại, và thông qua chúng, sinh viên học cách phát triển tính linh hoạt về phong cách khi họ viết các tác phẩm bao gồm nhiều chủ đề khác nhau dành cho các mục đích khác nhau.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Thường trực cao cấp

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Tiếng Anh 11

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

ENR468, ENR469: IB NGÔN NGỮ A: NGÔN NGỮ & VĂN HỌC HL 2

IB Language A: Các khóa học Văn học-Anh chuẩn bị cho sinh viên tham gia kỳ thi Tú tài Quốc gia A: Văn học. Nội dung khóa học bao gồm nghiên cứu chuyên sâu về một loạt các văn bản văn học trong một số hình thức văn học và từ các thời điểm và địa điểm khác nhau, phân tích bằng văn bản và phê bình của văn học này, và các bài tập bằng miệng và viết khác. Khóa học được thiết kế cho sinh viên có năng lực cao trong việc sử dụng tiếng Anh trong bối cảnh học thuật.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Tiếng Anh 11 hoặc IB Ngôn ngữ A: Ngôn ngữ & Văn học HL 1

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 tín dụng Tiếng Anh 12

ENR471, ENR472: IB NGÔN NGỮ A: VĂN HỌC HL2

Khóa học này được thiết kế để cho phép sinh viên tập trung hoàn toàn vào các văn bản văn học, phát triển các kỹ năng phân tích và phê bình bằng cách áp dụng nhiều cách tiếp cận khác nhau để phê bình văn bản. Học sinh khám phá bản chất của văn học, chức năng thẩm mỹ của ngôn ngữ văn học và văn bản, và mối quan hệ giữa văn học và thế giới. Các văn bản được nghiên cứu bao gồm nhưng không giới hạn ở lời bài hát, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, tác phẩm dịch thuật, phi hư cấu và tiểu luận.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

Tiếng Anh 12

ENS110, ENS111: NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT 1A, 1B

Cung cấp hướng dẫn về các kỹ năng ngôn ngữ cơ bản, tích hợp đọc, viết, nói và nghe. Nội dung khóa học phụ thuộc vào khả năng của học sinh và có thể bao gồm xây dựng vốn từ vựng, cải thiện chính tả và ngữ pháp, phát triển kỹ năng viết và sáng tác, đọc âm thầm hoặc to, và cải thiện khả năng nghe và hiểu.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Trong Đọc 180 và/hoặc đủ điều kiện

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng tự chọn

ENS210, ENS211: NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT 2A, 2B

Tiếp tục học tập trong chương trình READ 180.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Trong Đọc 180 và/hoặc đủ điều kiện, hoặc ENS111

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn tiếng Anh

ENS347: CWU COM250 GIỚI THIỆU VỀ NÓI TRƯỚC CÔNG CHÚNG

Đào tạo các quy trình cơ bản của việc nói trước đám đông, bao gồm các phương pháp thu thập và tổ chức tài liệu, phác thảo, nguyên tắc chú ý và phân phối, và thực hành trong xây dựng và cung cấp các hình thức phát biểu khác nhau.

Trường Davis

Chương trình Anh

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

ENZ100: TIẾNG ANH CHỨC NĂNG

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các mục tiêu IEP cho những sinh viên đủ điều kiện cho Giáo dục Đặc biệt về đọc và/hoặc viết.

Trường Davis

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt

Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

.5 cr tiếng Anh

ENZ225, ENZ226: ELA ĐA CẤP

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các mục tiêu IEP cho những sinh viên đủ điều kiện cho Giáo dục Đặc biệt về đọc và/hoặc viết.

Trường Davis

Chương trình Các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 năm

HCE101, HCE102: NGHỀ NGHIỆP TRONG GIÁO DỤC

❖ Trải nghiệm phần thưởng của việc định hình sự phát triển trí tuệ, thể chất, xã hội và cảm xúc của học sinh

❖ Phát triển mối quan hệ để thúc đẩy những người trẻ tuổi thành công trong học tập trong khi giảng dạy cùng với các nhà giáo dục chuyên nghiệp

❖ Thiết kế các hoạt động học tập trong lớp năng động bằng cách sử dụng công nghệ hiện đại và thực hành dựa trên nghiên cứu Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng

bổ sung: Tín chỉ đại học, học bổng/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trường Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp T&L

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

ART101: BẮT ĐẦU VẼ/VẪ

Khóa học Nghệ thuật Bắt đầu sẽ tập trung vào khám phá nghề nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế và Nghệ thuật Chuyên nghiệp. Khóa học này tập trung vào các lý thuyết, phương pháp và kỹ thuật trong các lĩnh vực Nghệ thuật. Nó bao gồm hướng dẫn về eALR nghệ thuật cốt lõi, thiết kế, khái niệm và lý thuyết nghệ thuật.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

ART300, ART301: NGHỆ THUẬT NÂNG CAO

Khóa học nghệ thuật nâng cao được thiết kế để sinh viên trải nghiệm quá trình sáng tạo và khuyến khích họ trở thành những nhà tư tưởng sáng tạo và giải quyết vấn đề trong bất kỳ ngành nghề nào họ theo đuổi. Học sinh sẽ tiếp tục tiếp thu kiến thức nền tảng, tăng kỹ năng và trải nghiệm các phương tiện truyền thông mới. Nghệ thuật nâng cao khuyến khích sinh viên trải nghiệm sáng tạo ở cấp độ sâu hơn sau khi có được kiến thức và kỹ năng nền tảng cho phép quá trình đổi mới diễn ra bên trong họ. Khi học sinh trở thành những nhà tư tưởng sáng tạo cấp độ sâu hơn, họ sẽ phát triển theo những cách mới để khám phá, điều tra, sáng tạo, phát triển, thiết kế và làm việc độc quyền trong góc phần tư D (trí tưởng tượng) của bộ não nơi chúng tôi muốn học sinh của mình sống. Chúng ta đang sống trong một thế giới đòi hỏi những nhà tư tưởng sáng tạo trong tất cả các ngành nghề – khóa học này sẽ cung cấp các thành phần thiết yếu sẽ phát triển và tăng tư duy sáng tạo!

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

BUM332, BUM333: CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NGHỆ THUẬT

- ❖ Thể hiện tầm nhìn độc đáo của bạn để phát triển, tiếp thị và bán các sáng tạo nghệ thuật sôi động của bạn
- ❖ Sử dụng các kỹ thuật tiên tiến trong nghệ thuật 2D và 3D bằng cách sử dụng các vật liệu truyền thống, tái chế và tái sử dụng
- ❖ Thể hiện khả năng của bạn cùng với các cá nhân sáng tạo khác trong khi xây dựng danh mục đầu tư chuyên nghiệp Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, kinh nghiệm dựa trên dự án, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500797

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

HFL224, HFL225: THIẾT KẾ NỘI THẤT

- ❖ Tích hợp một loạt các yếu tố thiết kế, đồ nội thất và vật liệu xây dựng cho không gian dân cư và thương mại
 - ❖ Thiết kế và chọn vật liệu cho một ngôi nhà mới và hợp tác với các chuyên gia và khách hàng để tạo ra một nội thất độc đáo
 - ❖ Phát triển một danh mục đầu tư chuyên nghiệp sáng tạo hoàn chỉnh với các hiện vật thiết kế cá nhân Trọng tâm
- nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các
tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190601

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

MUB110, MUB111: HÒA TẤU BỘ GỖ

Lớp học này nhằm phát triển các kỹ năng cơ bản trong các nghệ sĩ bộ gõ bao gồm vò, trống snare, trống bass, timpani, nhạc cụ thể giới, vv Nhóm này biểu diễn văn học bộ gõ nâng cao trong các thiết lập hòa tấu nhỏ cũng như học và biểu diễn âm nhạc với Ban nhạc hòa nhạc, Ban nhạc nâng cao và Wind Ensemble. Những học sinh này cũng tham gia với tư cách là phần bộ gõ cho ban nhạc diễu hành. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với các ban nhạc khác. Học sinh trong lớp này cũng sẽ tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học. Phí đồng phục là bắt buộc.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Phải chơi một nhạc cụ ban nhạc.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUB210, MUB211: BAN NHẠC HÒA NHẠC

Đoàn nhạc này biểu diễn văn học ban nhạc hòa nhạc truyền thống và đương đại từ trung cấp đến nâng cao. Nhấn mạnh vào việc tinh chỉnh các kỹ thuật thực hành và thực hiện. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với Ban nhạc Marching và Pep. Học sinh trong lớp này được khuyến khích tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học. Một khoản phí đồng phục là bắt buộc.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Phải chơi một nhạc cụ ban nhạc.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUB212, MUB213: MARIACHI

Học sinh Mariachi học âm nhạc Mexico truyền thống phù hợp với trình độ kỹ năng của học sinh. Chúng tôi tập trung vào các kỹ thuật nhạc cụ chính xác, kỹ năng sẵn sàng cho âm nhạc, ghi nhớ, luyện tai và sự hiện diện trên sân khấu.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 9-12.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUB230, MUB231: BAN NHẠC JAZZ

Nhóm nhạc này biểu diễn và dạy các nguyên tắc cơ bản của nhạc jazz thông qua nghệ thuật ứng tác và biểu diễn trong thành ngữ jazz thông qua ban nhạc lớn và các nhóm kết hợp nhỏ. Nhóm này dành cho sinh viên trình độ nâng cao. Học sinh phải được đồng đăng ký vào một trong các lớp hòa tấu hòa nhạc cho ban nhạc, hợp xướng hoặc dàn nhạc ngoại trừ guitar và piano. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, các sự kiện cộng đồng và các buổi biểu diễn khác. Lớp học này được giới hạn ở quy mô của các nhóm nhạc truyền thống với thành ngữ ban nhạc jazz lớn/ban nhạc jazz. Các bài học riêng với một số hướng dẫn nhạc jazz được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học. Phí đồng phục là bắt buộc.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Vị trí của người hướng dẫn.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUB240, MUB241: BĂNG TẦN NÂNG CAO

Đàn nhạc này biểu diễn văn học ban nhạc hòa nhạc truyền thống và đương đại tiên tiến. Nhóm này dành cho học sinh trình độ nâng cao không được chấp nhận vào đoàn gió. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với các ban nhạc khác. Học sinh trong lớp này cũng sẽ tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học. Phí đồng phục là bắt buộc.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12. Vị trí của người hướng dẫn.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUB250, MUB251: QUẦN ÁO GIÓ

Đoàn nhạc này biểu diễn văn học ban nhạc hòa nhạc truyền thống và đương đại tiên tiến. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với các ban nhạc khác. Học sinh trong lớp này cũng sẽ tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học. Phí đồng phục là bắt buộc.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B trong Ban nhạc hoặc Dàn nhạc

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUC100, MUC101: DÀN HỢP XƯƠNG HÒA NHẠC

Dàn hợp xướng hòa nhạc là một dàn nhạc không thử giọng dành cho bất kỳ học sinh nào. Không yêu cầu kinh nghiệm hát trước đó. Mong muốn phát triển và vượt trội về mặt âm nhạc được mong đợi. Tất cả các ca sĩ năm thứ nhất dự kiến sẽ tham gia vào nhóm nhạc này. Dàn hợp xướng hòa nhạc sẽ biểu diễn nhiều thể loại âm nhạc khác nhau từ cổ điển đến pop tại hầu hết các buổi hòa nhạc và lễ hội địa phương.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUC110, MUC111: DÀN HỢP XƯƠNG THÍNH PHÒNG

Đây là một nhóm được chọn cho ca sĩ cao cấp. Học sinh sẽ được thử thách để đạt được tiềm năng đầy đủ của mình và sẽ học các kỹ thuật hát cơ bản và nâng cao. Họ sẽ có cơ hội trải nghiệm và biểu diễn âm nhạc theo nhiều phong cách và thời kỳ lịch sử khác nhau. Mỗi học sinh phải có động lực bản thân và có thể tự học những phần thử thách của mình. Lý thuyết âm nhạc và hát thị giác cũng là một phần quan trọng của chương trình giảng dạy. Nhóm này sẽ biểu diễn 5-7 lần trong suốt năm học, bao gồm các hoạt động gây quỹ và các lễ hội và biểu diễn ngoài thị trấn.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12. Chỉ bằng cách thử giọng.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUC210, MUC211: DÀN HỢP XƯƠNG NHẠC JAZZ

Đây là một nhóm được chọn cho ca sĩ cao cấp. Lớp học được giới hạn cho 24 ca sĩ, một người chơi piano, tay trống, tay bass, nghệ sĩ guitar và kỹ thuật viên âm thanh. Mỗi học sinh sẽ được thử thách để đạt được tiềm năng đầy đủ của mình. Nội dung khóa học là nhạc jazz thanh nhạc. Học sinh có thể được yêu cầu biểu diễn vào các thời điểm với Dàn hợp xướng thính phòng, nơi họ sẽ học các kỹ thuật hát cơ bản và nâng cao và có cơ hội trải nghiệm và biểu diễn âm nhạc theo nhiều phong cách và thời kỳ lịch sử khác nhau. Mỗi học sinh phải có sự tận tâm cao, tự động viên và phải có khả năng tự học những phần thử thách của mình. Lý thuyết âm nhạc và hát ngấm cảnh cũng là một phần quan trọng của chương trình giảng dạy. Nhóm này sẽ thực hiện 5-7 lần trong cả năm học.

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12. Bằng cách thử giọng.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUC220, MUC221: CHƯƠNG TRÌNH HỢP XƯƠNG

Đây là một nhóm được chọn cho ca sĩ cao cấp. Lớp học được giới hạn 18 ca sĩ, một người chơi piano, tay trống, tay bass, nghệ sĩ guitar và kỹ thuật viên âm thanh. Mỗi học sinh sẽ được thử thách để đạt được tiềm năng đầy đủ của mình. Nội dung khóa học chủ yếu là Nhạc kịch và nhạc Pop và có thể được dự kiến sẽ biểu diễn đôi khi với Dàn hợp xướng thính phòng. Học sinh sẽ học các kỹ thuật hát cơ bản và nâng cao và có cơ hội trải nghiệm và biểu diễn âm nhạc theo nhiều phong cách và thời kỳ lịch sử khác nhau. Mỗi học sinh phải có sự tận tâm cao, tự động viên và phải có khả năng tự học những phần thử thách của mình. Lý thuyết âm nhạc, hát ngấm cảnh và khiêu vũ cũng là một phần quan trọng của chương trình giảng dạy. Nhóm này sẽ thực hiện 7-10 lần trong cả năm học.

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUG110: GUITAR BẮT ĐẦU

Sau khi hoàn thành khóa học này, sinh viên sẽ có thể chứng minh sự hiểu biết về các khái niệm âm nhạc liên quan đến cấu trúc và các yếu tố phong cách của âm nhạc. Họ cũng sẽ đạt được các kỹ năng cần thiết để thực hiện các hoạt động âm nhạc, bao gồm chăm sóc và bảo trì nhạc cụ, kỹ thuật chơi phù hợp, hiểu biết âm nhạc và sử dụng hình ảnh âm thanh.

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUO110, MUO111: DÀN NHẠC

Dàn nhạc là một khóa học nâng cao dành cho học sinh tiếp tục các nhạc cụ dàn nhạc của họ ngoài trường trung học cơ sở. Tham gia vào dàn nhạc là một cam kết trọn vẹn trong năm học. Các hoạt động bắt buộc bao gồm các buổi hòa nhạc, cuộc thi và các chuyến đi thực tế.

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Phải chơi một nhạc cụ dây.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

MUO230, MUO231: DÀN NHẠC THÍNH PHÒNG

Đàn nhạc này biểu diễn văn học dàn nhạc dây truyền thống và đương đại tiên tiến ở cấp độ cao nhất. Nhóm này dành cho sinh viên cấp cao nhất của chúng tôi. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với các dàn nhạc khác. Học sinh trong lớp này cũng sẽ tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là một cam kết đầy đủ trong năm học.

Trưởng Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12. Vị trí của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn, Mỹ thuật

MUO240, MUO241: DÀN NHẠC NÂNG CAO

Đàn nhạc này biểu diễn văn học dàn nhạc dây truyền thống và đương đại tiên tiến. Nhóm này dành cho học sinh trình độ nâng cao không được chấp nhận vào dàn nhạc thính phòng. Học sinh được tham gia vào nhiều hoạt động ngoài ngày bao gồm, các buổi hòa nhạc, diễn tập thêm, các cuộc thi, sự kiện cộng đồng và biểu diễn theo mùa với các dàn nhạc khác. Học sinh trong lớp này cũng sẽ tham gia Solo và Ensemble. Các bài học riêng được khuyến khích mạnh mẽ. Tham gia vào lớp học này được coi là cam kết toàn bộ năm học.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12. Vị trí của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn, Mỹ thuật

MUS425, MUS426: IB NHẠC GP SL

Khóa học này đáp ứng yêu cầu nhóm 6 cho Chương trình IB. Học sinh sẽ nắm vững các khái niệm và ứng dụng của lịch sử âm nhạc, lý thuyết, hiệu suất và sáng tác. Học sinh cũng sẽ phát triển một kịch bản truyền thông như một phần của đánh giá bên ngoài IB. Học sinh phải tham gia vào một nhóm lớn và phải duy trì mức thành tích học tập cao.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11-12. Nền nhạc.

Yêu cầu đã đáp ứng

Mỹ thuật

TEC211, TEC212: SẢN XUẤT PHIM

❖ Kể những câu chuyện tuyệt vời bằng cách sản xuất phim và video sáng tạo cho khách hàng trong thế giới thực

❖ Làm việc cá nhân và theo nhóm để tạo phim năng động, phim tài liệu, video âm nhạc, chương trình thể thao và tin tức

❖ Phát triển, sản xuất và cung cấp các dự án video và âm thanh độc đáo cho phim, truyền hình và phát sóng thương mại Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500602

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEC231, TEC232, TEC331, TEC332: NHIẾP ẢNH THƯƠNG MẠI

❖ Mang tầm nhìn sáng tạo của bạn vào cuộc sống bằng cách sử dụng các kỹ thuật chuyên nghiệp, thiết bị công nghệ cao và đầy đủ các công cụ chỉnh sửa

❖ Chụp ảnh thương mại và video clip cả tại chỗ và trong studio để in ấn và phương tiện web sống động

❖ Chụp ảnh động bằng máy ảnh chuyên nghiệp và nhiều loại ống kính và bộ lọc Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500406

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

TED104, TED105: BẢN VẼ KỸ THUẬT/CAD

- ❖ Phát minh, thiết kế và tạo mẫu các bộ phận và công cụ chính xác công nghệ cao được sử dụng trên toàn thế giới trong các sản phẩm hàng ngày
- ❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để khám phá các công ty kỹ thuật cơ khí chuyên nghiệp
- ❖ Sử dụng các kỹ thuật mới nhất trong công nghệ thiết kế 3D và có sự hỗ trợ của máy tính Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Mỹ thuật

Toán

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151302

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học, 1,0 Art, hoặc 3rd Yr. Toán học, 1,0 Cr. Tự chọn

TED211, TED212: PHÁC THẢO KIẾN TRÚC

- ❖ Hình dung và thiết kế ngôi nhà mơ ước của bạn bằng cách tạo sơ đồ và bản thiết kế sàn chi tiết
- ❖ Trực quan hóa, thiết kế và xây dựng các mô hình 3D và tạo các bản vẽ có sự hỗ trợ của máy tính 3D đầy đủ màu sắc
- ❖ Tạo danh mục thiết kế, kế hoạch và dự án kiến trúc chuyên nghiệp Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Mỹ thuật hoặc tín chỉ Toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Kiến trúc & Xây dựng Graduation Pathway

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151304

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TED105

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học hoặc năm thứ 3. Toán, 1,0 Mỹ thuật, 1,0 Tự chọn

TEG104, TEG105: BÁO CHÍ/KỸ YẾU

- ❖ Thể hiện chuyên môn thiết kế sáng tạo của bạn bằng cách tập hợp một kỹ yếu trung học năng động
- ❖ Ghi lại những kỷ niệm mà các bạn cùng lớp của bạn sẽ mang theo trong suốt quãng đời còn lại của họ
- ❖ Làm việc với một nhóm sản xuất để bố trí nội dung và đáp ứng các mốc thời gian quan trọng cần thiết để xuất bản kỹ yếu trung học của chúng tôi Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100303

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11, 12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEG224, TEG225: THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

- ❖ Thể hiện khả năng nghệ thuật của bạn cùng với các cá nhân sáng tạo khác trong khi phát triển danh mục đầu tư chuyên nghiệp

❖ Giải thích nhu cầu của khách hàng để thiết kế logo động, trang phục tùy chỉnh và bao bì sản phẩm

❖ Sản xuất thiết kế sáng tạo, đồ họa máy tính và hình ảnh kỹ thuật số Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính

năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100301

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEJ233, TEJ234: THIẾT KẾ TRANG SỨC

- ❖ Khám phá phong cách độc đáo của riêng bạn bằng cách chế tạo các món đồ trang sức chất lượng cao được chú ý
- ❖ Đổi mới bằng cách sử dụng nhiều thiết lập đá và tạo hình kim loại để sản xuất nhẫn, dây chuyền và vòng đeo tay
- ❖ Thiết kế hình dạng, hình thức và kết cấu của kim loại và các phương tiện khác bằng cách sử dụng các vật liệu truyền thống, tái chế và tái sử dụng Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500713

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE, hoặc Mỹ thuật

TES201, TES202, TES204, TES205: THIẾT KẾ SÂN KHẤU & CÔNG NGHỆ SÂN KHẤU

- ❖ Mở rộng khả năng sáng tạo của bạn và khám phá những gì cần thiết để mang lại một chương trình năng động vào cuộc sống
- ❖ Kỹ sư và vận hành ánh sáng và âm thanh tiên tiến để nâng cao sản xuất sân khấu quy mô đầy đủ
- ❖ Thiết kế, xây dựng, sơn, trang trí và đình công các bộ phức tạp bằng cách sử dụng các công cụ điện thương mại Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, chứng chỉ/học bổng, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500502

Thời lượng 3 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TES304: CWU TH107 GIỚI THIỆU VỀ RẠP HÁT

Tổng quan về các yếu tố cơ bản của nghệ thuật sân khấu và cấu trúc kịch, và môi trường để sản xuất các vở kịch.

Trường Davis

Chương trình Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Fine arts; Môn tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

Sức khỏe & Thể hình

PHE100, PHE101: PE CHUNG

Số khóa học này được liệt kê trên bảng điểm. Bạn sẽ có thể chọn từ một loạt các khóa học thể dục

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Fitness

PHE116: SỨC KHỎE

Sức khỏe là một khóa học được thiết kế để trình bày thông tin hiện tại cho sinh viên và cho phép họ đưa ra quyết định thông minh liên quan đến sức khỏe thể chất, tinh thần và xã hội của họ. Các đơn vị được bao gồm trong lớp bao gồm Sơ cấp/CPR, sức khỏe tâm thần (bao gồm tự khám nghiệm và ra quyết định), dinh dưỡng, thể dục, lạm dụng chất kích thích, căng thẳng, bệnh truyền nhiễm, AIDS và tình dục của con người.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Sức khỏe

PHE307: CWU PUBH209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG

Khóa học này khám phá các vấn đề liên quan đến thông tin, sản phẩm, dịch vụ và các quy định ảnh hưởng đến sức khỏe của mọi người với tư cách là người tiêu dùng. Nhấn mạnh là môi trường thông tin và quan điểm của cả người tiêu dùng và các chuyên gia y tế. Lớp học này đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp về sức khỏe.

Trưởng Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình
Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Health; Elective

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký của họ. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

PHE451: CWU PEF123 ĐI BỘ AEROBIC

Đi bộ aerobic là hình thức tập thể dục an toàn và thuận tiện nhất cho hầu hết mọi người tham gia. Lớp học được thiết kế để cải thiện mức độ thể lực chung của mỗi người tham gia. Học sinh sẽ nhận được 1,0 tín chỉ đại học và 0,5 tín chỉ trung học. Cần có sự tham gia và tham gia. Học sinh phải hoàn thành lớp học với 70% hoặc cao hơn để nhận được tín chỉ đại học.

Trưởng Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Tín chỉ Giáo dục Thể chất (PE), Tín chỉ tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

PHE452: BÀI TẬP ĐIỀU HÒA CWU PEF110

Học sinh sẽ học các nguyên tắc điều hòa thể chất và thực hiện các thói quen tập thể dục dẫn đến tăng cường điều hòa thể chất

Học sinh sẽ học được vai trò của dinh dưỡng trong việc đạt được và duy trì tình trạng thể chất tốt.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Giáo dục thể chất, Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

PHE454: TẬP TẠ CWU PEF113

Học sinh sẽ thực hiện các bài tập tạ cơ bản, thực hiện các bài tập theo nguyên tắc đào tạo, thể hiện sự hiểu biết về giải phẫu cơ xương cơ bản và mối quan hệ của nó với việc tập tạ, và thể hiện kiến thức tốt về các nguyên tắc cơ bản của tập tạ.

Trường Davis

Chương trình Sức khỏe & Thể hình

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12

Yêu cầu đã đáp ứng

Giáo dục thể chất (PE); Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCV310, SCV311: NGHỀ NGHIỆP KHOA HỌC SỨC KHỎE (GIỚI THIỆU)

❖ Thực hành một loạt các quy trình, kỹ thuật và quy trình chẩn đoán chăm sóc sức khỏe trong môi trường lâm sàng sống và mô phỏng công nghệ cao

❖ Làm việc như một thành viên chủ chốt của nhóm chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp để cung cấp dịch vụ chăm sóc bệnh nhân chất lượng trong nhiều môi trường nhịp độ nhanh

❖ Theo dõi nhịp tim, lấy máu và thu thập dữ liệu bệnh nhân bằng các kỹ thuật y tế mới nhất Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng sức khỏe, chứng chỉ/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 510000

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Sức khỏe

TEA301, TEA302: Y HỌC THỂ THAO I

❖ Sử dụng đào tạo dành riêng cho thể thao, nhận biết chấn thương và vật lý trị liệu để chuẩn bị và phục hồi hoạt động thể chất

❖ Làm việc với các huấn luyện viên thể thao được chứng nhận cũng như các chuyên gia thể dục và chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ phòng ngừa và phục hồi chấn thương

❖ Huấn luyện và thúc đẩy khách hàng, vận động viên và bệnh nhân sử dụng cùng một thiết bị và kỹ thuật tập thể dục tiên tiến như các trung tâm thể dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm

Ngoài ra: Tín chỉ tự chọn khoa học, các cuộc thi quốc gia, tín chỉ đại học/học bổng

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510913

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học tự chọn; .5 Sức khỏe

Toán

BUS334, BUS335: TOÁN TÀI CHÍNH

- ❖ Khám phá cách bắt đầu lập kế hoạch và tiết kiệm cho lối sống bạn muốn tận hưởng
 - ❖ Nhận thông tin chi tiết về cách các khoản đầu tư, khoản vay và ngân hàng hoạt động để đảm bảo tự do tài chính
 - ❖ Đưa ra các quyết định tài chính thông minh để tránh chu kỳ trả lương sang tiền lương Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Toán hoặc Đại số năm thứ 3, kinh nghiệm làm việc, các cuộc thi quốc gia
- Trường** Davis
Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 270305

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, Đại số 1.0 hoặc Năm thứ 3. Toán, 1,0 Tự chọn

HFL250, HFL251: KHOA HỌC THỰC PHẨM

- ❖ Chế tạo các món ăn tuyệt vời và thú vị bằng cách sử dụng lửa, dao và hóa học sáng tạo
 - ❖ Thể hiện sự sáng tạo như một phần của nhóm thiết kế thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, tổ chức các sự kiện phục vụ và phát triển trải nghiệm ăn uống độc đáo
 - ❖ Hợp tác với các chuyên gia khách sạn để cung cấp dịch vụ khách hàng chất lượng cao, lập kế hoạch sự kiện và hỗ trợ phục vụ Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép nhà nước, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Lab Science, kinh nghiệm dựa trên công việc, quốc gia thi đấu
- Trường** Davis
Con đường Con đường Grad Hospitality (một phần của FACSE)
Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học
Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190504

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Đại số I, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn

MAT085/086: TOÁN NỀN TẢNG

Khóa học toán tổng quát dành cho sinh viên chương trình Phát triển Ngôn ngữ Anh (ELD) này củng cố và mở rộng các kỹ năng toán học cơ bản của sinh viên, chẳng hạn như các phép toán số học sử dụng số hữu tỉ; diện tích, chu vi và thể tích của các hình học, sự đồng dạng và tương tự, mối quan hệ góc, Định lý Pitago, hệ tọa độ hình chữ nhật, tập hợp và logic, tỷ lệ và tỷ lệ, ước lượng, công thức, giải và vẽ đồ thị các phương trình và phương trình đơn giản bất bình đẳng.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Khóa học này được thiết kế cho học sinh trung học mới đến đất nước, những người có phản hồi đối với các cuộc khảo sát ngôn ngữ mẹ đẻ cho thấy rằng họ nói một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh và đạt điểm ở cấp độ người mới làm quen trên WIDA ban đầu và đã được xác định là học sinh bị gián đoạn giáo dục chính quy (SIFE). Học sinh làm bài kiểm tra toán được xác định bởi chương trình Phát triển Ngôn ngữ Anh để xác định nhu cầu của khóa học. Sinh viên thường ở lại trong chương trình học mới trong hai học kỳ, nhưng những người đạt được tiến bộ đầy đủ có thể chỉ còn lại một học kỳ.

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng tự chọn

MAT121, MAT122: ĐẠI SỐ 1

Khóa học này bao gồm các phép toán về số có dấu, phương trình tuyến tính và bất đẳng thức, tính chất của đa thức, vẽ đồ thị phương trình tuyến tính và bất đẳng thức, và giới thiệu về giá trị tuyệt đối. Ngoài việc giải các hệ phương trình, đa thức trong nhiều hơn một biến, các biểu thức căn và căn, biểu thức đại số hữu tỉ, và giới thiệu ngắn gọn về phương trình bậc hai. Nền tảng của đại số và mối quan hệ của nó với hình học sẽ được khám phá với sự nhấn mạnh được đặt vào các ứng dụng thực tế cho nhiều lĩnh vực khác nhau.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Hoàn thành môn toán lớp 8.

Yêu cầu đã đáp ứng

Đại số 1

MAT151, MAT152: HÌNH HỌC DANH DỰ

Khám phá hình học và vị trí của nó trong thế giới thực. Các chủ đề bao gồm điểm, đường thẳng, mặt phẳng, hình hình học, diện tích và khối lượng. Nhiều hình hình học và tính chất của chúng được nghiên cứu bao gồm hình tròn và hình cầu, tứ giác, hình tam giác và các đa giác khác. Hình học tọa độ và sự liên quan của nó với thống kê cũng được nghiên cứu. Việc sử dụng công nghệ thích hợp sẽ được đưa vào chương trình giảng dạy khi cần thiết, bao gồm cả máy tính đồ thị. Khóa học này đáp ứng các kỹ năng tiên quyết cần thiết để đầu vào chương trình Toán IB. Khóa học này được thiết kế để giúp học sinh chuẩn bị cho các lớp toán IB/AP ở trường trung học.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Hình học

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAT221, MAT222: HÌNH HỌC

Khám phá hình học và vị trí của nó trong thế giới thực. Các chủ đề bao gồm điểm, đường thẳng, mặt phẳng, hình hình học, diện tích và khối lượng. Nhiều hình hình học và tính chất của chúng được nghiên cứu bao gồm hình tròn và hình cầu, tứ giác, hình tam giác và các đa giác khác. Hình học tọa độ và sự liên quan của nó với thống kê cũng được nghiên cứu.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

MAT251, MAT252: DANH DỰ ĐẠI SỐ 2

Một khóa học nghiêm ngặt được thiết kế cho những sinh viên quan tâm và thành công trong toán học, và có kế hoạch tham gia xếp lớp nâng cao và tính toán ở trường trung học. Khóa học này sẽ nhấn mạnh hệ thống số thực, khái niệm hàm, chuỗi và chuỗi, và các phần hình nón.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Đại số 2

MAT321, MAT322: ĐẠI SỐ 2

Khóa học này nhấn mạnh các biểu thức và hình thức đại số, đặc biệt là các dạng tuyến tính và bậc hai, lũy thừa và gốc, và các hàm dựa trên các khái niệm này. Học sinh nghiên cứu logarit, lượng giác, đa thức và các hàm đặc biệt khác cả về các thuộc tính trừu tượng của chúng và làm công cụ để mô hình hóa các tình huống trong thế giới thực. Ý tưởng hình học được sử dụng xuyên suốt.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

MAT222, MAT152 hoặc MAT332.

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAT325, MAT326: MÔ HÌNH HÓA THẾ GIỚI CỦA CHÚNG TA BẰNG TOÁN HỌC

Modeling Our World with Mathematics (MOWWM) là một khóa học toán học gồm năm mô-đun được phát triển tại địa phương bởi OSPI với đầu vào từ các nhà giáo dục trên khắp Washington và được thiết kế để tuân theo Hình học. Nó chứa các đơn vị chuyên đề kết nối nghề nghiệp, nơi học sinh sử dụng toán học trung học để phân tích cuộc sống và công việc hàng ngày. Lớp học nhằm giúp sinh viên chuẩn bị cho các khóa học như Đại số 2 và các khóa học CTE/STEM.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Kiểm được 1 tín chỉ trong Đại số và Hình học. Thiếu niên đứng.

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán 11. Yêu cầu toán năm thứ 3.

MAT371, MAT372: TOÁN HỌC IB: ỨNG DỤNG VÀ DIỄN GIẢI

Các khóa học Toán IB: Ứng dụng và Phiên dịch chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Quốc tế Toán học: Ứng dụng và Phiên dịch. Nhằm cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết về vai trò của toán học trong một thế giới công nghệ ngày càng tăng, các khóa học này tập trung vào các khái niệm toán học được sử dụng như các ứng dụng và trong mô hình toán học. Các chủ đề khóa học bao gồm số và đại số, hàm số, hình học và lượng giác, thống kê và xác suất, và giải tích.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

MAT252. Trong chương trình IB

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán năm thứ 3

MAT374, MAT375: TOÁN HỌC IB: PHÂN TÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Các khóa học Toán IB: Phân tích và Tiếp cận chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Quốc tế Toán học: Phân tích và Tiếp cận. Các khóa học này chuẩn bị cho sinh viên sử dụng các khái niệm phân tích trong toán học để giải quyết các vấn đề trừu tượng trong nhiều bối cảnh khác nhau. Các khái niệm này được áp dụng cho các chủ đề khóa học như số và đại số, hàm số, hình học và lượng giác, thống kê và xác suất, và giải tích.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Toán năm thứ 3

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAT427, MAT428: CẦU NỐI ĐẾN TOÁN ĐẠI HỌC

Chương trình giảng dạy của khóa học nhấn mạnh mô hình hóa với toán học và các Tiêu chuẩn CCSS cho Thực hành Toán học. Các chủ đề bao gồm xây dựng và giải thích các hàm (tuyến tính, bậc hai & hàm mũ), viết, giải và suy luận với các phương trình và bất đẳng thức, và tóm tắt, biểu diễn và giải thích dữ liệu.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Người cao niên đạt điểm 2 trên Smarter Balance 10 Gr. Đánh giá

Yêu cầu đã đáp ứng

MÔN TOÁN

MAT471, MAT472: TOÁN HỌC IB: ỨNG DỤNG VÀ DIỄN GIẢI

Các khóa học Toán IB: Ứng dụng và Phiên dịch chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Quốc tế Toán học: Ứng dụng và Phiên dịch. Nhằm cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết về vai trò của toán học trong một thế giới công nghệ ngày càng tăng, các khóa học này tập trung vào các khái niệm toán học được sử dụng như các ứng dụng và trong mô hình toán học. Các chủ đề khóa học bao gồm số và đại số, hàm số, hình học và lượng giác, thống kê và xác suất, và giải tích.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

MAT 371 & MAT 372. Toán năm thứ 4

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAT474, MAT475: TOÁN HỌC IB: PHÂN TÍCH VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN

Các khóa học Toán IB: Phân tích và Tiếp cận chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Quốc tế Toán học: Phân tích và Tiếp cận. Các khóa học này chuẩn bị cho sinh viên sử dụng các khái niệm phân tích trong toán học để giải quyết các vấn đề trừu tượng trong nhiều bối cảnh khác nhau. Các khái niệm này được áp dụng cho các chủ đề khóa học như số và đại số, hàm số, hình học và lượng giác, thống kê và xác suất, và giải tích.

Trường Davis

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

MAT 374 hoặc MAT 375, toán năm thứ 4

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAX905, MAX906: PHÒNG THÍ NGHIỆM TOÁN

Các khóa học bổ sung, được thiết kế để thực hiện ngoài hoặc phối hợp với các khóa học toán học khác, cung cấp hướng dẫn để hỗ trợ học sinh có được các kỹ năng toán học để học sinh đạt được các kỹ năng cấp lớp cần thiết hoặc đạt được mức năng lực mong muốn.

Trường Davis

Eisenhower

Chương trình Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Ghi danh vào một khóa học toán trung học

Yêu cầu đã đáp ứng

.5 Tín dụng Tự chọn

TED104, TED105: BẢN VẼ KỸ THUẬT/CAD

❖ Phát minh, thiết kế và tạo mẫu các bộ phận và công cụ chính xác công nghệ cao được sử dụng trên toàn thế giới trong các sản phẩm hàng ngày

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để khám phá các công ty kỹ thuật cơ khí chuyên nghiệp

❖ Sử dụng các kỹ thuật mới nhất trong công nghệ thiết kế 3D và có sự hỗ trợ của máy tính Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Mỹ thuật

Toán

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151302

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học, 1,0 Art, hoặc 3rd Yr. Toán học, 1,0 Cr. Tự chọn

TED204, TED205: SOẠN THẢO CƠ KHÍ

❖ Phát minh, thiết kế và tạo mẫu các bộ phận và công cụ chính xác công nghệ cao được sử dụng trên toàn thế giới trong các sản phẩm hàng ngày

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để khám phá các công ty kỹ thuật cơ khí chuyên nghiệp

❖ Sử dụng các kỹ thuật mới nhất trong công nghệ thiết kế 3D và có sự hỗ trợ của máy tính Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151306

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TED105

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Hình học, hoặc 3rd Yr. Toán học, 1,0 Cr. Tự chọn

TED211, TED212: PHÁC THẢO KIẾN TRÚC

- ❖ Hình dung và thiết kế ngôi nhà mơ ước của bạn bằng cách tạo sơ đồ và bản thiết kế sàn chi tiết
- ❖ Trực quan hóa, thiết kế và xây dựng các mô hình 3D và tạo các bản vẽ có sự hỗ trợ của máy tính 3D đầy đủ màu sắc

❖ Tạo danh mục thiết kế, kế hoạch và dự án kiến trúc chuyên nghiệp Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Mỹ thuật hoặc tín chỉ Toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Kiến trúc & Xây dựng Graduation Pathway

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151304

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TED105

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học hoặc năm thứ 3. Toán, 1,0 Mỹ thuật, 1,0 Tự chọn

Nghề nghiệp/CTE

AGA 303: WORKSITE LEARNING AGRICULTURE

Học tập tại nơi làm việc và chế biến nông nghiệp (WSL): Khóa học này cung cấp tín chỉ cho sinh viên có kinh nghiệm làm việc hiện tại trong các lĩnh vực liên quan đến sản xuất và chế biến nông nghiệp. Các mục tiêu thường được đặt ra một cách hợp tác bởi học sinh, điều phối viên/giáo viên và người sử dụng lao động (mặc dù sinh viên không nhất thiết phải được trả tiền).

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Con đường Con đường tốt nghiệp giáo dục nông nghiệp

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 018888

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Sinh viên phải từ 16 tuổi trở lên và đủ điều kiện hợp pháp để làm việc. Người sử dụng lao động của sinh viên phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý cho việc làm của trẻ vị thành niên (WAC296-125-0200). Học sinh phải vượt qua hoặc hiện đang ghi danh vào một khóa học CTE đủ điều kiện (ví dụ: Lựa chọn nghề nghiệp) hoặc trong chương trình CTE Giáo dục Nông nghiệp.

Yêu cầu đã đáp ứng

.5-2,0 Cr, Tín dụng nghề nghiệp; .5-2,0 Cr. Tự chọn (tín chỉ kiểm được xác định theo giờ làm việc của sinh viên) (.5 Cr.= 180 giờ làm việc)

BUM301, BUM302: TIẾP THỊ (GIỚI THIỆU)

- ❖ Xây dựng doanh nghiệp của riêng bạn như một phần của thể hệ doanh nhân và lãnh đạo doanh nghiệp toàn cầu tiếp theo
 - ❖ Khám phá những gì cần thiết để trở thành ông chủ, phát triển một doanh nghiệp thịnh vượng và cung cấp trải nghiệm khách hàng độc đáo
 - ❖ Thiết kế và thực hiện các kế hoạch tiếp thị, quảng cáo và quản lý mạnh mẽ bằng cách điều hành một số công ty do sinh viên điều hành trong môi trường kinh doanh cạnh tranh Tập trung
- ngành nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ đại học, kinh nghiệm dựa trên dự án, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 521400

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

BUM311,312: CỬA HÀNG SINH VIÊN & HOẠT ĐỘNG BÁN LẺ

- ❖ Nắm bắt tinh thần kinh doanh của bạn bằng cách điều hành một doanh nghiệp phát triển mạnh tại trường phục vụ nhu cầu bán lẻ của sinh viên
 - ❖ Nhóm với các sinh viên trong một doanh nghiệp bán lẻ có nhịp độ nhanh, do sinh viên điều hành trong khi phát triển sự tự tin và kỹ năng việc làm
 - ❖ Phát triển và trình bày các giải pháp và chiến dịch tiếp thị sáng tạo Tập trung
- ngành nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Kinh nghiệm dựa trên công việc, chứng chỉ/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 521801

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Một lớp BUM

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

BUM332, BUM333: CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NGHỆ THUẬT

- ❖ Thể hiện tầm nhìn độc đáo của bạn để phát triển, tiếp thị và bán các sáng tạo nghệ thuật sôi động của bạn
- ❖ Sử dụng các kỹ thuật tiên tiến trong nghệ thuật 2D và 3D bằng cách sử dụng các vật liệu truyền thống, tái chế và tái sử dụng
- ❖ Thể hiện khả năng của bạn cùng với các cá nhân sáng tạo khác trong khi xây dựng danh mục đầu tư chuyên nghiệp Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, kinh nghiệm dựa trên dự án, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500797

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

BUS121: LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP

- ❖ Phát triển một kế hoạch nghề nghiệp dựa trên sở thích, tài năng và mục tiêu độc đáo của bạn
- ❖ Khám phá một loạt các cơ hội nghề nghiệp trong khi xây dựng các kết nối cộng đồng có giá trị và các kỹ năng chuyên nghiệp
- ❖ Các cơ hội trải nghiệm sẽ tối đa hóa khả năng tuyển dụng, giải quyết vấn đề và thành công Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ đại học/học bổng, kinh nghiệm làm việc, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 320107

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

BUS211, BUS212: HỌC VIỆN MICROSOFT: WORD, EXCEL, POWERPOINT, TRUY CẬP

- ❖ Phát triển lợi thế cạnh tranh bằng cách đạt được các chứng chỉ Microsoft® mới nhất được công nhận trong ngành
- ❖ Trở thành một chuyên gia trong các ứng dụng phần mềm tiêu chuẩn của thế giới kinh doanh để hoàn thành các dự án một cách nhanh chóng và hiệu quả
- ❖ Sử dụng nhiều công cụ kỹ thuật số, ứng dụng và hệ thống quản lý dữ liệu sáng tạo để giải quyết các thách thức kinh doanh Tập trung
nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các
tính năng bổ sung: Chứng chỉ, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 110699

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

BUS 300: HỖ TRỢ HỌC TẬP TẠI NƠI LÀM VIỆC

Hỗ trợ thông tin và dịch vụ Worksite Learning (WSL) – Khóa học này cung cấp tín chỉ cho sinh viên có kinh nghiệm làm việc hiện tại trong các lĩnh vực liên quan đến hỗ trợ thông tin và/hoặc dịch vụ. Các mục tiêu thường được đặt ra một cách hợp tác bởi học sinh, điều phối viên/giáo viên học tập tại nơi làm việc và người sử dụng lao động (mặc dù sinh viên không nhất thiết phải được trả tiền).

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 118888

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Sinh viên phải từ 16 tuổi trở lên và đủ điều kiện hợp pháp để làm việc. Người sử dụng lao động của sinh viên phải đáp ứng các yêu cầu pháp lý cho việc làm của trẻ vị thành niên (WAC296-125-0200). Sinh viên phải vượt qua hoặc hiện đang ghi danh vào một khóa học CTE đủ điều kiện (ví dụ: Lựa chọn nghề nghiệp) hoặc trong chương trình CTE Kinh doanh & Tiếp thị.

Yêu cầu đã đáp ứng

.5-2,0 Cr. Nghề nghiệp; .5-2,0 Cr. Tự chọn (.5 Cr.= 180 giờ làm việc)

BUS326, BUS327, BUS426, BUS427: BÁO CHÍ KỸ THUẬT SỐ & IN

❖ Tiến hành phỏng vấn, nghiên cứu, viết và thiết kế các ấn phẩm cho báo in và truyền thông trực tuyến thể hiện sự sáng tạo

❖ Nắm vững kỹ năng điều tra, báo cáo có trách nhiệm và kỹ thuật viết báo chí

❖ Kiểm tra vai trò của phương tiện truyền thông tin tức trong xã hội của chúng ta Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng tự chọn tiếng Anh, kinh nghiệm làm việc, học bổng

Trưởng Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100303

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

BUS326/327:1,0 Cr. Tiếng Anh Tự Chọn, Nghề nghiệp/CTE, hoặc Tự chọn

BUS334, BUS335: TOÁN TÀI CHÍNH

❖ Khám phá cách bắt đầu lập kế hoạch và tiết kiệm cho lối sống bạn muốn tận hưởng

❖ Nhận thông tin chi tiết về cách các khoản đầu tư, khoản vay và ngân hàng hoạt động để đảm bảo tự do tài chính

❖ Đưa ra các quyết định tài chính thông minh để tránh chu kỳ trả lương đến tiền lương Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng Toán hoặc Đại số năm thứ 3, kinh nghiệm làm việc, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình Tốt nghiệp Kinh doanh & Tiếp thị

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 270305

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10-12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, Đại số 1.0 hoặc Năm thứ 3. Toán, 1.0 Tự chọn

BUS374, 375: IB KỸ NĂNG CÁ NHÂN VÀ CHUYÊN NGHIỆP

Đây là một thành phần bắt buộc của chương trình liên quan đến nghề nghiệp của Tú tài Quốc tế. Nhằm phát triển thái độ, kỹ năng và chiến lược áp dụng cho cả tình huống cá nhân và nghề nghiệp, các khóa học này nhấn mạnh sự phát triển và phát triển cá nhân, kỹ năng giữa các cá nhân, hiểu biết liên văn hóa và sử dụng đạo đức. Các khóa học Kỹ năng Cá nhân và Chuyên nghiệp IB được liên kết với các nghiên cứu liên quan đến nghề nghiệp của học sinh và có thể bao gồm các trải nghiệm dựa trên công việc.

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 320107

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11 hoặc lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE; Tự chọn

BUS421, BUS422: LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP 4

Lớp học này giúp sinh viên tham gia vào lực lượng lao động thông qua khám phá nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm và ứng dụng, và phát triển thái độ làm việc tích cực và các kỹ năng liên quan đến công việc. Các khóa học này thường bao gồm các chủ đề như lập kế hoạch và lựa chọn nghề nghiệp, quản lý tiền, kỹ năng giao tiếp, mối quan hệ và hành vi kinh doanh giữa các cá nhân và trách nhiệm cá nhân. Việc làm có thể là một thành phần bắt buộc của các khóa học này, hoặc sinh viên có thể được yêu cầu đăng ký đồng thời vào một khóa học kinh nghiệm làm việc.

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 320107

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Cấp cao.

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 tín dụng Nghề nghiệp; 1.0 tín dụng Tự chọn

HCE101, HCE102: NGHỀ NGHIỆP TRONG GIÁO DỤC

- ❖ Trải nghiệm phần thưởng của việc định hình sự phát triển trí tuệ, thể chất, xã hội và cảm xúc của học sinh
- ❖ Phát triển mối quan hệ để thúc đẩy những người trẻ tuổi thành công trong học tập trong khi giảng dạy cùng với các nhà giáo dục chuyên nghiệp
- ❖ Thiết kế các hoạt động học tập trong lớp năng động bằng cách sử dụng công nghệ hiện đại và thực hành dựa trên nghiên cứu Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ đại học, học bổng/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trường Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp T&L

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

HCE211, HCE212: NGHỀ NGHIỆP TÂY BAN NHA TRONG GIÁO DỤC

Các khóa học Dạy nghề giới thiệu cho sinh viên các nguyên tắc cơ bản về dạy và học, trách nhiệm và nhiệm vụ của giáo viên và các kỹ thuật truyền đạt kiến thức và thông tin. Các khóa học này thường cho sinh viên tiếp xúc và đào tạo họ về quản lý lớp học, hành vi của sinh viên, kỹ năng lãnh đạo và quan hệ con người, đánh giá sự tiến bộ của sinh viên, chiến lược giảng dạy và các cơ hội nghề nghiệp khác nhau trong lĩnh vực giáo dục.

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Gia đình & Người tiêu dùng

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Học sinh lớp 11 hoặc 12

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Tín dụng Nghề nghiệp; 1.0 Tín dụng Tự chọn; 1.0 Tín dụng Tiếng Anh 11 hoặc 1,0 Tín dụng Tiếng Anh 12

HFL128, HFL129: GRADS (NUÔI DẠY CON CÁI TUỔI TEEN)

❖ Cân bằng giữa công việc, trường học và chăm sóc trẻ em để tận dụng tối đa giáo dục, sự nghiệp và cuộc sống gia đình của bạn

❖ Có được các công cụ để đối phó với thực tế là cha mẹ

❖ Phát triển kỹ năng nuôi dạy con cái và phát triển trẻ em thực tế Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giáo dục thêm Các tính năng

bổ sung: Chứng chỉ, học bổng, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trưởng Davis

Con đường Con đường T&L Grad

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190726

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Trong chương trình GRADS

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

HFL224, HFL225: THIẾT KẾ NỘI THẤT

❖ Tích hợp một loạt các yếu tố thiết kế, đồ nội thất và vật liệu xây dựng cho không gian dân cư và thương mại

❖ Thiết kế và chọn vật liệu cho một ngôi nhà mới và hợp tác với các chuyên gia và khách hàng để tạo ra một nội thất độc đáo

❖ Phát triển một danh mục đầu tư chuyên nghiệp sáng tạo hoàn chỉnh với các hiện vật thiết kế cá nhân Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trưởng Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190601

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

HFL242, HFL243: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

- ❖ Trải nghiệm niềm vui của việc tạo ra các hoạt động thú vị và tuyệt vời cho trẻ em tràn đầy sức sống và yêu thích học tập
 - ❖ Ảnh hưởng đến tương lai của trẻ bằng cách định hình sự phát triển trí tuệ, xã hội, cảm xúc và thể chất của chúng
 - ❖ Tạo và cung cấp các bài học và hoạt động khiến việc học trở nên thú vị trong phòng thí nghiệm phát triển trẻ em tại chỗ Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho chứng nhận nhà nước, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm
- Các tính năng bổ sung: Chứng chỉ, đại học tín dụng/học bổng, học nghề tại chỗ

Trường Davis

Con đường Con đường T&L Grad

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Vàng

CIP 190706

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

HFL250, HFL251: KHOA HỌC THỰC PHẨM

- ❖ Chế tạo các món ăn tuyệt vời và thú vị bằng cách sử dụng lửa, dao và hóa học sáng tạo
 - ❖ Thể hiện sự sáng tạo như một phần của nhóm thiết kế thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, tổ chức các sự kiện phục vụ và phát triển trải nghiệm ăn uống độc đáo
 - ❖ Hợp tác với các chuyên gia khách sạn để cung cấp dịch vụ khách hàng chất lượng cao, lập kế hoạch sự kiện và hỗ trợ phục vụ Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép nhà nước, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm
- Các tính năng bổ sung: Tín dụng Lab Science, kinh nghiệm dựa trên công việc, quốc gia thi đấu

Trường Davis

Con đường Con đường Grad Hospitality (một phần của FACSE)

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190504

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Đại số I, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn

SCS223, 224: KHOA HỌC LÀM VƯỜN

Khóa học này tập trung vào các nguyên tắc khoa học liên quan đến việc trồng vườn và cây cảnh, bao gồm trái cây, rau, hoa, và cây cảnh và vườn ươm. Bao gồm hướng dẫn về các loại thực vật cụ thể, chẳng hạn như cam quýt; nhân giống sinh lý các giống làm vườn của các loài làm vườn; và quản lý khoa học đối với sự phát triển và sản xuất cây trồng làm vườn trong suốt vòng đời.

Trưởng Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp giáo dục nông nghiệp

Chương trình Khoa học

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 011103

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tín dụng khoa học; Tín dụng nghề nghiệp/CTE; Tín dụng tự chọn

SCV310, SCV311: NGHỀ NGHIỆP KHOA HỌC SỨC KHỎE (GIỚI THIỆU)

❖ Thực hành một loạt các quy trình, kỹ thuật và quy trình chẩn đoán chăm sóc sức khỏe trong môi trường lâm sàng sống và mô phỏng công nghệ cao

❖ Làm việc như một thành viên chủ chốt của nhóm chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp để cung cấp dịch vụ chăm sóc bệnh nhân chất lượng trong nhiều môi trường nhịp độ nhanh

❖ Theo dõi nhịp tim, lấy máu và thu thập dữ liệu bệnh nhân bằng các kỹ thuật y tế mới nhất Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng sức khỏe, chứng chỉ/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 510000

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Sức khỏe

TEA101, TEA102: NGUYÊN TẮC CỦA KHOA HỌC Y SINH

- ❖ Giải quyết các bí ẩn y tế bằng cách thiết kế và thực hiện các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm tiên tiến
- ❖ Trải nghiệm các hoạt động thực hành trong khoa học pháp y, giải phẫu, sinh học tế bào, nghiên cứu bệnh và kỹ thuật di truyền
- ❖ Thực hiện lấy dấu vân tay DNA, khám phá tin sinh học và tranh luận về đạo đức y tế Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho các chứng chỉ và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ Khoa học phòng thí nghiệm, tín chỉ đại học/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên dự án

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 260102

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn

TEA201, TEA202: HỆ THỐNG CƠ THỂ NGƯỜI

- ❖ Giải quyết các trường hợp y tế trong thế giới thực bằng cách sử dụng nhân chủng học pháp y và phân tích DNA nâng cao
- ❖ Đi sâu vào cấu trúc giải phẫu của cơ thể người thông qua các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm chuyên nghiệp
- ❖ Sử dụng phần mềm thu thập dữ liệu để theo dõi các chức năng của cơ thể như chuyển động cơ bắp, hành động tự nguyện và hô hấp Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho các chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Khoa học phòng thí nghiệm, tín chỉ đại học/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên dự án

Trường Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 260103

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TRÀ101, TRÀ102

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE, Lab Science

TEA301, TEA302: Y HỌC THỂ THAO I

❖ Sử dụng đào tạo dành riêng cho thể thao, nhận biết chấn thương và vật lý trị liệu để chuẩn bị và phục hồi hoạt động thể chất

❖ Làm việc với các huấn luyện viên thể thao được chứng nhận cũng như các chuyên gia thể dục và chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ phòng ngừa và phục hồi chấn thương

❖ Huấn luyện và thúc đẩy khách hàng, vận động viên và bệnh nhân sử dụng cùng một thiết bị và kỹ thuật tập thể dục tiên tiến như các trung tâm thể dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Ngoài ra: Tín chỉ tự chọn khoa học, các cuộc thi quốc gia, tín chỉ đại học/học bổng

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510913

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học tự chọn; .5 Sức khỏe

TEA401, TRÀ402: Y HỌC THỂ THAO II

❖ Sử dụng đào tạo dành riêng cho thể thao, nhận biết chấn thương và vật lý trị liệu để chuẩn bị và phục hồi hoạt động thể chất

❖ Làm việc với các huấn luyện viên thể thao được chứng nhận cũng như các chuyên gia thể dục và chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ phòng ngừa và phục hồi chấn thương

❖ Huấn luyện và thúc đẩy khách hàng, vận động viên và bệnh nhân sử dụng cùng một thiết bị và kỹ thuật tập thể dục tiên tiến như các trung tâm thể dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Ngoài ra: Tín chỉ tự chọn khoa học, các cuộc thi quốc gia, tín chỉ đại học/học bổng

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510913

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm

TEC211, TEC212: SẢN XUẤT PHIM

- ❖ Kể những câu chuyện tuyệt vời bằng cách sản xuất phim và video sáng tạo cho khách hàng trong thế giới thực
- ❖ Làm việc cá nhân và theo nhóm để tạo phim năng động, phim tài liệu, video âm nhạc, chương trình thể thao và tin tức
- ❖ Phát triển, sản xuất và cung cấp các dự án video và âm thanh độc đáo cho phim, truyền hình và phát sóng thương mại Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5
mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500602

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEC231, TEC232, TEC331, TEC332: NHIẾP ẢNH THƯƠNG MẠI

- ❖ Mang tầm nhìn sáng tạo của bạn vào cuộc sống bằng cách sử dụng các kỹ thuật chuyên nghiệp, thiết bị công nghệ cao và đầy đủ các công cụ chỉnh sửa
- ❖ Chụp ảnh thương mại và video clip cả tại chỗ và trong studio để in ấn và phương tiện web sống động
- ❖ Chụp ảnh động bằng máy ảnh chuyên nghiệp và nhiều loại ống kính và bộ lọc Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5
mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500406

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

TED104, TED105: BẢN VẼ KỸ THUẬT/CAD

❖ Phát minh, thiết kế và tạo mẫu các bộ phận và công cụ chính xác công nghệ cao được sử dụng trên toàn thế giới trong các sản phẩm hàng ngày

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để khám phá các công ty kỹ thuật cơ khí chuyên nghiệp

❖ Sử dụng các kỹ thuật mới nhất trong công nghệ thiết kế 3D và có sự hỗ trợ của máy tính Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Mỹ thuật

Toán

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151302

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học, 1,0 Art hoặc 3rd Yr. Toán học, 1,0 Cr. Tự chọn

TED204, TED205: SOẠN THẢO CƠ KHÍ

❖ Phát minh, thiết kế và tạo mẫu các bộ phận và công cụ chính xác công nghệ cao được sử dụng trên toàn thế giới trong các sản phẩm hàng ngày

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để khám phá các công ty kỹ thuật cơ khí chuyên nghiệp

❖ Sử dụng các kỹ thuật mới nhất trong công nghệ thiết kế 3D và có sự hỗ trợ của máy tính Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trưởng Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151306

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TED105

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Hình học, hoặc 3rd Yr. Toán học, 1,0 Cr. Tự chọn

TED211, TED212: PHÁC THẢO KIẾN TRÚC

- ❖ Hình dung và thiết kế ngôi nhà mơ ước của bạn bằng cách tạo sơ đồ và bản thiết kế sàn chi tiết
- ❖ Trực quan hóa, thiết kế và xây dựng các mô hình 3D và tạo các bản vẽ có sự hỗ trợ của máy tính 3D đầy đủ màu sắc

❖ Tạo danh mục thiết kế, kế hoạch và dự án kiến trúc chuyên nghiệp Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Mỹ thuật hoặc tín chỉ Toán năm thứ 3, tín chỉ đại học/học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Kiến trúc & Xây dựng Graduation Pathway

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 151304

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TED105

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học hoặc năm thứ 3. Toán, 1,0 Mỹ thuật, 1,0 Tự chọn

TEG104, TEG105: BÁO CHÍ/KỸ YẾU

- ❖ Thể hiện chuyên môn thiết kế sáng tạo của bạn bằng cách tập hợp một kỹ yếu trung học năng động
- ❖ Ghi lại những kỷ niệm mà các bạn cùng lớp của bạn sẽ mang theo trong suốt quãng đời còn lại của họ
- ❖ Làm việc với một nhóm sản xuất để bố trí nội dung và đáp ứng các mốc thời gian quan trọng cần thiết để xuất bản kỹ yếu trung học của chúng tôi Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100303

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11, 12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEG224, TEG225: THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

❖ Thể hiện khả năng nghệ thuật của bạn cùng với các cá nhân sáng tạo khác trong khi phát triển danh mục đầu tư chuyên nghiệp

❖ Giải thích nhu cầu của khách hàng để thiết kế logo động, trang phục tùy chỉnh và bao bì sản phẩm

❖ Sản xuất thiết kế sáng tạo, đồ họa máy tính và hình ảnh kỹ thuật số Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính

năng bổ sung: Tín dụng mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100301

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEJ233, TEJ234: THIẾT KẾ TRANG SỨC

❖ Khám phá phong cách độc đáo của riêng bạn bằng cách chế tạo các món đồ trang sức chất lượng cao được chú ý

❖ Đổi mới bằng cách sử dụng nhiều thiết lập đá và tạo hình kim loại để sản xuất nhẫn, dây chuyền và vòng đeo tay

❖ Thiết kế hình dạng, hình thức và kết cấu của kim loại và các phương tiện khác bằng cách sử dụng các vật liệu truyền thống, tái chế và tái sử dụng Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các

tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, học bổng, các cuộc thi quốc gia

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500713

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE, hoặc Mỹ thuật

TEM104: WOODS TECH

Các khóa học chế biến gỗ giới thiệu cho sinh viên các loại gỗ khác nhau được sử dụng trong công nghiệp và cung cấp kinh nghiệm trong việc sử dụng các công cụ chế biến gỗ được lựa chọn. Học sinh thiết kế và xây dựng một hoặc nhiều dự án và có thể chuẩn bị một hóa đơn vật liệu. Sử dụng đúng và an toàn các công cụ và thiết bị được nhấn mạnh. Khi học sinh tiến bộ, họ tập trung vào việc học các thuật ngữ cần thiết để sử dụng các công cụ điện thành công, phát triển các kỹ năng để sử dụng các công cụ này một cách an toàn trong hội thảo và làm quen với các loại vật liệu hoàn thiện gỗ khác nhau. Sinh viên nâng cao thường thiết kế một dự án, chuẩn bị hóa đơn vật liệu, xây dựng và hoàn thành các dự án được đề xuất.

Trưởng Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

CTE nghề nghiệp Vâng

CIP 480701

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

.5 Nghề nghiệp/CTE hoặc 0.5 Tự chọn

TES201, TES202, TES204, TES205: THIẾT KẾ SÂN KHẤU & CÔNG NGHỆ SÂN KHẤU

❖ Mở rộng khả năng sáng tạo của bạn và khám phá những gì cần thiết để mang lại một chương trình năng động vào cuộc sống

❖ Kỹ sư và vận hành ánh sáng và âm thanh tiên tiến để nâng cao sản xuất sân khấu quy mô đầy đủ

❖ Thiết kế, xây dựng, sơn, trang trí và đình công các bộ phức tạp bằng cách sử dụng các công cụ điện thương mại Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Mỹ thuật, chứng chỉ/học bổng, kinh nghiệm dựa trên công việc

Trưởng Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp nghệ thuật thị giác

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Mỹ thuật

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 500502

Thời lượng 3 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 1,0 Cr. Tự chọn

TEW101, TEW102: CHẾ BIẾN GỖ

- ❖ Xây dựng đồ nội thất và sản phẩm tùy chỉnh bằng cách sử dụng nhiều công cụ điện chuyên nghiệp và thiết bị máy tính
- ❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành để hoàn thành các dự án bằng cách sử dụng kỹ thuật chạm khắc sáng tạo, mộc, nhuộm màu và sơn
- ❖ Giải thích kế hoạch và thông số kỹ thuật để xây dựng các sản phẩm tùy chỉnh từ nguyên liệu thô Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ Toán năm thứ 3, các cuộc thi quốc gia, học bổng

Trường Davis

Con đường Kiến trúc & Xây dựng Graduation Pathway

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 560201

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Hình học hoặc năm thứ 3. Toán học, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

TEW330, TEW331: XÂY DỰNG A & B

- ❖ Làm việc trong tất cả các khía cạnh của xây dựng khu dân cư và thương mại bao gồm nền móng, khung, lợp mái và hoàn thiện nội thất
- ❖ Đóng góp như một phần của nhóm để thiết kế và xây dựng các dự án có ý nghĩa cho cộng đồng
- ❖ Giải mã các bản thiết kế và thông số kỹ thuật để xây dựng các sản phẩm và cấu trúc gỗ từ gỗ thô đến lớp hoàn thiện Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: học bản/cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên dự án

Trường Davis

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 460100

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, hoặc 1,0 Cr. Tự chọn

Các khóa học & chương trình khác

GEN126, 127, 226, 227, 326, 327, 426, 427: TƯ VẤN

Nhiệm vụ của các chương trình tư vấn là tạo ra một môi trường nơi tất cả học sinh có thể thành công, phát triển các kỹ năng cần thiết để thành công ngay bây giờ và trong tương lai và đưa ra con đường sự nghiệp sáng suốt và các quyết định giáo dục.

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

GEN213, GEN233: TRỢ LÝ THƯ VIỆN

Trường Davis

Eisenhower

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

GEN214, GEN234: TRỢ LÝ THAM DỰ

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

GEN215, GEN235: TRỢ LÝ TƯ VẤN

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

GEN216, GEN236: TRỢ LÝ VĂN PHÒNG CHÍNH

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

GEN217: TRỢ LÝ ASB

Sự cho phép của nhân viên Trợ lý sẽ được đào tạo tại chỗ trong các lĩnh vực khác nhau - do người giám sát nhân viên chỉ đạo.

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11-12

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

GEN310: LÃNH ĐẠO

Trong khóa học này, Davis đã chỉ định các nhà lãnh đạo hội học sinh tổ chức các hoạt động của trường để thúc đẩy một nền văn hóa tích cực tại Davis.

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP Không có

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Phải được bổ nhiệm làm lãnh đạo tại trường trung học Davis

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 tín dụng Tự chọn

GEX399: TEACHER ASSISTANT

Học sinh sẽ hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng trường học "tại nhà" của họ. Họ sẽ học nộp đơn, lưu trữ hồ sơ và các nhiệm vụ văn thư khác và, trong một số trường hợp, sẽ làm việc trực tiếp với sinh viên.

Trường Davis

Chương trình Các khóa học & chương trình khác

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11-12. Sự cho phép của nhân viên

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

Khoa học

HFL250, HFL251: KHOA HỌC THỰC PHẨM

- ❖ Chế tạo các món ăn tuyệt vời và thú vị bằng cách sử dụng lửa, dao và hóa học sáng tạo
- ❖ Thể hiện sự sáng tạo như một phần của nhóm thiết kế thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, tổ chức các sự kiện phục vụ và phát triển trải nghiệm ăn uống độc đáo
- ❖ Hợp tác với các chuyên gia khách sạn để cung cấp dịch vụ khách hàng chất lượng cao, lập kế hoạch sự kiện và hỗ trợ phục vụ Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép nhà nước, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Lab Science, kinh nghiệm dựa trên công việc, quốc gia thi đấu

Trường Davis

Con đường Con đường Grad Hospitality (một phần của FACSE)

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Toán

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 190504

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, .5 Cr. Đại số I, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn

SCB211, SCB212: SINH HỌC

Khóa học này có chương trình giảng dạy kéo dài một năm về khoa học đời sống nhấn mạnh: sinh học tế bào, di truyền học, phân loại và giải phẫu thực vật và động vật, sinh thái học, tiến hóa và sinh học con người.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCB251, SCB252: SINH HỌC DANH DỰ

Đây là một khóa học được thiết kế cho sinh viên danh dự. Chương trình Pre IB Biology được tuân theo. Độ sâu của nội dung về cơ bản lớn hơn đáng kể so với Sinh học thông thường.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCB371, SCB372: IB SINH HỌC HL1A, 1B

Đây là một khóa học kéo dài hai năm được thiết kế để chuẩn bị cho sinh viên cho kỳ thi tú tài quốc tế cấp cao hơn cho thông tin phòng thí nghiệm và lớp học. Nó có cái nhìn sâu hơn thông qua cách tiếp cận phân tử đối với sinh học.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B hoặc tốt hơn trong Sinh học hoặc Hóa học

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCB471, SCB472: IB SINH HỌC HL 2A, 2B

Khóa học được thiết kế để đáp ứng chương trình giảng dạy của Chương trình Tú tài Quốc tế. Khóa học được cấu trúc để đủ điều kiện sinh viên tham gia bài kiểm tra cấp cao hơn.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SCB371, SCB 372

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCC311, SCC312: HÓA HỌC

Hóa học là một khóa học giải quyết vấn đề dựa trên phòng thí nghiệm, chủ yếu đề cập đến các nguyên tố hóa học, cấu trúc và hành vi của chúng đối với nhau. Nó đề cập đến việc nghiên cứu vật chất cấu trúc, tính chất và thành phần của nó, và những thay đổi mà vật chất trải qua dựa trên các mối quan hệ nhân quả có thể dự đoán được. Khóa học có các khuyến nghị nghề nghiệp mạnh mẽ cho những người quan tâm đến việc nghiên cứu thêm sinh học, y học, dược phẩm, nha khoa, điều dưỡng, kinh tế gia đình, kỹ thuật hoặc luật nông nghiệp, nhựa và các công nghệ khác.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCC374, SCC375: IB HÓA HỌC HL 1A, 1B

Khóa học được thiết kế để đáp ứng chương trình giảng dạy của Chương trình Tú tài Quốc tế. Khóa học được cấu trúc để đủ điều kiện sinh viên tham gia bài kiểm tra cấp cao hơn.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B hoặc tốt hơn trong Sinh học hoặc Hóa học

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCC400: EWU CHEM100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC

Các chủ đề cho khóa học này bao gồm: phương pháp khoa học; SI và hệ mét; chuyển đổi đơn vị; cấu trúc nguyên tử; bảng tuần hoàn; liên kết; và phân tích. Khóa học này bao gồm công việc trong phòng thí nghiệm.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm; Tự chọn

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký của họ. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCC401: EWU CHEM171 HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG

Giới thiệu các khái niệm hóa học như: độ không chắc chắn trong phép đo; danh pháp; cấu trúc của vật chất; phương trình hóa học và phép đo phân vị; nhập môn nhiệt hóa học; tính chất tuần hoàn; và liên kết hóa học.

Sinh viên cũng phải đăng ký vào CHEM107L tại EWU cho phần phòng thí nghiệm của khóa học này.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

SCC400: EWU CHEM 100 GIỚI THIỆU VỀ HÓA HỌC

EWU CHEM100 hoặc hóa học trung học

Yêu cầu đã đáp ứng

Science; Elective

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Đông Washington trong thời gian đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCC474, SCC475: IB HÓA HỌC HL 2A, 2B

Khóa học được thiết kế để đáp ứng chương trình giảng dạy của Chương trình Tú tài Quốc tế. Khóa học được cấu trúc để đủ điều kiện sinh viên tham gia bài kiểm tra cấp cao hơn.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SCC374, SCC375

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm

SCP377, SCP378: IB VẬT LÝ SL 1

Các khóa học IB Physics chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi Tú tài Vật lý Quốc tế. Để phù hợp với mục tiêu chung của các khóa học Khoa học Thực nghiệm IB, IB Physics thúc đẩy sự hiểu biết về các sự kiện, mô hình và nguyên tắc cơ bản trong lĩnh vực vật lý; phân tích quan trọng, dự đoán và áp dụng thông tin khoa học và giả thuyết; nâng cao khả năng truyền đạt ý tưởng khoa học; phát triển kỹ năng công nghệ trong bối cảnh khoa học; và nhận thức về tác động của những tiến bộ khoa học trong vật lý đối với cả xã hội và các vấn đề đạo đức, môi trường, triết học kinh tế và văn hóa chính trị. Nội dung khóa học khác nhau, nhưng bao gồm nghiên cứu đo lường vật lý; cơ học; vật lý nhiệt, nguyên tử và hạt nhân; dao động và sóng; dòng điện; trường và lực; và năng lượng, năng lượng và biến đổi khí hậu. Thử nghiệm trong phòng thí nghiệm là điều cần thiết; giải tích có thể được sử dụng trong một số khóa học.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Khoa học phòng thí nghiệm

SCP421, SCP422: VẬT LÝ

Vật lý là một khóa học trong phòng thí nghiệm, giải quyết vấn đề. Mục đích của vật lý là đo lường, mô tả và tương quan các hiện tượng trong các lĩnh vực đa dạng rộng rãi của cơ học, nhiệt, âm thanh, ánh sáng và quang học, và điện và từ tính. Khóa học nói chung có tính chất định lượng và đòi hỏi phải sử dụng toán học đáng kể. Nó có các khuyến nghị nghề nghiệp mạnh mẽ cho những người quan tâm đến việc học thêm trong bất kỳ lĩnh vực khoa học hoặc công nghệ nào.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Khoa học phòng thí nghiệm b hoặc tốt hơn trong Hóa học

SCP477, SCP478: IB VẬT LÝ SL 2

Khóa học này là sự tiếp nối của IB Physics SL 1. Khóa học này sẽ tiếp tục hiểu biết của sinh viên về các sự kiện, mô hình và nguyên tắc cơ bản trong lĩnh vực vật lý; phân tích phê bình, dự đoán và ứng dụng thông tin khoa học và giả thuyết; cải thiện khả năng truyền đạt các ý tưởng khoa học; và nhận thức về tác động của những tiến bộ khoa học trong vật lý đối với cả xã hội và các vấn đề có tầm quan trọng đạo đức, triết học và chính trị. Nội dung khóa học khác nhau, nhưng bao gồm nghiên cứu đo lường vật lý; cơ học; vật lý nhiệt, nguyên tử và hạt nhân; dao động và sóng; dòng điện; trường và lực; và năng lượng, năng lượng và biến đổi khí hậu. Thử nghiệm trong phòng thí nghiệm là điều cần thiết; giải tích có thể được sử dụng trong một số khóa học.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SCP377, SCP378: IB VẬT LÝ SL 1

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Phòng thí nghiệm khoa học

SCP 491: CWU PHYS106 VẬT LÝ

Giới thiệu về các chủ đề vật lý cơ bản làm nổi bật các ứng dụng cho thế giới xung quanh chúng ta. Sẽ có một sự nhấn mạnh vào việc học bằng cách tìm hiểu và thiết kế và phê bình các giải pháp cho các vấn đề trong thế giới thực. Học sinh tham gia lớp học này sẽ có thể:

- Mô tả và giải thích các khái niệm vật lý cơ bản trong các lĩnh vực như chuyển động, lực, điện, âm thanh và ánh sáng.
- Mô tả và phân tích chặt chẽ các quá trình vật lý cơ bản trong các lĩnh vực như chuyển động, lực, điện, âm thanh và ánh sáng.
- Sử dụng các kỹ thuật điều tra khoa học như tạo ra và kiểm tra các giả thuyết để trả lời các câu hỏi về các khái niệm vật lý có liên quan.
- Sử dụng cách tiếp cận giải quyết vấn đề định lượng và định tính để mô tả và phân tích các khái niệm vật lý.
- Áp dụng các nguyên tắc vật lý thích hợp để đánh giá và giải quyết một vấn đề an toàn cộng đồng và một vấn đề quản lý năng lượng.
- Mô tả cách các phương pháp tìm hiểu trong vật lý đóng góp cho xã hội.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Cao đẳng trong trường trung học

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

Phòng thí nghiệm khoa học Cr; Tự chọn Cr

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SCS213, SCS214: KHOA HỌC TRÁI ĐẤT & VŨ TRỤ

Các khóa học Khoa học Trái đất và Không gian giới thiệu cho sinh viên nghiên cứu về trái đất từ góc độ địa phương và toàn cầu. Trong các khóa học này, sinh viên thường tìm hiểu về múi giờ, vĩ độ và kinh độ, khí quyển, thời tiết, khí hậu, vật chất và truyền năng lượng. Các chủ đề nâng cao thường bao gồm nghiên cứu về việc sử dụng viễn thám, trực quan hóa máy tính và mô hình máy tính để cho phép các nhà khoa học trái đất hiểu trái đất như một hành tinh phức tạp và thay đổi.

Trường Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm

SCS223, 224: KHOA HỌC LÀM VƯỜN

Khóa học này tập trung vào các nguyên tắc khoa học liên quan đến việc trồng vườn và cây cảnh, bao gồm trái cây, rau, hoa, và cây cảnh và vườn ươm. Bao gồm hướng dẫn về các loại thực vật cụ thể, chẳng hạn như cam quýt; nhân giống sinh lý các giống làm vườn của các loài làm vườn; và quản lý khoa học đối với sự phát triển và sản xuất cây trồng làm vườn trong suốt vòng đời.

Trưởng Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp giáo dục nông nghiệp

Chương trình Khoa học

Nghề nghiệp/CTE

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 011103

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tín dụng khoa học; Tín dụng nghề nghiệp/CTE; Tín dụng tự chọn

SCS304, SCS305: ĐỘNG VẬT HỌC CHUNG

Động vật học là một khóa học tự chọn sinh học kéo dài một năm và là phần giới thiệu về cả động vật không xương sống và động vật có xương sống. Khóa học này sẽ khảo sát chín nhóm động vật chính, mối quan hệ tiến hóa và lịch sử của chúng, giải phẫu và sinh lý học, phân loại và đa dạng của chúng. Một sự nhấn mạnh sẽ được đặt vào các đặc điểm thống nhất của tất cả các loài động vật trong khi làm nổi bật sự khác biệt làm cho các nhóm động vật trở nên độc đáo. Một loạt các loài động vật sẽ được nghiên cứu, từ bọt biển tương đối đơn giản đến lịch sử tiến hóa phức tạp của con người.

Trưởng Davis

Chương trình Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1.0 Khoa học phòng thí nghiệm

TEA101, TEA102: NGUYÊN TẮC CỦA KHOA HỌC Y SINH

- ❖ Giải quyết các bí ẩn y tế bằng cách thiết kế và thực hiện các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm tiên tiến
- ❖ Trải nghiệm các hoạt động thực hành trong khoa học pháp y, giải phẫu, sinh học tế bào, nghiên cứu bệnh và kỹ thuật di truyền
- ❖ Thực hiện lấy dấu vân tay DNA, khám phá tin sinh học và tranh luận về đạo đức y tế Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho các chứng chỉ và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín chỉ Khoa học phòng thí nghiệm, tín chỉ đại học/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên dự án

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 260102

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn

TEA201, TEA202: HỆ THỐNG CƠ THỂ CON NGƯỜI

- ❖ Giải quyết các trường hợp y tế trong thế giới thực bằng cách sử dụng nhân chủng học pháp y và phân tích DNA nâng cao
- ❖ Đi sâu vào cấu trúc giải phẫu của cơ thể người thông qua các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm chuyên nghiệp
- ❖ Sử dụng phần mềm thu thập dữ liệu để theo dõi các chức năng của cơ thể như chuyển động cơ bắp, hành động tự nguyện và hô hấp Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho các chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Các tính năng bổ sung: Tín dụng Khoa học phòng thí nghiệm, tín chỉ đại học/các cuộc thi quốc gia, kinh nghiệm dựa trên dự án

Trường Davis

Con đường Lộ trình tốt nghiệp STEM

Chương trình Nghề nghiệp/CTE
Khoa học

Tín dụng 1

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 260103

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

TRÀ101, TRÀ102

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE, Lab Science

TEA301, TEA302: Y HỌC THỂ THAO I

❖ Sử dụng đào tạo dành riêng cho thể thao, nhận biết chấn thương và vật lý trị liệu để chuẩn bị và phục hồi hoạt động thể chất

❖ Làm việc với các huấn luyện viên thể thao được chứng nhận cũng như các chuyên gia thể dục và chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ phòng ngừa và phục hồi chấn thương

❖ Huấn luyện và thúc đẩy khách hàng, vận động viên và bệnh nhân sử dụng cùng một thiết bị và kỹ thuật tập thể dục tiên tiến như các trung tâm thể dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Ngoài ra: Tín chỉ tự chọn khoa học, các cuộc thi quốc gia, tín chỉ đại học/học bổng

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Sức khỏe & Thể hình

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510913

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học tự chọn; .5 Sức khỏe

TEA401, TRÀ402: Y HỌC THỂ THAO II

❖ Sử dụng đào tạo dành riêng cho thể thao, nhận biết chấn thương và vật lý trị liệu để chuẩn bị và phục hồi hoạt động thể chất

❖ Làm việc với các huấn luyện viên thể thao được chứng nhận cũng như các chuyên gia thể dục và chăm sóc sức khỏe để hỗ trợ phòng ngừa và phục hồi chấn thương

❖ Huấn luyện và thúc đẩy khách hàng, vận động viên và bệnh nhân sử dụng cùng một thiết bị và kỹ thuật tập thể dục tiên tiến như các trung tâm thể dục và chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm Ngoài ra: Tín chỉ tự chọn khoa học, các cuộc thi quốc gia, tín chỉ đại học/học bổng

Trường Davis

Con đường Con đường tốt nghiệp Khoa học Sức khỏe

Chương trình Nghề nghiệp/CTE

Khoa học

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510913

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm

Nghiên cứu xã hội

SSR211, SSR212: LỊCH SỬ THẾ GIỚI

Khóa học này là một nghiên cứu về các lực lượng, đã định hình Thế giới phương Tây từ khoảng năm 1450. Khóa học nhấn mạnh vào các ý tưởng chính trị, kinh tế, xã hội, tôn giáo và khoa học đã thay đổi suy nghĩ của mọi người về bản thân, thể chế của họ và thế giới của họ. Các sự kiện lớn có thể bao gồm Thời đại Khám phá, Cách mạng Khoa học, Khai sáng, Cách mạng (dân chủ và cộng sản), Thuộc địa hóa, Cách mạng Công nghiệp, Chủ nghĩa đế quốc, Thế chiến I, Thế chiến II, Chiến tranh Lạnh và các phong trào Độc lập. Địa lý, đọc, viết và tư duy phản biện, và phân tích các nguồn chính và phụ sẽ được nhấn mạnh trong khóa học này.

Trưởng Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

Ghi chú

Chỉ Davis

SSR251, SSR 252: DANH DỰ LỊCH SỬ THẾ GIỚI 1 & 2

Khóa học này cung cấp một cuộc kiểm tra chuyên sâu về Thời đại của Chủ nghĩa đế quốc cho đến nay. Phát triển các kỹ năng đọc, viết, tư duy phản biện và phân tích các nguồn chính và phụ sẽ được nhấn mạnh trong khóa học này. Học sinh sẽ có được kinh nghiệm trong phân tích lịch sử, đóng khung và điều tra, lựa chọn các nguồn có liên quan và đáng tin cậy, và tổ chức bằng chứng để hỗ trợ cho một luận án.

Trưởng Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

SSR251

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

SSR256: DANH DỰ CÔNG DÂN

Khóa học này cung cấp cho sinh viên một cơ hội cho một cuộc kiểm tra đầy thách thức, chuyên sâu của chính phủ Mỹ thông qua việc nghiên cứu sự thành lập và những thách thức ban đầu của chính phủ Hoa Kỳ cũng như các vấn đề chính trị liên bang, tiểu bang, bộ lạc và địa phương hiện tại. Học sinh sẽ phân tích các quyền và trách nhiệm của công dân được đề cập trong Hiến pháp tiểu bang Washington và Hoa Kỳ. Các hành động bỏ phiếu và công dân, cuộc sống quan trọng trong một xã hội tự do, và các giá trị cơ bản và đặc điểm tính cách được quy định trong RCW 28A.150.211 cũng sẽ được nhấn mạnh. Học sinh sẽ học và hoàn thành bài kiểm tra nhập tịch do liên bang quản lý. Khóa học này dẫn vào Lịch sử Tú tài Quốc tế 11 và được cung cấp vào mùa xuân chủ yếu cho các sinh viên năm hai danh dự.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Khuyến nghị của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

SSR311, SSR312: LỊCH SỬ HOA KỲ 1, 2

Khóa học này là một cuộc khảo sát về Công dân và Lịch sử Hoa Kỳ từ thời Nội chiến đến nay với trọng tâm là sự xuất hiện và phát triển của nước Mỹ như một cường quốc toàn cầu. Khóa học bắt đầu với việc xem xét các nền tảng chính trị của đất nước chúng ta, Hiến pháp và cấu trúc của chính phủ của chúng ta. Sau đó, nó nhảy sang Thời kỳ Tái thiết cuối những năm 1800 và tiếp tục cho đến hiện tại khi sinh viên khám phá các chủ đề như chủ nghĩa tự do vs chủ nghĩa bảo thủ, phong trào cải cách, chiến tranh, nhập cư và chính sách đối ngoại. Đặc biệt nhấn mạnh vào các lực lượng chính trị, xã hội và kinh tế đã định hình nước Mỹ và công dân của nó. Phát triển các kỹ năng đọc, viết, tư duy phản biện và phân tích các nguồn chính và phụ sẽ được nhấn mạnh trong khóa học này.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11.

Yêu cầu đã đáp ứng

Lịch sử Hoa Kỳ

SSR366: CWU HIST143 LỊCH SỬ HOA KỲ ĐẾN NĂM 1865

Khóa học này xem xét lịch sử của Hoa Kỳ từ thời kỳ thuộc địa đến thời kỳ Nội chiến hoặc Tái thiết (1865). Khóa học này bao gồm một cái nhìn tổng quan lịch sử về chính trị, quân sự, xã hội, và phát triển xã hội.

Trưởng Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11 hoặc lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Lịch sử Hoa Kỳ/Chính phủ Hoa Kỳ

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SSR367: CWU HIST144 LỊCH SỬ CHÚNG TA KẼ TỪ NĂM 1865

Lịch sử Hoa Kỳ từ Tái thiết (1865) đến nay. Các chủ đề bao gồm Chủ nghĩa đế quốc, Chủ nghĩa Cấp tiến, Thế chiến I, Đại suy thoái, Thế chiến II, Dân quyền và Phong trào Phụ nữ, Chiến tranh Việt Nam, chính sách đối ngoại và các phong trào chính trị gần đây của Hoa Kỳ.

Trưởng Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

SSR366: CWU HIST143 LỊCH SỬ HOA KỲ ĐẾN NĂM 1865

SSR 366 hoặc SSR 311

Yêu cầu đã đáp ứng

Tín dụng Lịch sử Hoa Kỳ

Ghi chú

Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington trong cửa sổ đăng ký. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học. Học sinh phải vượt qua các bài kiểm tra xếp lớp.

SSR370, SSR372: LỊCH SỬ IB CỦA CHÂU MỸ HL1A, 1B

Khóa học này cung cấp cho sinh viên một cơ hội để kiểm tra chuyên sâu, đầy thách thức về sự phát triển văn hóa ở châu Mỹ từ thời thuộc địa đến thời hiện đại. Phát triển các kỹ năng đọc, viết, tư duy phân biện và phân tích các nguồn chính và phụ sẽ được nhấn mạnh trong khóa học này. Học sinh hoàn thành khóa học này sẽ được khuyến khích tham gia kỳ thi IB History of the Americas. Thành tích thành công có thể cho phép sinh viên vào đại học với tín chỉ nâng cao.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 11

Yêu cầu đã đáp ứng

Lịch sử Hoa Kỳ

SSR405: CWP/KINH TẾ

Khóa học này giới thiệu về các nguyên tắc của Kinh tế với trọng tâm là các vấn đề ở cấp độ cá nhân, địa phương, quốc gia và toàn cầu. Các chủ đề chính có thể bao gồm vai trò của chính phủ trong nền kinh tế, hệ thống kinh tế, chuyên môn hóa và thương mại, thị trường và giá cả, cạnh tranh và cấu trúc thị trường, các chỉ số kinh tế và biến động kinh tế. Nhấn mạnh vào ứng dụng, ra quyết định kinh tế và tài chính cá nhân.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

SSR415: CÔNG DÂN

Các khóa học về công dân kiểm tra cấu trúc và chức năng chung của ba cấp chính phủ cũng như so sánh hệ thống chính phủ Mỹ với hệ thống của các quốc gia khác. Civics tập trung vào vai trò và trách nhiệm của công dân để tham gia vào quá trình chính trị, tập trung vào mối quan hệ của cá nhân với pháp luật và hệ thống pháp luật, và quyền cá nhân. Học sinh sẽ làm bài kiểm tra nhập tịch, đăng ký bỏ phiếu, kiểm tra các vấn đề chính sách công và bầu cử đương đại ở mỗi cấp chính phủ, và tham gia vào các cuộc tranh luận và thảo luận. Học sinh sẽ giải quyết các thách thức chính sách công địa phương bằng cách làm việc với các học viên trong cộng đồng.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

SSR471, SSR472: LỊCH SỬ IB CỦA CHÂU MỸ HL2A, 2B

Khóa học này cung cấp cho sinh viên một cơ hội cho một cuộc kiểm tra đầy thử thách, chuyên sâu về lịch sử thế giới thế kỷ 20, văn hóa và địa lý. Phát triển các kỹ năng đọc, viết, tư duy phản biện và phân tích các nguồn chính và phụ sẽ được nhấn mạnh trong khóa học này. Học sinh hoàn thành khóa học này sẽ được khuyến khích tham gia kỳ thi Lịch sử IB của Châu Mỹ. Thành tích thành công có thể cho phép sinh viên vào đại học với tín chỉ nâng cao.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 12

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghiên cứu xã hội

SSS374, SSS375, SSS474, SSS475: LÝ THUYẾT KIẾN THỨC IB

Chương trình Lý thuyết về Kiến thức (TOK) là trung tâm của triết lý giáo dục của Tổ chức Quốc tế. Nó thách thức học sinh và giáo viên của họ phản ánh nghiêm túc về những cách hiểu biết đa dạng và các lĩnh vực kiến thức, và xem xét vai trò của kiến thức trong một xã hội toàn cầu. Nó khuyến khích sinh viên nhận thức về bản thân như những người suy nghĩ, nhận thức được sự phức tạp của kiến thức và nhận ra sự cần thiết phải hành động có trách nhiệm trong một thế giới ngày càng kết nối với nhau.

Trường Davis

Chương trình Nghiên cứu xã hội

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Chỉ dành cho các ứng viên tốt nghiệp IB đầy đủ

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

Các chương trình giáo dục đặc biệt

ENZ100: TIẾNG ANH CHỨC NĂNG

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các mục tiêu IEP cho những sinh viên đủ điều kiện cho Giáo dục Đặc biệt về đọc và/hoặc viết.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 học kỳ

Yêu cầu đã đáp ứng

.5 cr tiếng Anh

ENZ225, ENZ226: ELA ĐA CẤP

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các mục tiêu IEP cho những sinh viên đủ điều kiện cho Giáo dục Đặc biệt về đọc và/hoặc viết.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt
Anh

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Thời lượng 1 năm

GEZ090, GEZ091: KỸ NĂNG XÃ HỘI CHỨC NĂNG

Học sinh sẽ học những kỹ năng hành vi phù hợp ở nơi làm việc và nơi công cộng. Họ sẽ học cách tương tác với người giám sát, đồng nghiệp và công chúng. Họ sẽ làm mẫu và thực hành các kỹ năng này tại các địa điểm làm việc của trường. Khóa học này được thiết kế để đáp ứng kế hoạch giáo dục cá nhân hàng năm của học sinh –IEP.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

HFZ090, HFZ091: CHỨC NĂNG SỐNG HÀNG NGÀY

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các nhu cầu chuyển tiếp (từ trường đến nơi làm việc) thường được khuyến nghị trong kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh-IEP. Ví dụ có thể bao gồm: kinh nghiệm làm việc tại một doanh nghiệp vì lợi nhuận hoặc phi lợi nhuận; Kỹ năng nấu ăn/nấu ăn; Học cách sống với ngân sách; Tâm quan trọng của vệ sinh cơ bản; Học cách sống độc lập; Sử dụng phương tiện giao thông thành phố; và Học các chuẩn mực nơi làm việc.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Nghề nghiệp/CTE

MAZ090: TOÁN CHỨC NĂNG

Khóa học này được thiết kế để đáp ứng các yêu cầu toán học bắt đầu hoặc mới nổi dựa trên kế hoạch giáo dục cá nhân hàng năm của học sinh –IEP.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAZ100, MAZ110: TOÁN CẤP 1

Học sinh sẽ làm việc để cải thiện các kỹ năng toán học cơ bản của họ, cũng như sự lưu loát của họ về các kỹ năng này. Mặc dù học sinh sẽ được tiếp xúc với một lượng nội dung đa dạng dựa trên nhu cầu, nhưng các kỹ năng cộng, trừ, nhân và chia số nguyên sẽ được nhấn mạnh. Học sinh sẽ bắt đầu làm việc với các số thập phân, với việc sử dụng tiền là một lĩnh vực giảng dạy chính. Học sinh cũng sẽ bắt đầu hiểu được những điều cơ bản khi làm việc với các phân số.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Lớp 10

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAZ200, MAZ210: TOÁN CẤP 2

Học sinh sẽ làm việc để cải thiện các kỹ năng toán học cơ bản của họ, cũng như sự lưu loát của họ về các kỹ năng này. Mặc dù học sinh sẽ được tiếp xúc với một lượng nội dung đa dạng dựa trên nhu cầu, nhưng các kỹ năng cộng, trừ, nhân và chia số thập phân và phân số sẽ được nhấn mạnh. Học sinh cũng sẽ bắt đầu làm việc trên một số kỹ năng tiền đại số cơ bản.

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

MAZ300, MAZ310: TOÁN CẤP 3

Trường Davis

Chương trình Các chương trình giáo dục đặc biệt

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Yêu cầu đã đáp ứng

Toán

Ngôn ngữ thế giới

FLF151, FLF152: DANH DỰ TIẾNG PHÁP 1

Lớp học này dành cho những sinh viên có động lực cao để bao quát các tài liệu sâu hơn so với một lớp học thông thường. Thành công phụ thuộc vào sự tham gia bằng miệng, tham dự xuất sắc và sự chuẩn bị bên ngoài cho các hoạt động trong lớp.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B in Vietnamese

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLF251, FLF252: DANH DỰ TIẾNG PHÁP 2

Đây là một lớp học hạn chế, tăng tốc dành cho những sinh viên được chọn có khả năng đặc biệt, những người mong muốn tiến bộ với tốc độ nhanh hơn các lớp học tiếng Pháp tiêu chuẩn. Điểm nhấn chính ở cấp độ này là nói và đọc nhiều hơn đáng kể. Số lượng ghi danh có hạn.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

B trong FLF102 hoặc FLF152

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLF371, FLF372: IB TIẾNG PHÁP 3B SL 1A, 1B

Lớp học cấp tốc này dành cho học sinh chuẩn bị cho kỳ thi IB hoặc những người có khả năng và hứng thú tiến bộ với tốc độ nhanh hơn so với lớp năm thứ ba tiêu chuẩn.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLF202 hoặc FLF252

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLF471, FLF472: IB TIẾNG PHÁP 4B SL 1A, 1B

Lớp học này chỉ dành cho học sinh IB. Kỹ năng đàm thoại, văn học Pháp ngữ và văn hóa sẽ được nhấn mạnh.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLF372. Trong chương trình IB.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLJ101, FLJ102: TIẾNG NHẬT 1

Trong năm đầu tiên này, sinh viên sẽ có thể nắm bắt tốt về loại ngôn ngữ tiếng Nhật. Các mẫu câu cơ bản được học thông qua các mẫu đàm thoại. Bài tập miệng và đọc to là những hoạt động quan trọng trong lớp. Chữ La Mã được sử dụng để làm cho việc đọc và viết câu dễ dàng hơn. Hiragana, 46 biểu tượng của âm tiết tiếng Nhật sẽ được làm chủ và Kanji, một trong hai chữ viết khác của Nhật Bản, sẽ được giới thiệu ngắn gọn. Giáo viên sẽ trình bày nhiều chủ đề văn hóa.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLJ151, FLJ152: DANH DỰ NHẬT BẢN 1

Trọng tâm chính của năm đầu tiên tiếng Nhật sẽ là phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cũng như tìm hiểu văn hóa của ngôn ngữ mục tiêu. Học sinh sẽ có thể trao đổi lời chào, đưa ra danh tính của họ và đặt tên cho một số đối tượng quen thuộc từ môi trường trực tiếp của họ. Họ sẽ có thể giao tiếp về các chủ đề quen thuộc.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thể giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLJ251, FLJ252: DANH DỰ NHẬT BẢN 2

Học sinh sẽ tiếp tục phát triển giao tiếp thông qua nói và viết, tạo cơ hội để trả lời các yêu cầu và câu hỏi trong bối cảnh mở rộng. Họ sẽ tham gia độc lập vào các cuộc trò chuyện ngắn gọn về các chủ đề quen thuộc và viết các câu và mô tả bằng cách sử dụng các ký tự Kanji.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thể giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLJ151, FLJ152. Sự cho phép của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLJ371, FLJ372: IB JAPANESE 3B SL 1A, 1B AB INITIO SL 1A, 1B

Lớp học cấp tốc này dành cho học sinh chuẩn bị cho kỳ thi IB. Học sinh sẽ được học các kỹ năng cần thiết để thành công trong kỳ thi IB thông qua các tài liệu được chuẩn bị theo chủ đề IB Language Acquisition. Các sinh viên sẽ học cách phân tích và đánh giá tài liệu bằng văn bản và trong các bài thuyết trình bằng miệng.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thể giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLJ251, FLJ252. Sự cho phép của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLJ471, FLJ472: IB JAPANESE 4B AB INITIO SL 1A, AB

Lớp học này sẽ phát triển các kỹ năng mà học sinh có được trong lớp IB 3 và làm sâu sắc thêm sự hiểu biết về văn hóa Nhật Bản đến mức mà các em sẽ thành công trong kỳ thi IB.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLJ371, FLJ372. Sự cho phép của giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS101, FLS102: TIẾNG TÂY BAN NHA 1

Kỹ năng nghe, nói, đọc và viết sẽ được phát triển. Từ vựng và các hoạt động văn hóa mới sẽ được giới thiệu bao gồm: kế thời gian, gia đình, quần áo, thực phẩm, vv Các khái niệm ngữ pháp mới được giới thiệu bao gồm các thì sau của tâm trạng biểu thị: hiện tại, hiện tại tiến bộ và tương lai trước mắt. Các khái niệm bổ sung bao gồm các mạo từ xác định và không xác định.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

C trong nghệ thuật tiếng Anh

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS151, FLS152: DANH DỰ TIẾNG TÂY BAN NHA 1

Đây là một lớp học cấp tốc dành cho sinh viên có kỹ năng và khả năng đặc biệt và những người mong muốn tiến bộ với tốc độ nhanh hơn so với lớp học tiếng Tây Ban Nha thông thường. Kỹ năng nghe, nói, đọc và viết sẽ được phát triển. Từ vựng và các hoạt động văn hóa mới sẽ được giới thiệu bao gồm: kế thời gian, gia đình, quần áo, thực phẩm, vv Các khái niệm ngữ pháp mới được giới thiệu bao gồm các thì sau của tâm trạng biểu thị: hiện tại, hiện tại tiến bộ và tương lai trước mắt. Các khái niệm bổ sung bao gồm các mạo từ xác định và không xác định. Học sinh sẽ được yêu cầu thể hiện các kỹ năng ngôn ngữ tiếp thu, hiệu quả và nói thông qua các hoạt động đọc, viết và nói của Chương trình Trung học Cơ sở. Học sinh sẽ có được kiến thức cần thiết để vào lớp tiếng Tây Ban Nha 2 của Honor.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

C trong nghệ thuật tiếng Anh

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS201, FLS202: TIẾNG TÂY BAN NHA 2

Kỹ năng nghe, nói, đọc và viết sẽ tiếp tục được phát triển. Các khái niệm ngữ pháp từ tiếng Tây Ban Nha 1 sẽ được xem xét. Từ vựng và các hoạt động văn hóa mới sẽ được giới thiệu. Các khái niệm ngữ pháp mới được giới thiệu bao gồm các thì sau của tâm trạng biểu thị: preterit, không hoàn hảo, thì ghép (thì hoàn hảo và giọng bị động) và tương lai.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thể giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLS102 hoặc FLS152

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS241, FLS242: DANH DỰ NGƯỜI TÂY BAN NHA BẢN ĐỊA 1

Mục tiêu chính của lớp học này là kết hợp ngôn ngữ mẹ đẻ và nền tảng văn hóa của học sinh để nâng cao kiến thức về nghe, nói, đọc và viết tiếng mẹ đẻ của họ. Lớp học này dành cho những sinh viên nói tiếng Tây Ban Nha sử dụng Kỹ năng giao tiếp giữa các cá nhân cơ bản (BICS) hoặc sân chơi/quán cà phê tiếng Tây Ban Nha. Trọng tâm sẽ được đặt vào việc phát triển ngôn ngữ học thuật của học sinh hoặc Trình độ Ngôn ngữ Học thuật Nhận thức (CALP) bằng ngôn ngữ chính thức/học thuật. Ngôn ngữ sẽ được phát triển thông qua việc đọc nhiều chủ đề khác nhau từ tạp chí, báo và văn học và sẽ được kỳ vọng phát triển khả năng viết/nói bằng cách nghiên cứu và trình bày một chủ đề, tóm tắt và viết nhật ký. Những sinh viên mong muốn trở thành thực sự song ngữ và đa văn hóa sẽ được hưởng lợi từ khóa học này. Dành cho sinh viên có động lực cao để bao quát tài liệu sâu hơn với tốc độ nhanh hơn.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thể giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

C trong nghệ thuật tiếng Anh. Đánh giá kỹ năng viết/nói tiếng Tây Ban Nha.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS251, FLS252: DANH DỰ TÂY BAN NHA 2

Kỹ năng nghe, nói, đọc và viết sẽ tiếp tục được phát triển. Các khái niệm ngữ pháp từ Honors Spanish 1 sẽ được xem xét. Từ vựng và các hoạt động văn hóa mới sẽ được giới thiệu. Các khái niệm ngữ pháp mới được giới thiệu bao gồm các thì sau của tâm trạng biểu thị: preterit, không hoàn hảo, thì ghép (thì hoàn hảo và giọng bị động) và tương lai.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

?

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS341, FLS342: DANH DỰ NGƯỜI TÂY BAN NHA BẢN ĐỊA 2

Khóa học này dành cho những sinh viên nói tiếng Tây Ban Nha trôi chảy bằng cách sử dụng Kỹ năng giao tiếp giữa các cá nhân cơ bản hoặc sân chơi/quán cà phê tiếng Tây Ban Nha. Ngôn ngữ mẹ đẻ và nền tảng văn hóa của học sinh sẽ được kết hợp để nâng cao kiến thức của họ về nghe, nói, đọc và viết tiếng mẹ đẻ của họ. Một sự nhấn mạnh sẽ được đặt vào việc phát triển ngôn ngữ học thuật của học sinh bằng ngôn ngữ chính thức/học thuật. Những sinh viên mong muốn trở thành thực sự song ngữ và đa văn hóa sẽ được hưởng lợi từ khóa học này. Khóa học này dành cho sinh viên có động lực cao để bao quát tài liệu sâu hơn và với tốc độ nhanh hơn. Khóa học sẽ chuẩn bị cho sinh viên vào Native Spanish IB 3 HL.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

C sang FLS242

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS371, FLS372: IB TIẾNG TÂY BAN NHA 3B SL 1A, 1B

Năm thứ hai đầy đủ hoặc Danh dự tiếng Tây Ban Nha 2. Sự cho phép của giáo viên. Nghe, nói, đọc và viết sẽ tiếp tục được phát triển. Đánh giá từ vựng và ngữ pháp tiếng Tây Ban Nha 1 và 2 của Honor sẽ được thực hiện. Trọng tâm trong lớp học này sẽ là phát triển kiến thức tiên quyết để vào lớp IB Spanish 4SL. Ngữ pháp nâng cao sẽ được giới thiệu bao gồm: thì có điều kiện của tâm trạng biểu thị, tâm trạng bắt buộc (dạng lệnh) và hàm phụ hiện tại của tâm trạng phụ. Học sinh sẽ được chứng minh các kỹ năng ngôn ngữ tiếp thu, hiệu quả và nói thông qua các hoạt động đọc, viết và nói của Chương trình Văn bằng IB. Học sinh sẽ có được những kiến thức cần thiết để tham gia khóa học IB Spanish 3 SL.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLS202, hoặc FLS252. Trong chương trình IB.

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

FLS471, FLS472: IB TIẾNG TÂY BAN NHA 4B SL 1A, 1B

Sự nhấn mạnh chính ở cấp độ này là khuyến khích học sinh tăng khả năng nói, đọc và viết ngôn ngữ thông qua các bài đọc về nhiều chủ đề khác nhau, viết bài luận và thuyết trình và tham gia thảo luận. Các tài liệu được sử dụng bao gồm văn học, báo và các bài báo tạp chí, âm nhạc và phim ảnh. Học sinh cũng xem xét các tính năng nâng cao hơn của ngữ pháp tiếng Tây Ban Nha, nhưng tiếp xúc với nhiều loại tài liệu gốc trong trọng tâm chính.

Trường Davis

Chương trình Ngôn ngữ thế giới

Tín dụng 0.5

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Không

Tín chỉ đại học có sẵn Không

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

FLS372

Yêu cầu đã đáp ứng

Tự chọn

Công nghệ YV-

SKA311, SKA312, SKA411, SKA412: SỬA CHỮA VÀ CHẠM TỰ ĐỘNG I, II

Auto Collision Repair

- ❖ Khôi phục nhiều loại xe bị hư hỏng bằng cách áp dụng các kỹ thuật chế tạo và hoàn thiện kim loại tiên tiến
- ❖ Vận hành thiết bị sửa chữa va chạm và sơn tiên tiến cùng với các chuyên gia trong ngành
- ❖ Đánh giá, ước tính, sửa chữa và hoàn thiện nhiều loại xe Trọng tâm

ngành nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục thêm • THỰC TẬP

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 470603

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 3.0 Cr. Tự chọn, 1,0 Cr. Mỹ thuật

SKB511, SKB512, SKB513, SKB514: HỌC VIỆN GIÁO VIÊN I, II

- ❖ Đạt được kỹ năng giảng dạy thực tế và kiếm được Chứng chỉ Paraeducator khi còn học trung học.

- ❖ Kiếm tín chỉ đại học và chuyển đổi suôn sẻ sang giáo dục đại học cho tất cả các nghề nghiệp trong giảng dạy, như tư vấn, công tác xã hội hoặc giáo dục đặc biệt.

- ❖ Hưởng lợi từ hướng dẫn, hỗ trợ học tập và các cơ hội lãnh đạo trong một nhóm tuân tập hỗ trợ.

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Tín dụng nghề nghiệp; 3.0 Cr. Tín dụng tự chọn; 1,0 Cr. Tiếng Anh 11 hoặc Tiếng Anh 12 Tín chỉ

SKB 515: CWU EDBL250 DÂN TỘC & VĂN HÓA THIỂU SỐ TRONG GIÁO DỤC MỸ (CHƯƠNG TRÌNH HỌC VIỆN GIÁO VIÊN)

Khóa học này sẽ cung cấp cho sinh viên cơ hội khám phá, phân tích và trình bày thông tin liên quan đến kinh nghiệm giáo dục của các dân tộc thiểu số và văn hóa ở Mỹ. Điều này sẽ bao gồm cả điều kiện lịch sử và đương đại.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.8

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SKB511, SKB512, SKB513, SKB514: HỌC VIỆN GIÁO VIÊN I, II

Học sinh phải được ghi danh vào Chương trình Học viện Giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

.8 Cr. Tín dụng nghề nghiệp; .8 Cr. Tín dụng tự chọn; 4 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ dành cho sinh viên ghi danh vào SKB 511/512 hoặc SKB 513/514. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKB 516: CWU EFC250 GIỚI THIỆU VỀ GIÁO DỤC (CHƯƠNG TRÌNH HỌC VIỆN GIÁO VIÊN)

Khóa học này giới thiệu giảng dạy như một nghề nghiệp. Khóa học này cung cấp một cái nhìn tổng quan về giáo dục công lập của Mỹ và khám phá các chủ đề như: điều gì làm cho giáo viên hiệu quả; trách nhiệm của các trường học trong một xã hội dân chủ; năng lực chuyên môn thiết yếu; và sự chuẩn bị và chứng nhận của giáo viên.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.8

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

CIP 130101

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SKB511, SKB512, SKB513, SKB514: HỌC VIỆN GIÁO VIÊN I, II

Học sinh phải được ghi danh vào Chương trình Học viện Giáo viên.

Yêu cầu đã đáp ứng

.8 Cr. Tín dụng nghề nghiệp; .8 Cr. Tín dụng tự chọn; .8 Cr. Tiếng Anh 11 hoặc Tiếng Anh 12 Tín chỉ; 4 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ dành cho sinh viên ghi danh vào SKB 511/512 hoặc SKB 513/514. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKC316, SKC317: LỖ CỘNG VỚI XÂY DỰNG I

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành trong tất cả các khía cạnh của kiến trúc và xây dựng, bao gồm: móng, khung, lợp mái và hoàn thiện nội thất và ngoại thất

❖ Vận hành thiết bị chuyên nghiệp và dụng cụ điện

❖ Làm việc riêng lẻ và theo nhóm để thiết kế và xây dựng các sản phẩm và cấu trúc cho cộng đồng Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, học nghề và giáo dục nâng cao PRE

-APPRENTICESHIP • CHỨNG CHỈ • TÍN DỤNG TOÁN NĂM THỨ 3

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 460000

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 cr Nghệ thuật ngôn ngữ tiếng Anh, 1,0 cr 3rd Yr. Toán, 1,0 cr Khoa học, 3,0 Tự chọn

SKC411, SKC412: XÂY DỰNG II

❖ Làm việc cùng với các chuyên gia trong ngành trong tất cả các khía cạnh của kiến trúc và xây dựng, bao gồm: móng, khung, lợp mái và hoàn thiện nội thất và ngoại thất

❖ Vận hành thiết bị chuyên nghiệp và dụng cụ điện

❖ Làm việc cá nhân và theo nhóm để thiết kế và xây dựng các sản phẩm và cấu trúc cho cộng đồng Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, học nghề và giáo dục

nâng cao PRE-APPRENTICESHIP • CHỨNG CHỈ • HÌNH HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 460201

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

SKC316, SKC317: XÂY DỰNG CORE PLUS I

Hoàn thành thành công SKC311, SKC312

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 cr Nghề nghiệp; Hình học 1,0 cr; 3,0 cr Tự chọn

SKD311, SKD312: HỖ TRỢ NHA KHOA I

Hỗ trợ nha khoa I

❖ Cung cấp dịch vụ chăm sóc răng miệng bệnh nhân chất lượng cao thông qua kinh nghiệm lâm sàng nâng cao trong nhiều môi trường chuyên nghiệp

❖ Thực hiện một loạt các quy trình văn phòng nha khoa bao gồm chụp x-quang kỹ thuật số, hỗ trợ ghế, chuyển dụng cụ và chuẩn bị ấn tượng alginate

❖ Phát triển niềm đam mê giáo dục trẻ em và người lớn về tầm quan trọng của sức khỏe răng miệng và vệ sinh

Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho đăng ký nhà nước hỗ trợ nha khoa, giấy phép trợ lý nha khoa được chứng nhận và việc làm ngay lập tức

THỰC TẬP LÂM SÀNG • CHỨNG CHỈ • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510601

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3.0 Cr. Tự chọn,

SKD411, SKD412: HỖ TRỢ NHA KHOA II

Hỗ trợ nha khoa I

❖ Cung cấp dịch vụ chăm sóc răng miệng bệnh nhân chất lượng cao thông qua kinh nghiệm lâm sàng nâng cao trong nhiều môi trường chuyên nghiệp

❖ Thực hiện một loạt các quy trình văn phòng nha khoa bao gồm chụp x-quang kỹ thuật số, hỗ trợ ghế, chuyển dụng cụ và chuẩn bị ấn tượng alginate

❖ Phát triển niềm đam mê giáo dục trẻ em và người lớn về tầm quan trọng của sức khỏe răng miệng và vệ sinh

Trọng tâm
nghề nghiệp: Chuẩn bị cho đăng ký nhà nước hỗ trợ nha khoa, giấy phép trợ lý nha khoa được chứng nhận và

việc làm ngay lập tức

THỰC TẬP LÂM SÀNG • CHỨNG CHỈ • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510601

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

SKD311, SKD312: HỖ TRỢ NHA KHOA I

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3,0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Sức khỏe

SKE311, SKE331, SKE411, SKE431: KỸ THUẬT VIÊN MÁY TÍNH I, II

❖ Thực hiện các quy trình kỹ thuật để duy trì hệ thống máy tính, khắc phục sự cố lỗi, duy trì kết nối internet, chạy kiểm tra chẩn đoán, bảo trì máy chủ, sửa chữa phần cứng máy tính và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật.

❖ Quản lý các tùy chọn bảo mật và phần mềm trong máy tính và mạng để duy trì quyền riêng tư và bảo vệ khỏi các cuộc tấn công

❖ Sử dụng các công cụ quản lý máy khách một cách hiệu quả để duy trì máy trạm và máy chủ.

Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và

CHỨNG CHỈ giáo dục thêm • HỌC BỔNG

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 470104

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3,0 Cr. Tự chọn, 1,0 Cr. Tiếng Anh, 1,0 Cr. Toán năm thứ

3

SKE313, SKE333, SKE413, SKE414: AN NINH MẠNG I, II

Cybersecurity

❖ Thực hiện các quy trình công nghệ tiên tiến trong các lĩnh vực phát hiện xâm nhập, lọc nội dung độc hại và khắc phục thảm họa

❖ Định cấu hình, cài đặt và quản lý mạng dữ liệu, máy chủ, tường lửa, truy cập từ xa và công nghệ không dây

❖ Chương trình bằng nhiều ngôn ngữ nâng cao có thể được áp dụng cho các nền tảng công nghệ web và di động khác nhau Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục thêm • THỰC TẬP

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 110201

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Năm thứ 3. Toán học, 3.0 Cr. Tự chọn

SKE320, SKE330, SKE420, SKE430: ĐIỆN I, II

Điện

❖ Điều khiển điện cung cấp năng lượng cho thế giới hiện đại

❖ Thiết kế và lắp đặt các hệ thống năng lượng truyền thống và thay thế cho các tòa nhà công nghiệp, thương mại và dân cư

❖ Sân khấu và kết nối dây điện cho hệ thống điện, hệ thống điều khiển động cơ và bộ điều khiển logic lập trình

Tập trung

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, học nghề, chứng chỉ nâng cao và giáo dục nâng cao PRE-APPRENTICESHIP • CHỨNG CHỈ • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 150505

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Năm thứ 3. Toán học, 3.0 Cr. Tự chọn

SKF321, SKF322: NGHỆ THUẬT ẨM THỰC I

Nghệ thuật ẩm thực

- ❖ Chế tạo những món ăn tuyệt vời và thú vị bằng cách sử dụng ngọn lửa, dao và hóa học sáng tạo
- ❖ Nấu ăn cùng với các đầu bếp chuyên nghiệp trong nhà bếp thương mại hiện đại chuẩn bị ẩm thực địa phương, khu vực và quốc tế
- ❖ Thể hiện sự sáng tạo như một phần của nhóm thiết kế thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, tổ chức các sự kiện phục vụ và phát triển trải nghiệm ăn uống độc đáo Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục cao hơn • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • THỰC TẬP

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 120503

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3.0 Cr. Tự chọn

SKF421,422: NGHỆ THUẬT ẨM THỰC II

Nghệ thuật ẩm thực

- ❖ Chế tạo những món ăn tuyệt vời và thú vị bằng cách sử dụng ngọn lửa, dao và hóa học sáng tạo
- ❖ Nấu ăn cùng với các đầu bếp chuyên nghiệp trong nhà bếp thương mại hiện đại chuẩn bị ẩm thực địa phương, khu vực và quốc tế
- ❖ Thể hiện sự sáng tạo như một phần của nhóm thiết kế thực đơn, chuẩn bị bữa ăn, tổ chức các sự kiện phục vụ và phát triển trải nghiệm ăn uống độc đáo Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục cao hơn • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • THỰC TẬP

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 120503

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3.0 Cr. Tự chọn, .25 Cr. Đại số

SKJ311, SKJ312, SKJ411, SKJ412: THẨM MỸ I, II

Thẩm mỹ

❖ Thể hiện sự sáng tạo cá nhân bằng cách cung cấp một loạt các dịch vụ chăm sóc tóc, móng tay, chăm sóc da và cắt tóc nghệ thuật bằng cách sử dụng công nghệ, xu hướng và sản phẩm thương hiệu mới nhất

❖ Khám phá tất cả các khía cạnh của dịch vụ và quản lý thẩm mỹ viện chất lượng cùng với các chuyên gia thẩm mỹ chuyên nghiệp

❖ Làm việc trong các lĩnh vực nhà hát, phim ảnh và quảng cáo với tư cách là một nghệ sĩ trang điểm, làm tóc hoặc làm móng.

Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép của tiểu bang, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và CHỨNG CHỈ giáo dục

thêm • THỰC TẬP • HỌC BỔNG

Trưởng Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Vàng

CIP 120401

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Mỹ thuật, 3.0 Cr. Tự chọn

SKL311, SKL312, SKL411, SKL412: QUẢN TRỊ KINH DOANH I, II

Quản trị kinh doanh

❖ Khám phá nhiều loại hình kinh doanh, ứng dụng kế toán và chiến lược để quản lý tài chính hợp lý

❖ Sử dụng các ứng dụng máy tính tiên tiến, chuẩn bị các tài liệu pháp lý và y tế, quản lý các hoạt động văn phòng và tiếp thị

❖ Tạo, định dạng và hoàn thiện hồ sơ để hỗ trợ chăm sóc khách hàng và bệnh nhân chất lượng cao trong một loạt các môi trường chuyên

nghề Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và giáo dục thêm

THỰC TẬP • CHỨNG CHỈ • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trưởng Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Vàng

CIP 520204

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Năm thứ 3. Toán học, 3.0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Tiếng Anh 11 (SKL311) hoặc 12 (SKL411)

SKL320, SKL321, SKL420, SKL421: THỰC THI PHÁP LUẬT I, II

Thực thi pháp luật

- ❖ Thực hiện các hoạt động thực thi pháp luật như bắt giữ, SWAT, điều động xe cảnh sát, thẩm vấn và đánh giá mối đe dọa
- ❖ Áp dụng các kỹ thuật điều tra pháp y để xử lý hiện trường vụ án, bụi để lấy dấu vân tay, phân tích máu bắn ra, thực hiện các xét nghiệm đạn đạo và bằng chứng tui
- ❖ Phân tích nguyên nhân và ảnh hưởng của hành vi tội phạm và phạm pháp Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • TÍN DỤNG PE • CHỨNG NHẬN

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 430107

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Thể hình, 3,0 Cr. Tự chọn, .25 Cr. Nghiên cứu xã hội, .25 Cr. Anh

SKM200, SKM201, SKM300, SKM301: KỸ THUẬT VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU I, II

Kỹ thuật viên vật lý trị liệu

- ❖ Sử dụng các nguồn lực chăm sóc sức khỏe trị liệu và thể dục nâng cao được sử dụng bởi các chuyên gia phục hồi chức năng
- ❖ Ngăn ngừa, đánh giá và phục hồi chấn thương trong khi tư vấn và tương tác với các chuyên gia y tế
- ❖ Hỗ trợ bệnh nhân lấy lại các kỹ năng vận động thô như đi bộ, giữ thăng bằng và các hoạt động của cuộc sống hàng ngày Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép nhà nước, việc làm ngay lập tức, chứng chỉ nâng cao và CHỨNG CHỈ giáo dục nâng cao • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • THỰC TẬP

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 510806

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Thể hình, 3,0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Sức khỏe

SKM302: CWU PUBH209 SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG (CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ VẬT LÝ TRỊ LIỆU)

Khóa học này khám phá các vấn đề liên quan đến thông tin, sản phẩm, dịch vụ và các quy định ảnh hưởng đến sức khỏe của mọi người với tư cách là người tiêu dùng. Nhấn mạnh là môi trường thông tin và quan điểm của cả người tiêu dùng và các chuyên gia y tế. Lớp học này đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp về sức khỏe.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.8

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510806

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Yêu cầu đã đáp ứng

.8 Cr. Sức khỏe; .8 Cr. Nghề nghiệp; .8 Cr. Tự chọn; 4 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ được cung cấp cho sinh viên ghi danh vào SKM 200/201/300/301. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKM303: CWU BIOL201 HUMAN PHYSIOLOGY (CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ VẬT LÝ TRỊ LIỆU)

Giới thiệu về chức năng của các tế bào, cơ quan và hệ thống cơ quan của con người vì nó liên quan đến sức khỏe và hạnh phúc phát triển hiện tại và xã hội.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 1

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510806

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm; 1,0 Cr. Nghề nghiệp; 1,0 Cr. Tự chọn; 5 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ được cung cấp cho sinh viên ghi danh vào SKM 200/201/300/301. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKM304: BÀI TẬP ĐIỀU HÒA CWU PEF110 (CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ VẬT LÝ TRỊ LIỆU)

Khóa học này tập trung vào các nguyên tắc điều hòa thể chất và vai trò của dinh dưỡng trong việc đạt được và duy trì tình trạng thể chất tốt. Học sinh thực hiện các thói quen tập thể dục dẫn đến tăng cường điều hòa thể chất.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.2

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510806

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Yêu cầu đã đáp ứng

.2 Cr. Thể hình; .2 Cr. Nghề nghiệp; .2 Cr. Tự chọn; 1 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ được cung cấp cho sinh viên ghi danh vào SKM 200/201/300/301. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKM305: TẬP TẠ CWU PEF113 (CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ VẬT LÝ TRỊ LIỆU)

Khóa học này tập trung vào các nguyên tắc và nguyên tắc cơ bản của đào tạo và thực hiện các bài tập tạ cơ bản. Học sinh sẽ học giải phẫu cơ xương cơ bản và mối quan hệ của nó với việc tập tạ.

Trường Davis
Eisenhower
Stanton
Yakima trực tuyến
Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 0.2

mỗi học kỳ

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510806

Thời lượng 1 học kỳ

Điều kiện tiên quyết

Yêu cầu đã đáp ứng

.2 Cr. Thể hình; .2 Cr. Nghề nghiệp; .2 Cr. Tự chọn; 1 Quý Cr. Trường cao đẳng

Ghi chú

Lớp học này chỉ được cung cấp cho sinh viên ghi danh vào SKM 200/201/300/301. Nội dung cấp đại học và các môn học. Sinh viên phải đăng ký và đăng ký khóa học thông qua Đại học Central Washington. Phụ huynh và người giám hộ phải đồng ý tham gia lớp học.

SKM310, SKM311: ĐIỀU DƯỠNG I

Điều dưỡng

- ❖ Cung cấp dịch vụ chăm sóc bệnh nhân chất lượng cao với tư cách là thành viên quan trọng của nhóm chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp trong nhiều môi trường lâm sàng
- ❖ Trải nghiệm niềm vui và sự hài lòng khi giúp đỡ người khác trong các hoạt động sống hàng ngày trong các cơ sở chăm sóc dài hạn, bệnh viện và các cơ sở chăm sóc sức khỏe khác
- ❖ Áp dụng các khái niệm, quy trình và quy trình chẩn đoán chăm sóc sức khỏe nâng cao Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho giấy phép được chứng nhận của Tr� lý Điều dưỡng tiểu bang, việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm

LÂM SÀNG • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • TÍN DỤNG ĐẠI HỌC • CHỨNG CHỈ

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 511614

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 3.0 Cr. Tự chọn

SKM600, SKM601: TRỖ LÝ TIỀN Y TẾ I

- ❖ Thực hiện các nhiệm vụ hành chính và lâm sàng, chẳng hạn như duy trì hồ sơ bệnh nhân, chuẩn bị bệnh nhân và phòng khám, hỗ trợ bác sĩ kiểm tra và thực hiện các nhiệm vụ lễ tân
 - ❖ Phục vụ và bảo vệ thực hành bằng cách tuân thủ các tiêu chuẩn chuyên môn; chính sách và thủ tục của cơ sở; và các yêu cầu của liên bang, tiểu bang và địa phương
 - ❖ Cung cấp dịch vụ chăm sóc bệnh nhân chất lượng cao để kiểm tra bằng cách thực hiện các xét nghiệm vật lý sơ bộ; lấy huyết áp, cân nặng, nhiệt độ; và báo cáo tóm tắt lịch sử bệnh nhân
- Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục bổ sung • THỰC TẬP LÂM SÀNG • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510801

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Vượt qua Sinh học. Lớp 11-12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Lab Science, 3.0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Sức khỏe

SKM602, SKM603: TRỢ LÝ TIỀN Y TẾ II

❖ Học sinh học thêm kiến thức và kỹ năng nâng cao kết hợp các lĩnh vực hỗ trợ y tế và văn thư

❖ Học sinh tiếp tục nâng cao các kỹ năng như chuẩn bị khám bệnh nhân, đánh giá các dấu hiệu quan trọng, thủ tục phòng thí nghiệm thông thường, phiên mã y tế, kế toán tài chính, thanh toán bệnh nhân và công ty bảo hiểm, và lưu trữ hồ sơ.

Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục bổ sung • THỰC TẬP LÂM SÀNG • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 510801

Thời lượng 1 năm

Điều kiện tiên quyết

Vượt qua Sinh học. Lớp 11-12

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Lab Science, 3.0 Cr. Tự chọn

SKR313, SKR323, SKR413, SKR414: GIA CÔNG VÀ CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP I, II

Công nghệ tự động hóa

- Sửa chữa, bảo trì và vận hành các hệ thống điều khiển tự động tiên tiến cần thiết trong nhiều ngành công nghiệp
- Sản xuất các giải pháp tự động độc đáo từ khái niệm đến hoàn thành
- Làm việc hàng ngày với các thiết bị và kỹ thuật chuyên nghiệp được sử dụng trong các ngành có nhu cầu cao

Trọng tâm

nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, hoàn thành học nghề, chứng chỉ nâng cao và giáo dục nâng cao HỌC NGHỀ • CHỨNG CHỈ • TÍN CHỈ ĐẠI HỌC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Vâng

CIP 470495

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1.0 Cr. Năm thứ 3. Toán học, 3.0 Cr. Tự chọn

SKS311, SKS312: KHOA HỌC CỨU HỎA & DỊCH VỤ KHẨN CẤP I

❖ Theo đuổi sự nghiệp bổ ích trong Khoa học Cứu hỏa & Dịch vụ Y tế Khẩn cấp như Kỹ thuật viên y tế khẩn cấp, Nhân viên y tế, Kỹ thuật viên ER, Lính cứu hỏa hoặc nhiều nghề nghiệp liên quan đến y tế và dịch vụ công cộng khác

❖ Học cách ứng phó và giúp đỡ mọi người trong thời kỳ khủng hoảng, ứng phó với các tình huống khẩn cấp về các vấn đề y tế, chấn thương, cảnh tai nạn hoặc khi thảm họa xảy ra

❖ Thẩm nhận các giá trị và đặc điểm tính cách phản ánh di sản đáng tự hào của dịch vụ y tế khẩn cấp Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho nhà nước

giấy phép, chứng chỉ nâng cao và CHỨNG CHỈ giáo dục thêm • JOB SHADOWS

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 430203

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Thể hình, 3,0 Cr. Tự chọn

SKS411, 412: KHOA HỌC CHỮA CHÁY & DỊCH VỤ KHẨN CẤP II

❖ Theo đuổi sự nghiệp bổ ích trong Khoa học Cứu hỏa & Dịch vụ Y tế Khẩn cấp như Kỹ thuật viên y tế khẩn cấp, Nhân viên y tế, Kỹ thuật viên ER, Lính cứu hỏa hoặc nhiều nghề nghiệp liên quan đến y tế và dịch vụ công cộng khác

❖ Học cách ứng phó và giúp đỡ mọi người trong thời kỳ khủng hoảng, ứng phó với các tình huống khẩn cấp về các vấn đề y tế, chấn thương, cảnh tai nạn hoặc khi thảm họa xảy ra

❖ Thẩm nhận các giá trị và đặc điểm tính cách phản ánh di sản đáng tự hào của dịch vụ y tế khẩn cấp Trọng tâm nghề nghiệp: Chuẩn bị cho nhà nước

giấy phép, chứng chỉ nâng cao và CHỨNG CHỈ giáo dục thêm • JOB SHADOWS

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vàng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 430203

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

SKS311, SKS312: KHOA HỌC CỨU HỎA & DỊCH VỤ KHẨN CẤP I

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Thể hình, 3,0 Cr. Tự chọn

SKT311, SKT312, SKT411, SKT412: SẢN XUẤT PHƯƠNG TIỆN GIẢI TRÍ I, II

Entertainment Media Production

- ❖ Thể hiện tài năng sáng tạo và nghệ thuật của bạn bằng cách sử dụng các thiết bị và kỹ thuật truyền thông chuyên nghiệp
- ❖ Phát triển, sản xuất và trình bày nội dung video và âm thanh độc đáo cho các nền tảng trực tuyến, di động và phát trực tuyến
- ❖ Tạo một danh mục đầu tư chuyên nghiệp để thể hiện tài năng của bạn Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức và giáo dục thêm TÍN DỤNG TOÁN, NGHỆ THUẬT & TIẾNG ANH • CHỨNG CHỈ

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Không

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 100202

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Hình học hoặc năm thứ 3. Toán học, 1,0 Cr. Mỹ thuật, 3,0 Cr. Tự chọn, .5 Cr. Tiếng Anh 11, hoặc 12

SKU311, SKU312, SKU411, SKU412: CÔNG NGHỆ Ô TÔ I, II

Công nghệ ô tô

- ❖ Chẩn đoán, sửa chữa và bảo trì nhiều loại xe cùng với Kỹ thuật viên Thạc sĩ ASE trong một cơ sở đào tạo chuyên nghiệp được ASE công nhận đầy đủ dịch vụ
- ❖ Sử dụng thiết bị chẩn đoán và sửa chữa hiện đại để khắc phục sự cố các hệ thống ô tô phức tạp
- ❖ Nghiên cứu và thực hành chuyên sâu về tám lĩnh vực chính của công nghệ ô tô Tập trung nghề nghiệp: Chuẩn bị cho việc làm ngay lập tức, hoàn thành học nghề, chứng chỉ nâng cao và chứng chỉ giáo dục thêm • HỌC VIỆC

Trường Davis

Eisenhower

Stanton

Yakima trực tuyến

Công nghệ YV-

Chương trình Công nghệ YV-

Tín dụng 3

mỗi năm

Tín dụng kép Vâng

CTE nghề nghiệp Vâng

Tín chỉ đại học có sẵn Không

CIP 470604

Thời lượng 2 năm

Điều kiện tiên quyết

Không có

Yêu cầu đã đáp ứng

1,0 Cr. Nghề nghiệp/CTE, 1,0 Cr. Khoa học phòng thí nghiệm, 1,0 Cr. Tự chọn